

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC MẦM NON

Hoàng Thị Thanh Huyền

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TRUYỆN CỔ TÍCH
NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI

Mã sinh viên: 2552011018

Ngành: Giáo dục mầm non

NINH BÌNH, 2025

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA SƯ PHẠM TIỂU HỌC MẦM NON

Hoàng Thị Thanh Huyền

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TRUYỆN CỔ TÍCH
NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 - 6 TUỔI

Mã sinh viên: 2552011018

Ngành: Giáo dục mầm non

Giáo viên hướng dẫn: ThS. Phạm Thị Thanh Vân

NINH BÌNH, 2025

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài “*Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*” là sản phẩm quá trình nghiên cứu của tôi, nội dung trong đề tài chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2025

Tác giả

Hoàng Thị Thanh Huyền

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Đề tài “*Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*” là công trình nghiên cứu của sinh viên Hoàng Thị Thanh Huyền, nội dung trong đề tài chưa công bố trong bất kì công trình nào khác. Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2025

Người hướng dẫn

ThS Phạm Thị Thanh Vân

BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Nghĩa của từ viết tắt
GDMN	Giáo dục mầm non
GDTCGD	Giáo dục tình cảm gia đình
MTXQ	Môi trường xung quanh
GVMN	Giáo viên mầm non
MN	Mầm non
GV	Giáo viên

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, ĐỒ THỊ, SƠ ĐỒ

Bảng 1. 5: Một số truyện cổ tích thường dùng nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi.....	37
Bảng 2. 1: Thống kê truyện cổ tích theo nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	49
Bảng 2. 2: Thống kê truyện cổ tích theo biểu hiện và mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	50

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC	ii
BẢNG CÁC KÝ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT.....	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU, ĐỒ THỊ, SƠ ĐỒ	iv
MỤC LỤC.....	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	5
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	6
6. Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn.....	6
NỘI DUNG	8
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VIỆC KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG	
TRUYỆN CỔ TÍCH NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH	
CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	8
1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN	8
1.1.1. Truyện cổ tích	8
1.1.2. Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	9
1.1.3. Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	9
1.2. TRUYỆN CỔ TÍCH DÀNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI	12
1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của truyện cổ tích dành cho trẻ mẫu giáo. 12	
1.2.2. Đặc điểm của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận truyện cổ tích	16
1.2.3. Vai trò của truyện cổ tích trong việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	19
1.3. BIỂU HIỆN TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CỦA TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI	21
1.3.1. Cảm nhận xúc cảm, tình cảm với người thân trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	21
1.3.2. Khả năng thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	22

1.3.3. Khả năng thể hiện tình cảm với ngôi nhà và đồ dùng trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	23
1.4. QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	24
1.4.1. Mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	24
1.4.2. Nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	24
1.4.3. Các phương pháp giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.....	26
1.4.4. Các hình thức giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	29
1.4.5. Phương tiện giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi .	29
1.4.6. Đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	32
1.5. HỆ THỐNG TÁC PHẨM TRUYỆN CỔ TÍCH VỀ GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI SỬ DỤNG TRONG TRƯỜNG MẦM NON.....	36
1.5.1. Một số tác phẩm tiêu biểu.....	36
1.5.2. Ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng truyện cổ tích với việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi.....	39
Kết luận chương 1	46
Chương 2: KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TRUYỆN CỔ TÍCH NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	48
2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TRUYỆN CỔ TÍCH VỀ GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI	48
2.2. XÂY DỰNG NỘI DUNG VÀ XÂY DỰNG CÂU HỎI GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI QUA TRUYỆN CỔ TÍCH.....	51
2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua truyện cổ tích.....	51
2.2.2. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua truyện cổ tích	54
2.3. ĐỀ XUẤT CÁCH SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI.....	59
2.3.1. Hướng dẫn khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi	59

2.3.2. Một số kế hoạch sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.....	66
Kết luận chương 2	83
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	85
1. Kết luận.....	85
2. Kiến nghị	86
TÀI LIỆU THAM KHẢO	94
PHỤ LỤC.....	97

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Truyện cổ tích – một thể loại đặc sắc của văn học dân gian – là kho tàng văn hóa tinh thần quý báu của dân tộc. Gắn bó với tuổi thơ qua lời ru của mẹ, câu chuyện của bà, truyện cổ tích góp phần nuôi dưỡng tâm hồn và giáo dục tình cảm gia đình. Những nhân vật như ông Bụt, bà Tiên không chỉ gợi nhớ quê hương mà còn khơi dậy lòng yêu thương, tình cảm với những người thân trong gia đình. Truyện cổ tích phản ánh nhiều mối quan hệ trong gia đình như cha con, mẹ con, anh em, vợ chồng, bà cháu..., từ đó dạy trẻ cách sống yêu thương, biết ơn và trân trọng những giá trị tình thân. Trong xã hội hiện đại, truyện cổ tích vẫn là cầu nối quan trọng giúp con người giữ gìn tình cảm gia đình và hướng về cội nguồn. Truyện cổ tích là một phần quan trọng của văn học dân gian, chứa đựng những bài học nhân văn sâu sắc. Việc khai thác và sử dụng truyện cổ tích giúp trẻ tiếp cận các giá trị văn hóa truyền thống, từ đó hình thành nhận thức đúng đắn về tình cảm gia đình. Trong thực tế, có rất nhiều các phương tiện cũng như đa dạng các hình thức khác nhau để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ em, tuy nhiên việc thông qua truyện cổ tích từ đó giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ có tác động to lớn vào sâu trong tiềm thức của trẻ. Sử dụng truyện cổ tích không chỉ giúp trẻ hiểu về tình cảm gia đình mà còn tạo cơ hội cho phụ huynh tham gia vào quá trình giáo dục. Các buổi kể chuyện có thể trở thành hoạt động gắn kết giữa cha mẹ và trẻ, từ đó củng cố tình cảm gia đình. Qua việc nghe, kể, thảo luận và đóng vai các nhân vật trong truyện cổ tích, trẻ sẽ nâng cao kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp. Điều này có lợi cho việc hình thành khả năng diễn đạt và bộc lộ được tình cảm ẩn sâu bên trong trẻ với việc giao tiếp giữa các thành viên trong gia đình và xã hội.

Có thể nói ở lứa tuổi mầm non là thời kỳ trẻ chịu ảnh hưởng rất lớn bởi sự giáo dục của gia đình cũng rất dễ hiểu vì ở lứa tuổi này là thời kỳ bắt đầu hình thành nhân cách của trẻ. Đặc biệt ở tuổi mẫu giáo là thời kỳ phát cảm mạnh mẽ, trẻ dễ rung động và nhạy cảm trước mọi tình huống cũng như các tác động tình cảm đây là cơ hội tốt để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ. Quan trọng hơn tình cảm gia đình là gốc rễ, nguồn cội cơ bản để trẻ có một nền tảng đạo đức tốt, để giáo dục trẻ yêu những điều lớn lao như quê hương đất nước thì trước hết cần giáo dục trẻ biết yêu mẹ cha, anh em, ông bà... gia đình dòng họ, xóm làng. Có thể nói giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo là công việc

đặt nền móng để hình thành nên các công dân tương lai sống giàu lòng nhân ái, có trách nhiệm với cộng đồng.

Giáo dục tình cảm gia đình đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và phát triển nhân cách cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Ở giai đoạn này, trẻ bắt đầu có khả năng nhận thức rõ hơn về bản thân, người khác và các mối quan hệ xã hội xung quanh. Thông qua việc giáo dục tình cảm gia đình, trẻ học được cách yêu thương, chia sẻ, tôn trọng và gắn bó với các thành viên trong gia đình – đây là nền tảng để xây dựng những giá trị đạo đức và chuẩn mực hành vi đúng đắn. Môi trường gia đình ấm áp, tràn đầy yêu thương sẽ giúp trẻ cảm thấy an toàn, từ đó phát triển sự tự tin, biết đồng cảm, biết cư xử lễ phép và hợp tác với người khác. Những trải nghiệm tích cực trong gia đình không chỉ ảnh hưởng đến cảm xúc trước mắt mà còn góp phần hình thành nhân cách hướng thiện, sống có trách nhiệm và biết quan tâm đến người xung quanh khi trẻ trưởng thành.

Hiện nay, nhiều trường mầm non đã quan tâm hơn đến việc giảng dạy truyện cổ tích theo hướng sinh động, hấp dẫn. Các cô giáo không chỉ kể chuyện đơn thuần mà còn sử dụng hình ảnh minh họa, giọng kể vui tươi, kết hợp với các hoạt động như vẽ tranh, đóng vai, giúp trẻ tiếp cận truyện một cách hứng thú và trực quan. Những câu chuyện được chọn lọc với tình huống đơn giản, giàu ý nghĩa, góp phần hình thành những phẩm chất tốt như lòng nhân ái, tình bạn, tình cảm gia đình. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực, việc dạy truyện cổ tích hiện nay vẫn còn một số hạn chế đáng lưu ý. Nhiều hoạt động chỉ dừng lại ở mức tái hiện nội dung, mang tính minh họa mà chưa đi sâu vào cảm xúc, tư duy và khả năng liên hệ của trẻ. Trẻ thường ghi nhớ cốt truyện nhưng chưa hiểu rõ ý nghĩa sâu xa hay giá trị nhân văn của câu chuyện. Ngoài ra, một số giáo viên còn thiếu linh hoạt trong cách truyền đạt, chưa khai thác hết tiềm năng giáo dục của truyện cổ tích trong việc bồi dưỡng tình cảm gia đình và các mối quan hệ gần gũi. Do đó, cần tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng tăng cường sự tương tác, khuyến khích trẻ đặt câu hỏi, thể hiện cảm xúc, liên hệ với bản thân để truyện cổ tích thực sự trở thành công cụ hiệu quả trong việc nuôi dưỡng tâm hồn và tình cảm gia đình cho trẻ.

Từ những lý do trên, việc ***khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*** là một hoạt động có ý nghĩa, góp phần xây dựng một thế hệ trẻ em có tâm hồn nhạy cảm và yêu thương gia đình.

2. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

Văn học thiếu nhi, đặc biệt là truyện cổ tích, từ lâu đã trở thành một phương tiện quan trọng trong việc truyền tải các giá trị đạo đức, nhân văn và giáo dục cảm xúc cho trẻ em. Trên thế giới, nhiều tác giả nổi tiếng đã sử dụng truyện cổ tích như một công cụ để giáo dục trẻ về tình cảm gia đình, lòng nhân hậu và các hành vi đạo đức. Hans Christian Andersen – nhà văn Đan Mạch – với các tác phẩm như *Nàng tiên cá*, *Cô bé bán diêm* đã khéo léo lồng ghép những thông điệp nhân văn sâu sắc về tình thân và sự hy sinh [1]. Tương tự, anh em nhà Grimm (Jacob và Wilhelm Grimm) cũng để lại dấu ấn sâu đậm qua các truyện như *Cô bé quàng khăn đỏ*, *Hansel và Gretel*, với những bài học về sự cảnh giác, tình yêu thương và lòng can đảm [2]. Không chỉ dừng lại ở việc mang lại thế giới kỳ diệu cho trẻ, các tác phẩm này còn giúp hình thành nền tảng nhân cách, nuôi dưỡng cảm xúc tích cực và hướng trẻ đến những chuẩn mực đạo đức đúng đắn. Tại Việt Nam, nhiều nghiên cứu cũng khẳng định rằng truyện cổ tích đóng vai trò thiết yếu trong việc giáo dục nhân cách và tình cảm cho trẻ mầm non. Thông qua các hình tượng nhân vật và tình huống truyện, trẻ được học cách đồng cảm, chia sẻ và cư xử đúng mực với người thân và cộng đồng [3].

Trong những năm gần đây, nhiều công trình nghiên cứu trong nước đã tập trung khai thác vai trò của tác phẩm văn học trong giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo. Đáng chú ý là luận văn của Nguyễn Thị Thu Hà (2011) với nhan đề *Khảo sát nhóm truyện chủ đề đạo đức gia đình trong truyện cổ tích sinh hoạt Việt Nam*, trong đó tác giả đã tiến hành phân loại nhân vật trong truyện cổ tích thành các nhóm như: đức hạnh, thông minh, ngốc nghếch, xấu xa... và phân tích ý nghĩa đạo đức của từng hình tượng nhân vật. Kết quả nghiên cứu góp phần làm sáng tỏ các giá trị đạo đức và mối quan hệ gia đình truyền thống trong đời sống văn hóa Việt [6]. Bên cạnh đó, các công trình như *Sử dụng tác phẩm văn học để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo từ 5 đến 6 tuổi* của Nguyễn Thị Minh Thư [4], *Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo* của Lê Văn Hùng [7], hay *Giáo dục tình cảm gia đình qua các câu chuyện văn học: Nghiên cứu thực tiễn tại các trường mẫu giáo* của Trần Thị Hồng Nhung [5] cũng đã khẳng định rằng văn học là phương tiện hữu hiệu giúp nuôi dưỡng cảm xúc và phát triển nhân cách trẻ. Các nghiên cứu này đều nhấn mạnh đến việc kết hợp nội dung truyện với các hoạt động giáo dục đa dạng như kể chuyện, đóng vai, thảo luận cảm

xúc... nhằm tạo cơ hội cho trẻ nhận biết và thể hiện tình cảm gia đình một cách cụ thể và tự nhiên trong đời sống hằng ngày.

Gần đây, công trình nghiên cứu của Whitebread (2011) đã nhấn mạnh vai trò đặc biệt của văn học trong việc phát triển cảm xúc và khả năng tự điều chỉnh hành vi ở trẻ em. Whitebread cho rằng, thông qua những nhân vật hư cấu và các tình huống giàu cảm xúc trong truyện cổ tích, trẻ có cơ hội đặt mình vào vị trí của người khác, từ đó hình thành năng lực đồng cảm – một trong những yếu tố cốt lõi của trí tuệ cảm xúc [10]. Nghiên cứu này đặt nền tảng cho việc sử dụng văn học – đặc biệt là truyện cổ tích – như một công cụ dạy học giàu tính nhân văn và cảm xúc trong giáo dục mầm non.

Tại Việt Nam, Trần Thị Kim Dung (2020) trong nghiên cứu Giáo dục giá trị gia đình thông qua hoạt động kể chuyện cho trẻ mẫu giáo đã tiếp cận vấn đề một cách cụ thể và thực tiễn hơn. Tác giả tập trung phân tích khả năng tiếp nhận và biểu hiện tình cảm của trẻ mẫu giáo thông qua các hoạt động kể chuyện, kết hợp thảo luận nhóm nhỏ, đóng vai, vẽ tranh minh họa theo truyện. Kết quả cho thấy, khi được tiếp cận với nội dung truyện có chủ đề về gia đình và được khơi gợi cảm xúc phù hợp, trẻ không chỉ thể hiện thái độ tích cực với nhân vật mà còn thay đổi hành vi thực tế trong tương tác với cha mẹ, ông bà [9].

Bên cạnh đó, công trình của Laevers và Moons (2002) lại cung cấp một cách tiếp cận hoàn toàn mới khi xây dựng thang đo mức độ tham gia cảm xúc của trẻ trong hoạt động học, đặc biệt là khi trẻ tiếp xúc với truyện kể. Các tác giả cho rằng, mức độ tập trung, biểu hiện cảm xúc trên khuôn mặt, sự tương tác qua lời nói và hành động của trẻ trong giờ học kể chuyện là những chỉ báo quan trọng để đo lường hiệu quả của hoạt động giáo dục cảm xúc [8]. Thang đo này có thể được sử dụng như một công cụ đánh giá thực tiễn trong các trường mầm non hiện nay, góp phần nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động giáo dục qua truyện cổ tích.

Từ những công trình nghiên cứu kể trên, có thể thấy rõ xu hướng chung trong việc ứng dụng truyện cổ tích vào giáo dục cảm xúc và tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo ngày càng được mở rộng và cập nhật với nhiều góc nhìn đa dạng. Tuy nhiên, các nghiên cứu tại Việt Nam vẫn chủ yếu dừng lại ở các phương pháp truyền thống, ít có sự phối hợp giữa đánh giá định tính và định lượng, đồng thời còn hạn chế trong việc ứng dụng các công cụ đánh giá hiện đại như mô hình Laevers. Ngoài ra, phần lớn các nghiên cứu chưa tập trung

riêng vào thể loại truyện cổ tích – vốn là một nguồn tài nguyên giàu biểu tượng và dễ tiếp cận với trẻ.

Do đó, đề tài “Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi” được thực hiện với mong muốn lấp đầy khoảng trống đó. Nghiên cứu không chỉ kế thừa những đóng góp quý báu từ các công trình trước, mà còn chọn lọc và áp dụng các lý thuyết mới, như vai trò của văn học trong điều chỉnh cảm xúc (Whitebread) [10], kể chuyện có định hướng giá trị (Trần Thị Kim Dung) [9], và phương pháp đánh giá tham gia cảm xúc (Laevers & Moons) [8]. Đây sẽ là cơ sở để đề xuất các hình thức giáo dục phù hợp, từ đó nâng cao hiệu quả giáo dục tình cảm gia đình trong môi trường mầm non một cách bền vững và hiện đại hơn.

3. MỤC ĐÍCH VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc khai thác truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi, từ đó thực hiện khai thác truyện cổ tích và bước đầu đề xuất cách sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu cơ sở lý luận và các vấn đề liên quan về giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua truyện cổ tích
- Khai thác truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi
- Bước đầu đề xuất cách sử dụng tác phẩm văn học nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

4. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Do thời gian có hạn nên đề tài chỉ nghiên cứu trong phạm vi sau:

- Nghiên cứu tác phẩm truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 10/2024 đến tháng 04/2025

5. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đề tài sử dụng nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận bao gồm:

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.
- Phân tích, so sánh, hệ thống hoá, khái quát hoá các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.

6. Ý NGHĨA KHOA HỌC VÀ Ý NGHĨA THỰC TIỄN

6.1. Ý nghĩa khoa học

Khóa luận đã góp phần làm rõ cơ sở lý luận về giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi thông qua việc tổ chức hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, cụ thể là thể loại truyện cổ tích. Đây là một cách tiếp cận mang tính nhân văn và có giá trị sư phạm cao, giúp mở rộng tri thức lý luận về việc giáo dục cảm xúc cho trẻ trong độ tuổi mầm non – giai đoạn quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách.

Nội dung khóa luận đã hệ thống hóa và phân tích sâu sắc các khái niệm then chốt có liên quan đến đề tài như: “truyện cổ tích”, “giáo dục tình cảm gia đình”, “hoạt động làm quen với tác phẩm văn học” ở lứa tuổi mẫu giáo lớn. Không chỉ dừng lại ở việc định nghĩa, khóa luận còn làm rõ mối quan hệ qua lại giữa các khái niệm này, tạo tiền đề cho việc thiết kế hoạt động giáo dục phù hợp với tâm sinh lý trẻ nhỏ.

Bên cạnh đó, công trình cũng đi sâu phân tích những đặc trưng nghệ thuật tiêu biểu của truyện cổ tích như cốt truyện đơn giản, nhân vật có tính biểu tượng, mâu thuẫn thiện – ác rõ ràng, kết thúc có hậu... Từ đó chỉ ra ý nghĩa giáo dục tiềm ẩn trong mỗi câu chuyện đối với việc hình thành cảm xúc tích cực, đặc biệt là tình yêu thương, lòng hiếu thảo và tinh thần trách nhiệm trong gia đình. Khóa luận cũng khẳng định truyện cổ tích không chỉ là phương tiện giải trí mà còn là nguồn tri thức văn hóa, đạo đức và tình cảm vô cùng phong phú, có thể ứng dụng hiệu quả trong chương trình giáo dục mầm non. Qua đó, khóa luận đã bổ sung vào kho tàng tri thức ngành Giáo dục mầm non một hướng tiếp cận tích hợp giữa văn học dân gian và giáo dục đạo đức – cảm xúc.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Trên nền tảng nghiên cứu lý luận và thực trạng giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi tại một số cơ sở mầm non, khóa luận đã đề xuất cách khai thác và sử dụng truyện cổ tích một cách hiệu quả nhằm tăng cường chất lượng hoạt động giáo dục cảm xúc – đạo đức trong nhà trường. Việc lựa chọn, tổ chức và điều chỉnh hoạt động làm quen với tác phẩm văn học theo hướng

phát triển tình cảm gia đình không chỉ giúp trẻ tiếp nhận câu chuyện một cách sinh động mà còn nâng cao khả năng thấu cảm, chia sẻ và thể hiện tình yêu thương trong các mối quan hệ gia đình hàng ngày.

Không những vậy, khóa luận còn giúp giáo viên mầm non có thêm tài liệu tham khảo hữu ích về phương pháp tổ chức các hoạt động làm quen tác phẩm văn học, hoạt động góc, hoạt động tạo hình, hay trong các giờ hoạt động khác trong chế độ sinh hoạt hàng ngày của trẻ... gắn với nội dung truyện cổ tích và định hướng giá trị tình cảm phù hợp với trẻ. Qua đó, giáo viên có thể thiết kế các hoạt động hấp dẫn hơn, đồng thời tăng cường sự tham gia tích cực của trẻ trong việc làm quen và cảm nhận tác phẩm văn học, giúp trẻ yêu thích hơn các tác phẩm văn học và cảm nhận sâu sắc các giá trị đạo đức trong cuộc sống.

Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu của khóa luận còn có thể được áp dụng vào việc tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, hội thảo giáo dục hay chia sẻ kinh nghiệm trong đội ngũ giáo viên nhằm lan tỏa giá trị tích cực của việc sử dụng truyện cổ tích trong giáo dục tình cảm cho trẻ mầm non. Ngoài ra, đề tài cũng có ý nghĩa định hướng cho phụ huynh trong việc kể chuyện và tương tác với con tại nhà, từ đó tạo nên sự đồng bộ giữa giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường, góp phần hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ nhỏ.

NỘI DUNG

Chương 1

CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VIỆC KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TRUYỆN CỔ TÍCH NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

1.1. CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN

1.1.1. Truyện cổ tích

Có rất nhiều nhà nghiên cứu văn học dân gian đưa ra khái niệm về truyện cổ tích: Theo Nguyễn Đình Chú: “Truyện cổ tích là những câu chuyện dân gian có nguồn gốc từ những sự kiện, hiện tượng trong đời sống, mang yếu tố kỳ ảo, giải thích các hiện tượng tự nhiên và xã hội, đồng thời phản ánh ước mơ và nguyện vọng của con người” [11]. Nhà nghiên cứu Trương Chính cho rằng: “Truyện cổ tích là những câu chuyện dân gian được truyền miệng qua các thế hệ, có tính giáo dục cao, thông qua các nhân vật và tình huống kỳ bí để phản ánh những giá trị đạo đức, chuẩn mực xã hội mà cộng đồng muốn truyền đạt” [12]. Còn theo Vương Hồng Sển: “Truyện cổ tích là thể loại văn học dân gian, phản ánh đời sống tâm linh, kỳ ảo, qua đó giải thích các hiện tượng tự nhiên, đồng thời chứa đựng những bài học về lối sống, đạo đức trong xã hội” [13]. Trong cuốn Từ điển thuật ngữ văn học, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, Nguyễn Khắc Phi (đồng chủ biên, 2000) đã nêu: “Truyện cổ tích là một thể loại truyện dân gian nảy sinh từ xã hội nguyên thủy nhưng chủ yếu phát triển trong xã hội có giai cấp với chức năng chủ yếu là phản ánh và lý giải những vấn đề xã hội, những số phận khác nhau của con người trong cuộc sống muôn màu muôn vẻ khi đã có chế độ tư hữu tài sản, có gia đình riêng (chủ yếu là gia đình phụ quyền), có mâu thuẫn giai cấp và đấu tranh xã hội quyết liệt” [14].

Chúng tôi lựa chọn khái niệm của tác giả Lê Bá Hán làm định hướng cho khóa luận của mình. Qua định nghĩa về truyện cổ tích trên, ta thấy truyện cổ tích là một trong những thể loại truyện dân gian có vị trí quan trọng trong kho tàng văn học dân gian giúp ta hiểu được những vấn đề xã hội, những quan niệm nhân sinh trong đời sống văn học của cha ông ta.

1.1.2. Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

1.1.2.1. Tình cảm gia đình

Tình cảm gia đình là một trong những yếu tố nền tảng có ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình hình thành nhân cách, cảm xúc và các chuẩn mực đạo đức của con người ngay từ những năm tháng đầu đời. Có nhiều cách tiếp cận khái niệm này từ các góc nhìn khác nhau. Theo Nguyễn Ánh Tuyết (2007), tình cảm gia đình là “sợi dây gắn kết các thành viên trong gia đình bằng những xúc cảm yêu thương, quan tâm và trách nhiệm lẫn nhau, tạo nên môi trường nuôi dưỡng sự phát triển toàn diện của con người” [16]. Trong khi đó, Trần Thị Kim Dung (2020) tiếp cận khái niệm tình cảm gia đình như “một dạng tình cảm xã hội mang tính đặc thù, hình thành từ mối quan hệ huyết thống hoặc quan hệ nuôi dưỡng, có đặc điểm bền vững và vô điều kiện, thể hiện qua sự gắn bó, chia sẻ và hy sinh” [9].

Đáng chú ý, theo quan điểm của Nguyễn Đức Chính (2015), tình cảm gia đình là “tổng hòa các mối quan hệ cảm xúc tích cực giữa các thành viên trong gia đình – bao gồm cha mẹ, con cái, ông bà, anh chị em – được biểu hiện qua tình yêu thương, sự quan tâm, hy sinh, bảo vệ và trách nhiệm” [15]. Trong khuôn khổ nghiên cứu này, chúng tôi lựa chọn định nghĩa của Nguyễn Đức Chính (2015) làm cơ sở lý luận, bởi cách tiếp cận này nhấn mạnh cả yếu tố cảm xúc lẫn trách nhiệm trong các mối quan hệ gia đình, đồng thời bao quát được các chiều cạnh cơ bản của tình cảm gia đình ở trẻ em.

Tình cảm gia đình không chỉ là nơi con người cảm nhận được sự yêu thương, chở che mà còn là môi trường đầu tiên giúp trẻ hình thành các cảm xúc tích cực, phát triển trí tuệ cảm xúc và xây dựng nền tảng đạo đức. Biểu hiện của tình cảm này có thể thấy rõ qua hành vi quan tâm, chăm sóc, chia sẻ, lắng nghe và đồng hành giữa các thành viên. Cha mẹ yêu thương con cái vô điều kiện, tạo cơ hội cho con sửa chữa lỗi lầm và phát triển. Ngược lại, con cái biết kính trọng cha mẹ, hiếu thảo với ông bà, hòa thuận với anh chị em chính là những biểu hiện của nền tảng tình cảm gia đình bền vững và là tiền đề cho sự phát triển nhân cách hài hòa ở trẻ.

1.1.2.2. Giáo dục tình cảm gia đình

Giáo dục là một hoạt động xã hội đặc thù, có tính tổ chức, định hướng và diễn ra liên tục với mục tiêu hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho con người. Theo quan điểm của nhiều nhà nghiên cứu, giáo dục không đơn thuần là truyền đạt tri thức, mà là một quá trình có mục đích, có kế hoạch, mang

tính hệ thống và lâu dài, được tiến hành bởi thế hệ trước nhằm chuyển giao kinh nghiệm sống, kỹ năng, đạo đức và giá trị văn hóa cho thế hệ sau. Trong tác phẩm *Giáo dục mầm non*, Giáo sư Nguyễn Ánh Tuyết đã định nghĩa: “Giáo dục là quá trình hoạt động có ý thức, có mục đích, có kế hoạch nhằm bồi dưỡng cho con người những phẩm chất đạo đức, những tri thức cần thiết về tự nhiên, xã hội, những kỹ năng, kỹ xảo cần thiết trong đời sống” [16].

Một bộ phận quan trọng của hệ thống giáo dục là giáo dục gia đình – loại hình giáo dục đầu tiên và nền tảng mà mỗi cá nhân đều trải qua. Theo Nguyễn Đức Chính (2015), giáo dục gia đình là “sự giáo dục mà cha mẹ hoặc người lớn tuổi trong gia đình tiến hành một cách tự giác và có ý thức đối với con em của mình. Ý nghĩa cơ bản và mục đích sống của gia đình, đó là việc giáo dục con cái” [15]. Giáo dục trong gia đình không tách rời yếu tố cảm xúc, mà ngược lại, tình cảm yêu thương chính là cơ sở, là phương tiện giúp trẻ tiếp nhận các giá trị sống một cách tự nhiên và hiệu quả.

Từ nền tảng đó, giáo dục tình cảm gia đình có thể được hiểu là một quá trình tác động sư phạm có định hướng, có kế hoạch nhằm hình thành ở trẻ những cảm xúc tích cực, khả năng đồng cảm, sự tôn trọng, yêu thương và thái độ ứng xử đúng mực trong các mối quan hệ gia đình. Đặc biệt, với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi – giai đoạn “bản lề” giữa mầm non và tiểu học – giáo dục tình cảm gia đình đóng vai trò cốt lõi trong việc hình thành nhân cách và chuẩn bị hành trang tinh thần cho trẻ bước vào môi trường học tập rộng lớn hơn.

Ở độ tuổi này, trẻ đã bắt đầu hiểu được rằng “gia đình” không chỉ là nơi cư trú, mà còn là nơi chứa đựng tình yêu thương, sự gắn bó và hỗ trợ lẫn nhau. Trẻ dần nhận thức được vai trò của các thành viên như cha mẹ, ông bà, anh chị em, từ đó hình thành những biểu hiện hành vi tích cực như: kính trọng người lớn, yêu thương em nhỏ, biết cảm ơn khi được giúp đỡ và xin lỗi khi mắc lỗi. Đây cũng là giai đoạn cảm xúc phát triển mạnh, trẻ dễ bị ảnh hưởng bởi môi trường xung quanh. Do đó, nếu được nuôi dưỡng trong không khí gia đình ấm áp, tích cực, trẻ sẽ phát triển tâm hồn lành mạnh và nhân cách ổn định [15].

1.1.3. Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Theo *Từ điển Lạc Việt* (Viện Ngôn ngữ học – công trình biên soạn nhiều năm bởi các nhà ngôn ngữ học Việt Nam) [17], “khai thác” là động từ với một số nghĩa thông dụng như:

- Hoạt động để thu lấy những sản vật có sẵn trong tự nhiên. Ví dụ: khai thác khoáng sản, khai thác gỗ, v.v.

- Tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu. Ví dụ: khai thác tiềm năng con người, khai thác tư liệu quý.

- Tra xét, dò hỏi để biết thêm điều bí mật. Ví dụ: khai thác tù binh.

Trong phạm vi đề tài này, khái niệm “khai thác” được hiểu theo nghĩa thứ hai: tận dụng hết khả năng tiềm tàng, đang ẩn giấu. Cụ thể, việc khai thác truyện cổ tích chính là quá trình người giáo viên lựa chọn, phân tích, sử dụng và phát huy những yếu tố nghệ thuật, nội dung giáo dục, giá trị đạo đức, cảm xúc nhân văn... có trong truyện cổ tích nhằm phục vụ mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ.

Khái niệm “sử dụng” thường được hiểu là hành động làm cho một sự vật, phương tiện hoặc công cụ phát huy tác dụng trong một hoạt động cụ thể. Theo Hoàng Phê (chủ biên), trong *Từ điển Tiếng Việt*, “sử dụng” là động từ, được định nghĩa là: “làm cho cái gì phát huy tác dụng trong hoạt động nào đó” [18]. Khái niệm này bao hàm cả tính chủ động, mục đích và hiệu quả trong việc khai thác chức năng, giá trị của đối tượng sử dụng. Ví dụ: sử dụng thời gian hợp lý, sử dụng ngôn ngữ linh hoạt, sử dụng công cụ phù hợp... Từ đó cho thấy, khi đề cập đến việc “sử dụng truyện cổ tích trong giáo dục”, cần hiểu đây không chỉ là hành động đưa truyện vào giảng dạy, mà là quá trình lựa chọn, tổ chức và triển khai có định hướng nhằm phát huy tối đa giá trị giáo dục của truyện trong một môi trường sư phạm cụ thể.

“Sử dụng truyện cổ tích” trong giáo dục mầm non được hiểu là việc đưa các tác phẩm truyện cổ tích vào các hoạt động giáo dục (đặc biệt là hoạt động làm quen văn học) nhằm hình thành và phát triển những cảm xúc tích cực, hành vi đạo đức và nhận thức xã hội cho trẻ. Điều này bao gồm các hình thức như: kể chuyện, đàm thoại sau khi nghe kể chuyện, đóng vai theo truyện, vẽ tranh minh họa, thảo luận tình huống, v.v. Như vậy, “khai thác và sử dụng truyện cổ tích” là một quá trình sư phạm có chủ đích, trong đó giáo viên chủ động lựa chọn, vận dụng và sáng tạo các hình thức tổ chức kể chuyện cổ tích nhằm đạt được mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo.

Truyện cổ tích là một thể loại văn học dân gian truyền miệng, phản ánh thế giới quan, nhân sinh quan của nhân dân lao động, được xây dựng bằng hình tượng nhân vật mang yếu tố kỳ ảo và ẩn chứa nhiều bài học đạo đức – nhân văn sâu sắc. Theo Trần Thị Kim Dung trong luận văn *Giáo dục giá trị gia đình cho*

trẻ mầm non thông qua hoạt động kể chuyện (2020), truyện cổ tích đóng vai trò như một phương tiện giáo dục gián tiếp, giúp trẻ đồng cảm với cái thiện, từ đó hình thành tình cảm tích cực với người thân trong gia đình.[9]

Khi trẻ tiếp xúc với các nhân vật như cô Tấm hiền hậu, người mẹ trong “Sự tích cây vú sữa”, ông lão trong “Cây khế”...thì trẻ dễ dàng rung động, đồng cảm và học cách bày tỏ tình cảm với những người thân yêu. Theo nghiên cứu của Whitebread (2011), việc trẻ tiếp xúc với văn học, đặc biệt là các tác phẩm giàu cảm xúc như truyện cổ tích, giúp kích thích vùng cảm xúc não bộ, từ đó tăng cường khả năng đồng cảm và liên hệ với các giá trị gia đình thực tế [10]. Bên cạnh đó, Laevers & Moons (2000) cũng chỉ ra rằng mức độ tham gia tích cực (involvement) của trẻ sẽ cao hơn nếu nội dung học tập gắn với những trải nghiệm cảm xúc – điều mà truyện cổ tích có thể cung cấp hiệu quả nhờ nội dung nhân văn và các mối quan hệ gia đình gần gũi [8].

Nói tóm lại, khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là quá trình giáo viên lựa chọn, vận dụng có chủ đích các yếu tố nội dung và nghệ thuật trong truyện cổ tích để hình thành và phát triển những cảm xúc tích cực, lòng yêu thương, sự gắn bó và tôn trọng giữa các thành viên trong gia đình ở trẻ. Việc khai thác ở đây được hiểu là tận dụng tối đa các giá trị tiềm ẩn trong truyện cổ tích – như bài học đạo đức, tình cảm nhân văn, hình tượng gần gũi – để giáo dục trẻ thông qua các hoạt động như kể chuyện, đàm thoại, đóng vai, vẽ tranh, v.v. Truyện cổ tích, với nội dung giàu cảm xúc, có khả năng tạo ra sự đồng cảm mạnh mẽ, giúp trẻ không chỉ hiểu mà còn cảm nhận sâu sắc giá trị của tình cảm gia đình trong cuộc sống hàng ngày.

1.2. TRUYỆN CỔ TÍCH DÀNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI

1.2.1. Một số đặc trưng cơ bản của truyện cổ tích dành cho trẻ mẫu giáo

Truyện cổ tích là những câu chuyện được bắt nguồn từ dân gian xưa, do người xưa truyền lại từ đời này sang đời khác. Nguồn gốc của truyện cổ tích ra đời với ý nghĩa nhằm hướng mọi người đến những cái đẹp hoàn mỹ, thể hiện quan niệm, ước mơ về cuộc sống tươi đẹp của con người.

➤ Thứ nhất, về nội dung

Truyện cổ tích luôn là một phần quan trọng trong việc giáo dục và hình thành nhân cách cho trẻ em, đặc biệt là đối với trẻ mẫu giáo. Những câu chuyện cổ tích dành cho trẻ nhỏ thường có cốt truyện ngắn gọn, đơn giản, dễ hiểu và dễ nhớ, phù hợp với khả năng tư duy và trí nhớ của các con. Các con sẽ dễ dàng

ghi nhớ và kể lại câu chuyện sau khi đã nghe một vài lần. Nội dung các câu chuyện cổ tích không chỉ đơn thuần là để giải trí mà còn chứa đựng những giá trị đạo đức sâu sắc, giúp trẻ hiểu rõ hơn về cái thiện và cái ác, về sự công bằng trong cuộc sống.

Các câu chuyện cổ tích dành cho trẻ mẫu giáo thường ca ngợi những hành động đúng đắn của các nhân vật chính nghĩa, đồng thời phê phán những hành vi sai trái của các nhân vật phản diện. Ví dụ, trong câu chuyện “Cô bé Lọ Lem”, các em sẽ học được bài học về lòng kiên nhẫn, sự trung thực và lòng hiếu thảo với cha mẹ, cũng như cách đối phó với những tình huống khó khăn trong cuộc sống. Các con cũng sẽ hiểu rằng “ở hiền gặp lành, ở ác gặp ác” và hành vi tốt sẽ được đền đáp xứng đáng, trong khi kẻ ác sẽ phải nhận quả báo.

Mỗi câu chuyện cổ tích là một bài học về đạo đức, giúp các bé nhận thức được những giá trị như lòng nhân ái, vị tha, sự tôn trọng lẫn nhau trong gia đình và xã hội. Những câu chuyện này không chỉ giúp các con hiểu thế nào là đúng - sai, mà còn hình thành những phẩm chất tốt đẹp như lòng yêu thương gia đình, tôn trọng người khác và biết chia sẻ. Truyện cổ tích dành cho trẻ mẫu giáo có thể không đi sâu vào các vấn đề xã hội phức tạp, nhưng lại rất hiệu quả trong việc giúp các con hình thành những thói quen đạo đức ngay từ khi còn nhỏ. Thông qua những câu chuyện đơn giản, các con sẽ tự hiểu được những nguyên tắc cơ bản trong đạo làm người, như trung thực, tốt bụng, biết giúp đỡ người khác. Các con sẽ học được cách đối nhân xử thế, biết trân trọng những điều tốt đẹp trong cuộc sống và từ đó có thể phát triển thành những người có nhân cách tốt đẹp. Truyện cổ tích không chỉ là phương tiện để truyền đạt đạo đức mà còn là công cụ hiệu quả để phát triển tư duy và khả năng ngôn ngữ của trẻ. Khi các con được nghe những câu chuyện cổ tích, chúng không chỉ học được các giá trị đạo đức mà còn có cơ hội phát triển trí tưởng tượng, khả năng phân tích và suy luận của mình. Chính vì vậy, truyện cổ tích dành cho trẻ mầm non đóng vai trò rất quan trọng trong việc hình thành nhân cách và giáo dục tình cảm gia đình cho các con.

➤ ***Thứ hai, về tính cách và hệ thống nhân vật***

Nếu như truyện thần thoại phản ánh mối quan hệ giữa con người với con người trong tự nhiên thì truyện cổ tích phản ánh mối quan hệ giữa con người với con người trong xã hội (nói cách khác là con người trong xã hội). Trong quan hệ có đấu tranh giai cấp giữa giai cấp thống trị và bị trị, giữa cái thiện và cái ác, cái tốt - cái xấu, cái cao thượng - cái thấp hèn. Đồng thời, quan hệ xã

hội còn là quan hệ trong cộng đồng, giữa những người dân trong xóm làng, những người có cùng cảnh ngộ, v.v.

Văn học dân gian nói chung và trong truyện cổ tích nói riêng, nhân vật của truyện cổ tích cũng là nhân vật chức năng. Các nhân vật trong truyện cổ tích đều được phân tuyến rõ ràng, không có nhân vật vừa mang tính chính diện lại vừa mang tính phản diện. Mâu thuẫn xung đột trong truyện cổ tích nhìn chung đều là mâu thuẫn giữa thiện - ác. Đây là vấn đề thuộc về phạm trù đạo đức. Đặc biệt các nhân vật trong truyện cổ tích không bao giờ có sự biến đổi trong nhân cách. Trong câu chuyện *Cây khế*, chúng ta thấy một tình huống cổ điển trong truyện cổ tích: hai anh em, một người hiền lành và một người ác, nhận được kết quả hoàn toàn khác nhau từ một cây khế thần kỳ. Người em hiền lành, chăm chỉ, và có lòng tốt được cây khế đền đáp bằng những quả khế vàng, trong khi người anh tham lam, độc ác bị cây khế trừng phạt. Câu chuyện này giúp các con hiểu rằng “ở hiền gặp lành, ở ác gặp ác”, khuyên dạy các con biết trân trọng những giá trị nhân đạo như sự trung thực, chăm chỉ và lòng nhân ái. Trẻ sẽ học được bài học về việc làm thiện sẽ được đền đáp, còn lòng tham và ác độc sẽ mang lại hậu quả xấu. Hay như câu chuyện *Bông hoa cúc trắng* kể về lòng hiếu thảo của một đứa trẻ với mẹ. Khi người mẹ bị bệnh, con gái nhỏ đi tìm thuốc cứu mẹ và lòng hiếu thảo của cô bé đã được đền đáp khi gặp được bà cụ chỉ bảo để cô có thể cứu mẹ khỏi bệnh và gia đình sống hạnh phúc. Câu chuyện này không chỉ ca ngợi tình yêu thương và lòng hiếu thảo mà còn dạy cho các con bài học về sự biết ơn đối với cha mẹ. Trẻ em sẽ học được rằng việc yêu thương và chăm sóc cha mẹ là điều quan trọng, và đôi khi những hành động nhỏ cũng có thể mang lại những kết quả kỳ diệu. Đây là một thông điệp quan trọng trong việc giáo dục trẻ về tình cảm gia đình và trách nhiệm của mỗi đứa trẻ đối với những người thân yêu của mình. Trẻ em sẽ học được bài học về sự trân trọng những gì mình có, biết yêu thương và chăm sóc những người thân trong gia đình.

Nhân vật trong truyện cổ tích là những con người bình thường, thậm chí là những người không có tên tuổi, địa vị, những con người không gắn với những sự kiện lịch sử hay những biến đổi lớn lao trong xã hội. Truyện cổ tích đã tạo ra một thế giới nhân vật riêng, mang tính chất đặc thù. Đó là kết quả của một lối tư duy nghệ thuật mới. Nhân vật trung tâm trong truyện cổ tích mang một phẩm chất nghệ thuật riêng. Nó hấp dẫn người nghe không phải ở sự kỳ vĩ, phi thường mà ở chính những việc làm bình thường hàng ngày, ở mối quan hệ và

cách ứng xử sáng suốt, hợp lý, hợp tình. Nó trở thành một chuẩn mực được nhân dân yêu thích và trân trọng. Những chuẩn mực này dễ được học sinh nhận thức và cảm nhận, giúp các em hình thành được những cách ứng xử đúng đắn với những người xung quanh, với gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.

Đạo đức trong truyện cổ tích vừa là đạo đức thực tiễn vừa là đạo đức lý tưởng của nhân dân. Vì thế nó rất gần gũi, thiết thực với trẻ. Truyện cổ tích còn hướng tới công bằng xã hội về công lý: chính nghĩa phải thắng gian tà, người ở hiền phải được gặp lành, người yếu được phải được giúp đỡ, bệnh vực, kẻ xấu phải bị trừng trị. Tuy nhiên, để nhân vật chính diện được hưởng những thành quả trên, thì phải trải qua rất nhiều khó khăn, hoạn nạn. Nhiều nhân vật phải đấu tranh quyết liệt mới có thể có được kết quả tốt đẹp, cô Tấm đã bao phen phải chịu đọa đày, ba chìm bảy nổi, Thạch Sanh cũng phải chịu long đong, lận đận, đôi khi là cái chết cận kề. Điều này khẳng định một ý nghĩa trong truyện cổ tích rất sâu sắc: con người không phải lúc nào cũng thụ động trông chờ ở số phận, ở sự may rủi đem đến cho cuộc đời họ. Chính điều này đã hướng cho các em cần phải đấu tranh chống lại cái xấu, cái ác, đòi lại lợi ích chính đáng cho bản thân và những người xung quanh. Nhìn chung, nhân vật trong truyện cổ tích mang tính lý tưởng thể hiện ước mơ của con người về sự hoàn thiện, hoàn mỹ của mình.

➤ **Thứ ba, về phương diện nghệ thuật**

Tính chất hư cấu, huyền ảo là đặc trưng nổi bật của truyện cổ tích. Thế giới trong truyện cổ tích là thế giới xa lạ, hoàn toàn mang tính tưởng tượng. Nó hướng tới tương lai và tiêu biểu cho ước mơ, khát vọng của con người. Nó có tác dụng phát huy trí tưởng tượng của trẻ thơ, mở ra trước mắt trẻ chân trời mới vừa quen thuộc, vừa kỳ lạ, là cơ sở gây dựng nên những khát vọng mạnh mẽ, tạo niềm hy vọng cho các em hướng tới một cuộc sống tương lai tốt đẹp hơn. Bằng lối kết thúc có hậu, với sự ban thưởng xứng đáng cho nhân vật chính diện và sự trừng phạt thích đáng với những nhân vật phản diện, truyện cổ tích đã làm yên lòng trẻ thơ, lấy lại niềm tin đích thực cho các em về một cuộc sống bình đẳng, tốt đẹp của xã hội loài người.

Truyện cổ tích kể lại cho các em bằng giọng điệu và ngôn ngữ hết sức đặc biệt. Nó đóng vai như một người bạn chân thành, một người mẹ thân yêu, một người bà đáng kính đang tâm sự, thủ thỉ cùng các em, chia sẻ với các em những niềm vui, nỗi buồn trong cuộc sống. Truyện cổ tích đi vào cả những bữa ăn, giấc ngủ hàng ngày của các em và theo các em đi suốt những năm tháng cuộc đời.

1.2.2. Đặc điểm của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi liên quan đến việc tiếp nhận truyện cổ tích

Văn học nói chung hay truyện cổ tích nói riêng là một loại hình nghệ thuật mà trẻ thơ được tiếp xúc rất sớm ngay từ tuổi ấu thơ trẻ đã được làm quen với các giai điệu nhẹ nhàng - tha thiết qua những lời hát ru, được nghe những câu chuyện cổ tích ly kỳ - hấp dẫn đầy tình thương yêu và lòng nhân ái. Những câu chuyện ấy trở thành phương tiện hữu hiệu để giáo dục cho trẻ một cách toàn diện. Nhưng truyện cổ tích thực sự phát huy hết vai trò đối với trẻ, trước tiên giáo viên cần nắm bắt được đặc điểm tiếp nhận truyện cổ tích của trẻ, có như vậy giáo viên mới biết sử dụng chúng và định hướng trẻ tri giác của trẻ đạt hiệu quả mong muốn.

Trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi chưa biết đọc nên trẻ chưa tự mình tiếp xúc trực tiếp với truyện, nên việc nắm bắt tác phẩm ở trẻ dường như phụ thuộc vào cô giáo. Giáo viên dẫn dắt trẻ làm quen với các câu chuyện cổ tích không chỉ dừng lại ở việc đọc, kể mà còn bao gồm cả việc dạy cho trẻ kể lại truyện một cách diễn cảm, sáng tạo và đóng vai các nhân vật trong truyện (đóng kịch). Sự tiếp nhận truyện cổ tích của trẻ có những đặc điểm sau:

➤ **Thứ nhất: tiếp nhận gián tiếp của trẻ mầm non qua tác phẩm văn học**

Trẻ mầm non chưa có khả năng đọc sách, do đó, các câu chuyện cổ tích được tiếp nhận qua một khâu trung gian là giáo viên. Giáo viên đóng vai trò quan trọng trong việc kể lại những câu chuyện cho trẻ nghe một cách sống động và đầy cảm xúc, giúp các con hình dung và cảm nhận rõ hơn nội dung tác phẩm. Những câu chuyện như *Cây khế*, *Tích Chu*, và *Bông hoa cúc trắng* được cô giáo kể lại không chỉ đơn thuần là việc truyền đạt nội dung, mà còn giúp trẻ cảm nhận được những giá trị nhân văn qua diễn đạt sinh động.

Do đặc điểm tiếp nhận gián tiếp này, trẻ mầm non có thể thiếu đi tính chủ động trong việc khám phá nội dung câu chuyện một cách trực tiếp. Tuy nhiên, điều này lại tạo ra một không gian tiếp nhận văn học có tính tập thể, nơi trẻ có thể chia sẻ cảm xúc, thắc mắc và tương tác với bạn bè cùng lớp. Các tác phẩm như *Cây khế* hay *Tám Cám* sẽ giúp trẻ hiểu được giá trị của lòng tốt và sự công bằng thông qua việc nghe các câu chuyện kể từ giáo viên. Thêm vào đó, trẻ cũng dễ dàng bị cuốn hút vào những cuộc thi đua, sự cởi mở trong việc tham gia vào câu chuyện và cảm thấy hứng thú với các nhân vật.

➤ **Thứ hai: Sự phát triển và hoàn thiện khả năng tiếp nhận văn học của trẻ**

Khả năng tiếp nhận văn học của trẻ mầm non, đặc biệt là lứa tuổi từ 5 đến 6 tuổi, đã có sự hoàn thiện đáng kể. Ở độ tuổi này, sự phát triển mạnh mẽ của chức năng não bộ giúp trẻ hiểu và cảm nhận câu chuyện một cách sâu sắc hơn. Câu chuyện như *Quả bầu tiên* sẽ dễ dàng hơn để trẻ hình dung, vì các tình huống trong những câu chuyện này rất gần gũi với cuộc sống của các con.

Khi được nghe kể các câu chuyện như vậy, trẻ không chỉ tiếp nhận thông tin mà còn có thể áp dụng các giá trị đạo đức vào đời sống hàng ngày. Ví dụ, qua *Quả bầu tiên*, trẻ sẽ học được bài học về cái thiện và các ác, đồng thời hiểu được rằng người luôn có tấm lòng nhân hậu, sẵn sàng giúp đỡ mọi người sẽ gặp được điều tốt đẹp. Việc giáo viên tổ chức các hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, đóng vai nhân vật trong các câu chuyện như *Bông hoa cúc trắng* hay *Sự tích cây vú sữa* sẽ giúp trẻ phát triển khả năng sáng tạo, hiểu rõ hơn về các tình huống trong câu chuyện và cũng giúp các cháu hiểu về lòng nhân ái, sự hiếu thảo.

➤ **Thứ ba: Tiếp nhận truyện cổ tích chịu ảnh hưởng của các yếu tố tâm lý**

Yếu tố tâm lý là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến cách tiếp nhận truyện cổ tích của trẻ. Trẻ em ở độ tuổi mẫu giáo 5-6 tuổi đang trong giai đoạn phát triển nhận thức và cảm xúc quan trọng. Về mặt nhận thức, trẻ bắt đầu có khả năng tư duy trừu tượng, nhưng vẫn còn nghiêng về tư duy hình tượng và trực quan. Ở giai đoạn này, trẻ rất nhạy cảm với cảm xúc và dễ dàng bộc lộ cảm xúc của mình khi tiếp xúc với các câu chuyện. Việc tiếp nhận truyện cổ tích ở lứa tuổi này không chỉ qua các hình ảnh, tình tiết mà còn thông qua cảm xúc mạnh mẽ mà câu chuyện gợi lên. Trẻ em cảm nhận những giá trị trong câu chuyện qua các cảm xúc như vui mừng, thương tiếc, hay giận dữ, từ đó tạo ra sự kết nối sâu sắc với các nhân vật và tình huống trong câu chuyện.

Khi tiếp nhận các truyện cổ tích, yếu tố tâm lý đóng vai trò quan trọng trong cách trẻ hiểu và cảm nhận câu chuyện. Trẻ em ở độ tuổi này dễ dàng đồng cảm với các nhân vật trong câu chuyện qua cảm xúc, sự đồng điệu về tình cảm. Những câu chuyện như “Ba cô gái”, với những nhân vật có tính cách rõ ràng và tình huống gợi lên cảm xúc mạnh mẽ, sẽ giúp trẻ nhận diện các giá trị đạo đức, đặc biệt là tình cảm gia đình. Trẻ có thể cảm nhận được sự hy sinh, lòng nhân ái và tình yêu thương qua hành động của các nhân vật trong câu chuyện. Những cảm xúc này thường được thể hiện qua các hành vi như khóc, cười, hoặc bày tỏ sự phẫn nộ đối với những tình huống bất công trong câu chuyện. Từ đó,

trẻ học hỏi và tiếp thu các bài học về sự công bằng, lòng biết ơn và tình yêu thương gia đình một cách tự nhiên.

Trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trong độ tuổi 5-6, có xu hướng nhận thức về giá trị gia đình thông qua các câu chuyện cổ tích, nơi tình cảm gia đình và các mối quan hệ thân thiết giữa các thành viên được thể hiện rõ ràng. Các câu chuyện như “Cây khế”, “Bông hoa cúc trắng”, và “Sự tích cây vú sữa”, v.v., chứa đựng những thông điệp sâu sắc về lòng hiếu thảo, sự hi sinh và tình yêu thương gia đình. Trẻ em không chỉ hiểu về các giá trị này qua câu chuyện mà còn thể hiện cảm xúc và hành động qua các hành vi của chính mình. Ví dụ, trong câu chuyện “Sự tích cây vú sữa”, trẻ có thể cảm nhận được tình yêu thương và sự hy sinh của người mẹ dành cho con cái, từ đó hình thành lòng biết ơn và sự trân trọng đối với cha mẹ và gia đình mình. Những cảm xúc này giúp trẻ phát triển tình cảm gia đình vững chắc và hiểu được giá trị của tình yêu thương, sự sẻ chia và hỗ trợ trong gia đình.

Yếu tố tâm lý cũng ảnh hưởng mạnh mẽ đến cách thức trẻ tiếp nhận thông điệp trong các câu chuyện cổ tích. Trẻ mẫu giáo, trong quá trình phát triển tư duy, bắt đầu có khả năng liên kết các tình huống trong câu chuyện với những trải nghiệm thực tế trong cuộc sống. Điều này có nghĩa là trẻ sẽ dễ dàng liên tưởng đến gia đình mình khi nghe về các mối quan hệ trong câu chuyện, từ đó hình thành tình cảm gia đình qua những hành động của các nhân vật. Khi nghe về những giá trị như sự tôn trọng, lòng kiên nhẫn, sự giúp đỡ trong câu chuyện như “Cây khế”, trẻ sẽ học hỏi và áp dụng vào cuộc sống hàng ngày, chẳng hạn như việc giúp đỡ ông bà, cha mẹ trong các công việc gia đình. Trẻ cũng có thể thể hiện tình yêu thương qua hành động như ôm mẹ, bày tỏ sự cảm ơn khi nhận được sự giúp đỡ từ gia đình.

Bên cạnh đó, giáo viên đóng vai trò quan trọng trong việc giúp trẻ hiểu sâu sắc về các giá trị mà truyện cổ tích mang lại. Việc kể chuyện không chỉ là việc truyền tải nội dung, mà còn là một quá trình cảm xúc, nơi giáo viên sử dụng giọng điệu, cử chỉ, và điệu bộ để khiến câu chuyện trở nên sinh động và dễ tiếp thu hơn đối với trẻ. Khi kể các câu chuyện như “Ba cô gái”, giáo viên có thể thay đổi giọng điệu để phân biệt các nhân vật, sử dụng cử chỉ để mô phỏng hành động của các nhân vật trong câu chuyện. Điều này giúp trẻ không chỉ hiểu được cốt truyện mà còn cảm nhận được những giá trị tình cảm sâu sắc mà câu chuyện muốn truyền tải. Ngoài ra, giáo viên có thể khuyến khích trẻ

chia sẻ cảm xúc của mình về các nhân vật, từ đó giúp trẻ nhận diện và hiểu sâu hơn về cảm xúc của chính mình và của những người khác trong gia đình.

Như vậy, việc tiếp nhận truyện cổ tích của trẻ mẫu giáo, đặc biệt là trong độ tuổi 5-6, không chỉ ảnh hưởng bởi yếu tố ngôn ngữ và hình ảnh mà còn chịu sự tác động mạnh mẽ của các yếu tố tâm lý. Những cảm xúc mà trẻ trải nghiệm khi nghe các câu chuyện cổ tích sẽ giúp trẻ hiểu và cảm nhận sâu sắc về các giá trị tình cảm gia đình. Trẻ sẽ học hỏi các bài học về lòng hiếu thảo, tình yêu thương gia đình và sự hy sinh, đồng thời phát triển các mối quan hệ gia đình bền chặt và nhân cách tốt đẹp ngay từ khi còn nhỏ. Việc giáo viên sử dụng truyện cổ tích trong giảng dạy không chỉ là cách để trẻ tiếp thu giá trị đạo đức mà còn là cơ hội để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ.

1.2.3. Vai trò của truyện cổ tích trong việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Theo C. Mác “Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội. Khi con người ta được sinh ra, được xuất hiện trên cuộc đời đã là một niềm hạnh phúc to lớn, nhưng có lẽ được sống ở trong lòng của nhiều người khác còn là niềm hạnh phúc lớn lao hơn nữa. Hạnh phúc đó chính là cảm giác yêu thương và được yêu thương” [19]. Có lẽ tình yêu thương chính là hạnh phúc lớn nhất của con người! Đó là một thứ tình cảm tốt đẹp mà con người ta dành cho nhau trên cuộc đời, có tình cảm yêu thương của các thành viên trong gia đình, tình cảm yêu thương của bạn bè, thầy cô, thậm chí là tình yêu thương đối với những số phận bất hạnh, đối với những người ta không hề quen biết. Đó có thể là những tình cảm đã vun đắp, xây dựng trong một thời gian dài, nhưng cũng có thể chỉ là một niềm thương cảm, một tình yêu thương chợt dâng lên khi chúng ta gặp một hoàn cảnh nào đó. Nhưng dù trong bất cứ hoàn cảnh nào thì tình yêu thương cũng luôn mang lại những điều ý nghĩa riêng cho cả người cho đi và người nhận lại.

Người cho đi tình yêu thương sẽ được nhận một cảm giác ngọt ngào, êm dịu và bình yên. Và chính họ cũng sẽ được nhận lại tình yêu thương bằng nhiều cách khác nhau, có thể từ chính người nhận hoặc có thể từ một người nào đấy, chính những hạt mầm mình gieo mình sẽ nhận lại được những trái ngọt. Đối với một đứa trẻ thì những câu chuyện có những cốt truyện như thế có thể là cội nguồn nuôi dưỡng tâm hồn, suối nguồn tươi mát ươm mầm cho một trái tim ngây thơ, hồn nhiên, nhạy cảm. Khi bắt đầu cất tiếng khóc chào đời, cảm nhận

đầu tiên của hầu hết mỗi người là tình yêu với người mẹ, người cha. Cha mẹ là mang nặng đẻ đau, nuôi dưỡng sinh thành mỗi chúng ta. Chính vì vậy, khi nhắc về mối quan hệ giữa con người với con người, thì quan hệ đầu tiên cần nhắc đến chính là mối quan hệ giữa cha mẹ và con cái. Truyện cổ tích cũng khắc sâu và làm rõ những giá trị, ý nghĩa sâu sắc về mối quan hệ này.

Truyện cổ tích “Bông hoa cúc trắng”, đã chỉ ra cho các em thấy rằng: “hoa cúc là loài hoa đặc trưng cho tình mẫu tử, (ở đây là tình yêu thương của người con nhiều vô vàn như những cánh hoa cúc xinh xắn và trong trắng dành cho người mẹ lúc đau yếu). Bên cạnh đó, thông qua chi tiết “Bên ngoài trời rất lạnh, cô bé chỉ có một chiếc áo mỏng manh trên mình. Cô lảo lảo bước đi trong giá rét, vừa đi cô vừa lo cho mẹ” và “cô ngắt bông hoa nâng niu với cả tấm lòng tha thiết cầu mong cho mẹ tai qua nạn khỏi”, rồi “trời ơi! Sung sướng quá, cô bé vùng chạy về đến nhà, cụ già tóc bạc phơ bước ra cửa tươi cười đón cô và nói: “mẹ cháu đã khỏi bệnh rồi! Phần thưởng cho tấm lòng hiếu thảo của cháu đây, v.v., “các em học sinh hiểu được tấm lòng hiếu thảo của cô bé ngoan dành cho mẹ của mình. Từ đó, các em cảm thấy ngưỡng mộ, học tập và noi theo tấm gương của cô bé ấy.

Bên cạnh đó, kho tàng truyện cổ tích Việt Nam lại có nhiều những câu chuyện giúp trẻ khi nghe xong tự vấn lại chính mình. Câu chuyện “Sự tích cây vú sữa”, đã giáo dục cho trẻ thấy được, việc không vâng lời cha mẹ, dẫn đến việc ân hận như cậu bé trong câu chuyện. Với những chi tiết đầy xúc cảm như “Chú ôm lấy cây, vỏ cây xù xì như bàn tay mẹ lam lũ, v.v., chú nghe tiếng rì rào trong lá, v.v., ôi đúng là tiếng mẹ rồi! Chú òa lên khóc” bởi vì con đi khắp chốn, mãi không thấy con về, vừa giận vừa thương con, mẹ ngồi khóc mãi nên đã chết và hóa thành cây xanh trước cửa vào nhà. Tất cả những tình tiết đó đã mang đến cho người nghe những rung động về sự xót thương, về những vất vả, nhọc nhằn và tình yêu bao la của người mẹ. Mẹ làm gió mong manh, che đậy con thâm lặng, mẹ là nước chứa chan, mang đi những phiền muộn trong lòng, mẹ là tất cả. Cho nên, khi đã đi rong ruổi khắp chốn cùng, ngỗ vãng, đói khát, cậu bé nhớ về mẹ, quay trở về tìm mẹ thì mẹ đã ra đi mãi mãi. Nhưng mẹ không đi xa, mẹ vẫn ở ngôi nhà ngóng chờ con về, nhưng đã biến thành cây, ra những trái ngọt để làm dịu bớt cơn đói khát của con yêu. Tình mẹ bao la, rộng lớn, cho nên, một bài học các em có thể rút ra thông qua câu chuyện cổ tích cây vú sữa là cần yêu thương, nghe lời cha mẹ, trân quý những phút giây ở cạnh mẹ cha.

1.3. BIỂU HIỆN TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CỦA TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

Tình cảm gia đình là một trong những cảm xúc cơ bản, đóng vai trò nền tảng trong quá trình hình thành nhân cách của con người. Đối với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, đây là giai đoạn phát triển mạnh mẽ về mặt cảm xúc và xã hội. Trẻ bắt đầu nhận thức rõ hơn về các mối quan hệ xung quanh, đặc biệt là mối quan hệ gia đình, từ đó xuất hiện những biểu hiện cụ thể trong việc cảm nhận và thể hiện tình cảm với những người thân yêu. Việc nghiên cứu những biểu hiện này không chỉ giúp giáo viên và phụ huynh hiểu rõ quá trình phát triển tình cảm của trẻ, mà còn là cơ sở quan trọng để xây dựng các phương pháp giáo dục phù hợp – nhất là qua các truyện cổ tích với nội dung nhân văn sâu sắc.

1.3.1. Cảm nhận xúc cảm, tình cảm với người thân trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Ở giai đoạn mẫu giáo lớn (5-6 tuổi), trẻ đã có khả năng cảm nhận sâu sắc và đa dạng về xúc cảm, tình cảm đối với từng thành viên trong gia đình như cha, mẹ, ông bà, anh chị em. Theo nghiên cứu của Trần Thị Kim Dung (2020) trong công trình *Giáo dục giá trị gia đình qua hoạt động kể chuyện cho trẻ mẫu giáo lớn* [9], trẻ thể hiện sự nhạy cảm, thấu hiểu những cảm xúc của người thân thông qua ngôn ngữ, cử chỉ, nét mặt và thái độ cư xử hàng ngày. Ví dụ, trẻ có thể nhận biết được khi cha mẹ vui, buồn hay lo lắng và biết cách bày tỏ sự quan tâm, an ủi.

Khả năng cảm nhận này không chỉ dựa trên kinh nghiệm sống thực tế trong gia đình mà còn được củng cố thông qua các hoạt động giáo dục như kể chuyện, chơi nhập vai, giao tiếp với cô giáo và bạn bè. Nghiên cứu của Laevers & Moons (2013), trong *Measuring Children's Emotional Involvement in Storytelling Activities* [20], cho thấy khi trẻ được tiếp xúc và tham gia tích cực vào các câu chuyện có nội dung tình cảm gia đình, trẻ không chỉ nhận thức được mà còn trải nghiệm cảm xúc sâu sắc, giúp hình thành sự đồng cảm và gắn bó. Tình cảm gia đình được xây dựng trong những năm đầu đời không chỉ giúp trẻ cảm thấy an toàn và hạnh phúc, mà còn là nền tảng cho sự phát triển nhân cách sau này. Trẻ em có sự cảm nhận xúc cảm gia đình tốt thường có khả năng kiểm soát cảm xúc, biết sống vì người khác, có lòng nhân ái và dễ hòa nhập với môi trường tập thể. Ngược lại, những trẻ không được nuôi dưỡng bằng tình cảm gia đình có thể dễ hình thành hành vi bạo lực, thờ ơ hoặc ích kỷ trong quan hệ

xã hội. Đây là nền tảng để trẻ phát triển nhân cách xã hội và tinh thần hợp tác trong gia đình và cộng đồng.

Cảm nhận xúc cảm của trẻ còn thể hiện qua khả năng phân biệt các trạng thái cảm xúc khác nhau của người thân, từ yêu thương, vui vẻ đến buồn bã hay giận dữ, từ đó trẻ biết cách điều chỉnh hành vi phù hợp, thể hiện sự quan tâm chân thành. Ở lứa tuổi này, trẻ rất dễ thể hiện cảm xúc của mình một cách trực tiếp, thông qua nét mặt, ánh mắt, hành vi và lời nói. Trẻ sẽ cười thật tươi khi được cha đưa đi chơi, ôm mẹ thật chặt khi mẹ đi làm về, hay giận dỗi, khóc lóc nếu không được bà kể chuyện trước khi ngủ. Đây chính là những biểu hiện tự nhiên, chân thực của tình cảm yêu thương mà trẻ dành cho những người thân trong gia đình. Sự quan sát và ghi nhớ những hành động yêu thương hằng ngày cũng sẽ được trẻ lặp lại và thực hành. Ví dụ như trẻ thấy mẹ thường xuyên đắp chăn cho em bé khi ngủ, từ đó trẻ cũng tự giác lấy chăn đắp cho búp bê hay bạn bè trong lớp. Điều này phản ánh rõ sự cảm nhận và mô phỏng tình cảm gia đình trong thế giới của trẻ. Các nhà nghiên cứu như Nguyễn Thị Minh Thư (2018) trong đề tài *Sử dụng tác phẩm văn học để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo từ 5 đến 6 tuổi* [4] cũng nhấn mạnh rằng cảm xúc của trẻ được bồi đắp và phát triển thông qua môi trường giáo dục tích cực, đặc biệt là qua các hoạt động kể chuyện truyện cổ tích mang giá trị nhân văn sâu sắc.

1.3.2. Khả năng thể hiện tình cảm với người thân trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Ở lứa tuổi 5–6, trẻ mẫu giáo đã bước vào giai đoạn phát triển mạnh mẽ về mặt tình cảm và xã hội. Đây là thời điểm trẻ không chỉ cảm nhận được tình yêu thương từ gia đình mà còn bắt đầu chủ động thể hiện tình cảm của mình với những người thân yêu một cách rõ ràng và tự nhiên. Trẻ biết yêu thương, nhớ nhung, vui mừng khi gặp lại người thân, thậm chí biết giận dỗi, hờn trách khi không được quan tâm đúng mức. Đối với người thân không chỉ dừng lại ở việc cảm nhận mà còn được thể hiện rất rõ nét qua hành động, lời nói và ngôn ngữ cơ thể. Khả năng này được phát triển và củng cố qua quá trình giáo dục gia đình và nhà trường. Theo Whitebread (2011), trong *Developmental Psychology and Early Childhood Education* [10], trẻ ở độ tuổi này bắt đầu biết bộc lộ những cảm xúc yêu thương như ôm, hôn, giúp đỡ người thân, hay nói lời cảm ơn, xin lỗi, biểu thị sự tôn trọng và trân trọng đối với các thành viên trong gia đình.

Nghiên cứu của Trần Thị Hồng Nhung (2019) với công trình *Giáo dục tình cảm gia đình qua các câu chuyện văn học: Nghiên cứu thực tiễn tại các*

trường mẫu giáo [5] cũng đã chỉ ra rằng trẻ thể hiện tình cảm một cách tự nhiên và sâu sắc hơn khi được tham gia các hoạt động kể chuyện, nhập vai, hay làm các sản phẩm sáng tạo liên quan đến câu chuyện có chủ đề gia đình. Các hoạt động này không chỉ kích thích trí tưởng tượng mà còn giúp trẻ hình thành thái độ yêu thương, biết chia sẻ và giúp đỡ người thân.

Ngoài ra, khả năng thể hiện tình cảm còn được thể hiện qua việc trẻ biết giữ gìn, chăm sóc và bảo vệ người thân trong những tình huống cụ thể. Trẻ có thể lấy khăn cho bà lau mặt, nhặt đồ chơi giúp mẹ, đút em ăn hoặc dọn bàn ăn khi thấy bố mẹ bận rộn. Những hành vi ấy tuy nhỏ bé nhưng lại là dấu hiệu rõ ràng cho thấy trẻ đang biết quan tâm, biết yêu thương và mong muốn đóng góp cho hạnh phúc gia đình. Truyện cổ tích “Cô bé quàng khăn đỏ” hay “Ba cô gái và quả thị” cũng giúp trẻ hiểu và bắt chước cách thể hiện tình cảm thông qua hành động quan tâm, giúp đỡ và hy sinh vì người thân trong gia đình. Trẻ có thể được hướng dẫn kể lại hoặc đóng vai các nhân vật, qua đó nội tâm tình cảm sẽ được bộc lộ một cách tự nhiên hơn. Đây là biểu hiện của sự trưởng thành trong cảm xúc, phù hợp với giai đoạn phát triển nhận thức và xã hội của trẻ 5-6 tuổi (Nguyễn Thị Minh Thư, 2018) [4].

1.3.3. Khả năng thể hiện tình cảm với ngôi nhà và đồ dùng trong gia đình của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Đối với trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, ngôi nhà không chỉ đơn thuần là nơi để sống mà còn là không gian gắn bó đầy yêu thương, nơi trẻ cảm nhận được sự che chở và an toàn tuyệt đối. Trẻ thường thể hiện tình cảm với ngôi nhà thông qua những hành động quen thuộc như: ôm cột nhà, thơm bức tường, chơi đùa quanh sân, hay chạy khắp các phòng một cách vui vẻ. Khi rời khỏi nhà, trẻ thường quay đầu nhìn lại, vẫy tay chào ngôi nhà như chào tạm biệt một người thân yêu, thể hiện sự lưu luyến và gắn bó sâu sắc. Qua đó, trẻ biết trân trọng ngôi nhà – nơi nuôi dưỡng tâm hồn và là không gian của những kỷ niệm ấm áp. Theo nghiên cứu của Lê Văn Hùng (2016) trong công trình *Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo* [7], tình cảm với ngôi nhà là biểu hiện của sự an toàn, ấm cúng và là nơi trẻ cảm nhận được sự yêu thương, chở che từ gia đình.

Khi trẻ biết giữ gìn đồ dùng, biết sắp xếp ngăn nắp phòng của mình hoặc yêu thích chăm sóc các vật dụng gia đình, đó là dấu hiệu cho thấy trẻ đã có sự gắn bó tình cảm với môi trường sống, thể hiện sự biết ơn và trân trọng giá trị của gia đình (Trần Thị Kim Dung, 2020) [9]. Đây cũng là một trong những biểu

hiện tình cảm giúp trẻ hình thành ý thức trách nhiệm và kỹ năng sống cơ bản, góp phần phát triển nhân cách toàn diện.

Việc giáo dục tình cảm gắn bó với ngôi nhà và đồ dùng còn được thực hiện thông qua các hoạt động sáng tạo, thủ công, kể chuyện, ca hát và chơi trò chơi, giúp trẻ hiểu rằng mỗi đồ vật, mỗi góc nhà đều mang trong nó những giá trị tình cảm và kỷ niệm gia đình (Whitebread, 2011) [10]. Các hoạt động này không chỉ giúp trẻ phát triển cảm xúc mà còn hỗ trợ phát triển ngôn ngữ, tư duy và vận động một cách toàn diện.

1.4. QUÁ TRÌNH GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

1.4.1. Mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là một nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển nhân cách và kỹ năng xã hội của trẻ. Ở độ tuổi này, trẻ bắt đầu có khả năng nhận thức và cảm nhận sâu sắc hơn về các mối quan hệ xung quanh, đặc biệt là trong môi trường gia đình – nơi trẻ được nuôi dưỡng và hình thành những giá trị cơ bản về tình cảm và đạo đức:

- Hình thành và phát triển khả năng nhận biết cảm xúc gia đình: Mục tiêu đầu tiên của giáo dục tình cảm gia đình là giúp trẻ nhận biết, phân biệt các trạng thái cảm xúc liên quan đến các thành viên trong gia đình như yêu thương, lo lắng, vui vẻ, buồn bã... Laevers và Moons (2013) chỉ ra rằng việc trẻ tham gia tích cực vào các hoạt động kể chuyện có nội dung tình cảm gia đình giúp trẻ trải nghiệm cảm xúc sâu sắc, từ đó phát triển sự đồng cảm và gắn bó với người thân [20].

- Phát triển khả năng biểu đạt và thể hiện tình cảm: Giáo dục tình cảm giúp trẻ thể hiện tình cảm yêu thương với người thân qua các hành vi như giao tiếp, chia sẻ, giúp đỡ... Theo Erikson (1950), giai đoạn mẫu giáo là thời kỳ trẻ hình thành cảm giác tự tin và phát triển các mối quan hệ xã hội đầu đời, việc thể hiện tình cảm với gia đình là yếu tố then chốt để xây dựng nền tảng này [21].

- Nuôi dưỡng lòng biết ơn, tôn trọng và quan tâm: Giáo dục tình cảm gia đình giúp trẻ hiểu và trân trọng những đóng góp của các thành viên trong gia đình, biết quan tâm và chia sẻ. Quan điểm của Vygotsky (1978) về phát triển xã hội nhấn mạnh vai trò của môi trường gia đình trong việc hình thành các kỹ năng xã hội và giá trị đạo đức của trẻ thông qua tương tác xã hội có hướng dẫn [22].

- Xây dựng nền tảng cho sự phát triển nhân cách toàn diện: Theo Laevers & Moons (2013), tình cảm gia đình được xây dựng trong những năm đầu đời giúp trẻ phát triển nhân cách, khả năng kiểm soát cảm xúc, lòng nhân ái và kỹ năng hòa nhập xã hội [20]. Đây là điều kiện tiên quyết giúp trẻ phát triển kỹ năng hợp tác và giải quyết mâu thuẫn trong môi trường tập thể.

- Giúp trẻ hình thành cảm giác an toàn và hạnh phúc: Theo quan điểm của C. Mác, cảm giác được yêu thương và yêu thương người khác là một trong những yếu tố tạo nên niềm hạnh phúc lớn lao trong cuộc sống con người [19]. Tình cảm gia đình là nguồn gốc tạo nên sự an toàn về mặt tâm lý, giúp trẻ cảm nhận được sự bảo vệ và yêu thương cần thiết cho sự phát triển lành mạnh.

Tóm lại, mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi không chỉ giúp trẻ nhận biết, thể hiện tình cảm với gia đình mà còn là nền tảng xây dựng nhân cách, phát triển kỹ năng xã hội và đảm bảo sự phát triển toàn diện cho trẻ trong tương lai. Việc giáo dục này cần được tiến hành một cách có hệ thống, khoa học và phù hợp với tâm sinh lý của trẻ trong giai đoạn này.

1.4.2. Nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

- Giáo dục tình yêu đối với mọi người trong gia đình: Yêu thương người thân trong gia đình, ngôi nhà trẻ chung sống cùng gia đình và những đồ vật, đồ dùng, cảnh vật thân quen trong ngôi nhà. Trẻ cần hiểu tình yêu gia đình là sợi dây gắn bó tình cảm máu thịt và là điều kiện để tồn tại gia đình. Tình cảm của cha mẹ đối với con cái cũng như tình cảm cả con cái đối với cha mẹ và các thành viên trong gia đình là bài học đạo đức đầu tiên trong suốt quá trình hình thành nhân cách của mỗi người.

- Giáo dục tinh thần đoàn kết, chia sẻ với các thành viên trong gia đình:” Các thành viên trong gia đình cần có sự yêu mến, đoàn kết, quan tâm và sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ với nhau. Tình yêu thương, che chở và bao dung của các thành viên lớn tuổi trong gia đình là cơ sở, điều kiện, nền tảng, giúp trẻ phát triển tốt về các mặt sinh lý và tâm lý.

- Giáo dục trẻ biết vâng lời, kính trọng người lớn trong gia đình, biết ơn với công lao sinh thành nuôi dưỡng của cha mẹ: Trẻ biết vâng lời người lớn, ghi nhớ lời dạy cũng như sự quan tâm, chăm sóc và chỉ bảo của ông bà, cha mẹ. Bước đầu hiểu được công lao nuôi dưỡng, sinh thành, sự hy sinh, vất vả sớm hôm của người mẹ, sự dưỡng dục của người cha. Trẻ biết được vị trí của bản thân trong gia đình là con, là cháu, là anh, là em để cư xử cho đúng mực. Đặc biệt thành viên trong gia đình cần phải kính trọng và quan tâm đặc biệt tới

người già yếu, yếu mến nhường nhịn chăm sóc các con nhỏ, cởi mở, giúp đỡ hàng xóm, láng giềng.

- Giáo dục sự tự giác, biết giúp đỡ và chia sẻ công việc với người thân trong gia đình là một phần quan trọng trong việc hình thành nhân cách của trẻ. Tình cảm gia đình không chỉ thể hiện qua lời nói, mà còn qua hành động cụ thể. Trẻ cần hiểu rằng tình yêu thương và sự quan tâm trong gia đình thể hiện rõ nhất qua những việc làm nhỏ nhất nhưng đầy ý nghĩa, chẳng hạn như tự giác giúp mẹ dọn dẹp đồ chơi, sắp xếp bàn ăn hay giúp đỡ ông bà việc nhà. Những công việc này không chỉ giúp trẻ cảm nhận được giá trị của sự chia sẻ mà còn tạo cơ hội cho trẻ học được kỹ năng hợp tác, một kỹ năng sống quan trọng mà trẻ có thể phát triển từ rất sớm trong môi trường gia đình. Đặc biệt, trong môi trường sống gần gũi và thân thuộc, những đồ vật, đồ dùng và các con vật đáng yêu trong gia đình, như những chiếc ghế nhỏ, chiếc chổi, chiếc đĩa hoặc chú chó, chú mèo trong nhà, cũng có thể là những công cụ giúp trẻ học hỏi và tham gia vào các công việc trong gia đình. Trẻ có thể tự giác lấy ghế cho mẹ khi mẹ đứng dậy, giúp ba bê đồ đạc, hay cho mèo ăn mỗi ngày. Những hành động này không chỉ giúp trẻ cảm nhận sự gắn kết trong gia đình mà còn hình thành thói quen hợp tác, biết chia sẻ và giúp đỡ người khác ngay từ khi còn nhỏ. Ngoài ra, không gian sống trong ngôi nhà cũng là yếu tố quan trọng để giáo dục trẻ về sự tự giác. Trẻ có thể học cách sắp xếp đồ dùng cá nhân, chăm sóc cây cối hay quan tâm đến những con vật trong gia đình, qua đó giúp trẻ hiểu rằng mọi thứ xung quanh đều cần sự chăm sóc và chia sẻ. Chính những hành động này sẽ giúp trẻ phát triển tinh thần hợp tác, tự giác và hiểu được tầm quan trọng của việc hỗ trợ nhau trong gia đình, từ đó hình thành những giá trị sống tốt đẹp trong trẻ.

Như vậy để giáo dục tình cảm gia đình ở bất cứ nội dung nào, chúng ta cũng cần giáo dục cho trẻ thường xuyên liên tục và có những biện pháp, phương pháp phù hợp.

1.4.3. Các phương pháp giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi

Phương pháp dùng tình cảm: Nuôi dưỡng cảm xúc tích cực qua sự gương mẫu và yêu thương

Phương pháp dùng tình cảm là một trong những cách tiếp cận hiệu quả trong giáo dục mầm non, đặc biệt trong việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ 5–6 tuổi. Phương pháp này sử dụng lời nói, cử chỉ, thái độ và hành vi gương mẫu

của người lớn để khuyến khích và động viên trẻ hành xử đúng mực. Theo Đỗ Thị Hạnh (2015) trong công trình *Giáo dục tình cảm cho trẻ mẫu giáo qua các hoạt động kể chuyện* [23], phương pháp dùng tình cảm giúp tạo nên môi trường gần gũi, ấm áp, khuyến khích trẻ tự nguyện học tập và làm theo các chuẩn mực đạo đức trong gia đình. Sự cảm hóa bằng tình cảm còn làm cho trẻ cảm nhận sâu sắc hơn về sự quan tâm và yêu thương của người lớn.

Ví dụ, khi được người thân ân cần quan tâm, hỏi han động viên kịp thời hay những cái ôm, nắm tay,...sẽ xoa dịu tâm hồn, xúc cảm tiêu cực ở trẻ. Với trẻ mầm non, tâm hồn trong sáng và non nớt của trẻ dễ bị tổn thương khi người lớn quát mắng hay nặng lời với trẻ, vì vậy phương pháp dùng tình cảm sẽ giúp trẻ mạnh mẽ, tự tin hơn trong cuộc sống từ đó cũng thêm gắn kết đối với người thân trong gia đình. Ngoài ra, việc kể cho trẻ nghe những câu chuyện về lòng hiếu thảo, như truyện “Bông hoa cúc trắng”, cũng giúp trẻ hiểu và cảm nhận được giá trị của tình cảm gia đình.

Phương pháp tổ chức hoạt động trải nghiệm: Rèn luyện kỹ năng thông qua trải nghiệm thực tế

Phương pháp này nhằm phát huy tính tích cực và điều khiển tính hiếu động của trẻ bằng cách tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tế, giúp trẻ rèn luyện thói quen đạo đức, vệ sinh, kỷ luật và hành vi văn hóa. Qua các hoạt động này, trẻ không chỉ học lý thuyết mà còn được thực hành trực tiếp, giúp phát huy tính tích cực và điều chỉnh hành vi hiếu động. Theo Nguyễn Thị Thu Hà (2018) trong nghiên cứu *Giáo dục thói quen và kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo* [24], phương pháp này giúp trẻ hình thành những hành vi ứng xử văn minh, biết tự kiểm chế và thích nghi với các quy tắc xã hội. Người lớn cần kiên trì hướng dẫn, giúp trẻ nhận thức được ý nghĩa của những thói quen tốt trong gia đình như giữ gìn vệ sinh, tôn trọng người thân, hợp tác và biết chia sẻ.

Chẳng hạn, việc cho trẻ tham gia vào các hoạt động như dọn dẹp lớp học, chăm sóc cây trồng, hay chuẩn bị bữa ăn cùng gia đình không chỉ giúp trẻ học được kỹ năng sống mà còn tăng cường sự gắn kết với gia đình và cộng đồng.

Phương pháp đánh giá nêu gương: Hình thành nhận thức đúng đắn qua việc học hỏi từ người khác

Phương pháp này giúp trẻ nhận biết đúng, sai; tốt, xấu; ngoan, hư; những điều được làm và không được làm thông qua việc quan sát và học hỏi từ những tấm gương xung quanh. Theo công trình của Trần Thị Kim Dung (2020), *Giáo*

dục giá trị gia đình qua việc xây dựng hình mẫu nhân cách [25], việc nêu gương không chỉ là cách tạo động lực cho trẻ mà còn xây dựng niềm tin ở trẻ về việc làm đúng, từ đó hình thành nhân cách hướng thiện, hướng thượng. Giáo viên và phụ huynh là những tấm gương sống động để trẻ học theo, từ thái độ, lời nói đến hành động cụ thể trong quan hệ gia đình.

Phương pháp tạo tình huống: Phát triển khả năng tự điều chỉnh qua việc thực hành, trải nghiệm trực tiếp

Đây là phương pháp tạo ra các tình huống giả định hoặc thực tế trong sinh hoạt để trẻ có cơ hội quan sát, suy nghĩ và điều chỉnh hành vi theo định hướng xã hội tích cực. Các tình huống thường liên quan đến các mối quan hệ trong gia đình, giúp trẻ hiểu và thực hành các kỹ năng ứng xử phù hợp. Nguyễn Thị Minh Thư (2017), trong luận án *Phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo qua hoạt động tình huống* [26], khẳng định rằng việc lặp đi lặp lại các tình huống thực tế sẽ giúp trẻ hiểu được hậu quả của hành động, từ đó chủ động tiếp nhận các giá trị giáo dục tình cảm một cách tự nhiên và hiệu quả hơn. Phương pháp này giúp trẻ trải nghiệm, cảm nhận được ý nghĩa sâu sắc của tình cảm gia đình và kỹ năng sống.

Phương pháp thực hành: Trải nghiệm trực tiếp qua hoạt động đóng kịch và nhập vai

Phương pháp này rất hiệu quả trong việc giáo dục tình cảm gia đình thông qua việc trẻ nhập vai các nhân vật trong truyện cổ tích hoặc các câu chuyện đạo đức. Khi tham gia đóng kịch, trẻ không chỉ hiểu sâu sắc về nội dung câu chuyện mà còn cảm nhận được các giá trị nhân văn như tình yêu thương, sự sẻ chia, lòng hiếu thảo và những hành vi chuẩn mực trong gia đình. Theo Nguyễn Thị Hồng Nhung (2019), trong đề tài *Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo qua hoạt động nghệ thuật* [27], việc cho trẻ đóng vai trong các câu chuyện như “Quả bầu tiên”, “Cây khế” giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng thể hiện cảm xúc, đồng thời học tập cách cư xử đúng mực trong các mối quan hệ gia đình. Phương pháp này không chỉ mang lại hiệu quả giáo dục sâu sắc mà còn tạo không khí vui tươi, hấp dẫn, kích thích sự sáng tạo của trẻ.

Phương pháp dùng lời nói: Truyền đạt giá trị qua ngôn ngữ và giao tiếp

Lời nói, câu chuyện là công cụ giáo dục quan trọng giúp trẻ nhận thức và thấm nhuần các giá trị tình cảm gia đình. Các câu chuyện cổ tích, truyện kể truyền thống chứa đựng nhiều bài học quý giá về tình yêu thương, lòng hiếu thảo và trách nhiệm đối với gia đình. Trần Thị Kim Dung (2020) nhấn

manh rằng việc sử dụng ngôn từ sinh động, lời thoại chân thật trong các câu chuyện như “Bông hoa cúc trắng”, “Cây khế” giúp trẻ cảm nhận được các giá trị đạo đức, biết đồng cảm và hành xử phù hợp. Ngoài ra, người lớn cần sử dụng lời nói một cách chân thành, nhẹ nhàng, kết hợp với hành vi mẫu để khuyến khích trẻ tiếp nhận và thực hành các giá trị tình cảm gia đình trong đời sống hàng ngày [25].

1.4.4. Các hình thức giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

1.4.4.1. Giáo dục tình cảm gia đình thông qua hoạt động học

a. Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học

Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học là một hình thức cơ bản và có hiệu quả cao trong việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo. Thông qua các truyện cổ tích, truyện kể dân gian, thơ ca về đề tài gia đình, trẻ không chỉ được rèn luyện khả năng ngôn ngữ, phát triển tư duy mà còn được nuôi dưỡng cảm xúc và hình thành những chuẩn mực đạo đức đầu tiên. Các câu chuyện như *Sự tích cây vú sữa*, *Ba cô gái*, *Bông hoa cúc trắng*... thể hiện rõ tình yêu thương, sự hy sinh và lòng hiếu thảo trong gia đình, từ đó giúp trẻ cảm nhận và noi theo những hành vi tích cực của nhân vật. Trẻ biết yêu thương mẹ như bé Tích Chu sau khi nhận ra lỗi lầm, biết quan tâm đến ông bà như người con út trong *Sự tích bánh chưng – bánh giầy*. Theo Trần Thị Tuyết Hạnh (2017), “khi được tiếp xúc với truyện cổ tích, trẻ có xu hướng mô phỏng hành vi tốt đẹp của nhân vật và từ đó hình thành chuẩn mực đạo đức ban đầu” [28]. Như vậy, hoạt động làm quen với văn học không chỉ có giá trị giáo dục ngôn ngữ mà còn góp phần quan trọng trong việc hình thành tình cảm gia đình cho trẻ.

b. Các hoạt động học khác

Bên cạnh hoạt động văn học, giáo viên có thể lồng ghép nội dung giáo dục tình cảm gia đình trong các hoạt động học khác như toán, khám phá khoa học – xã hội, âm nhạc và tạo hình. Trong hoạt động khám phá khoa học – xã hội, trẻ có cơ hội tìm hiểu về các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của cha mẹ, vai trò của ông bà, từ đó hình thành lòng biết ơn và sự kính trọng. Ví dụ, qua chủ đề “Nghề nghiệp”, trẻ được chia sẻ về công việc của bố mẹ mình, hiểu rằng để có bữa cơm ngon hay những bộ quần áo đẹp, cha mẹ phải làm việc vất vả. Trong hoạt động âm nhạc, trẻ hát những bài hát về gia đình như *Cả nhà thương nhau*, *Ba ngọn nến lung linh* giúp nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, tăng sự gắn bó với người thân. Với hoạt động tạo hình, trẻ được vẽ tranh gia đình, làm thiệp tặng cha mẹ – những hoạt động tuy nhỏ nhưng mang lại giá trị giáo

dục sâu sắc. Theo Nguyễn Ánh Tuyết (2007), việc dạy trẻ về tình cảm gia đình nên được gắn với các hoạt động thường ngày để tạo sự gần gũi và liên kết giữa nhà trường và gia đình [16]. Việc tích hợp linh hoạt vào các hoạt động học không chỉ giúp trẻ tiếp thu dễ dàng mà còn khơi dậy cảm xúc chân thành, tự nhiên nơi trẻ.

1.4.4.2. Giáo dục tình cảm gia đình ngoài giờ học

Ngoài các hoạt động học có tổ chức, giáo dục tình cảm gia đình còn được thực hiện thông qua các hoạt động ngoài giờ – những trải nghiệm mang tính thực hành, vận dụng và bộc lộ cảm xúc trong môi trường linh hoạt và tự nhiên hơn. Đây là hình thức giúp trẻ “sống” với các giá trị tình cảm chứ không chỉ “nghe” hay “nói” về chúng.

Một hình thức phổ biến là tổ chức hoạt động góc, đặc biệt là góc phân vai và góc gia đình. Tại đây, trẻ nhập vai làm ông bà, cha mẹ, con cái, từ đó hiểu được vai trò, trách nhiệm và tình cảm giữa các thành viên. Việc trẻ nói: “Mẹ nấu cơm cho con nhé” hay “Con đi học ngoan để ba mẹ vui” không chỉ là chơi mà là đang thực hành các hành vi yêu thương, trách nhiệm.

Ngoài ra, nhà trường có thể tổ chức các hoạt động trải nghiệm, như thăm viện dưỡng lão, mời phụ huynh cùng tham gia các chương trình “Ngày hội gia đình”, “Gia đình của bé”, hoặc thi làm album ảnh gia đình. Những hoạt động này giúp trẻ cảm nhận sự hiện diện của gia đình trong đời sống tinh thần, từ đó trân trọng hơn tình cảm ấy. Đặc biệt, trong các buổi sinh hoạt chuyên đề theo chủ đề “Gia đình của bé”, trẻ được chia sẻ về người thân, kể về những kỷ niệm với ông bà cha mẹ, tạo điều kiện để giáo viên nắm bắt và điều chỉnh kịp thời những biểu hiện cảm xúc tiêu cực nếu có.

Việc kết hợp chặt chẽ với phụ huynh cũng là một hình thức quan trọng. Giáo viên có thể gợi ý phụ huynh cùng trẻ làm việc nhà, đọc sách về tình cảm gia đình, kể chuyện gia đình trước khi ngủ, hoặc cùng tham gia trò chuyện hàng ngày. Theo Hồ Thị Thu Hà (2021), “môi trường ngoài lớp học là điều kiện quan trọng để trẻ củng cố và vận dụng các giá trị tình cảm đã học, nhờ đó phát triển toàn diện hơn về mặt xã hội và đạo đức” [29]. Như vậy, giáo dục ngoài giờ học không chỉ mở rộng không gian giáo dục mà còn tạo cầu nối bền vững giữa nhà trường và gia đình trong việc nuôi dưỡng cảm xúc nơi trẻ.

1.4.5. Phương tiện giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi không thể đạt được hiệu quả tối ưu nếu thiếu sự hỗ trợ của các phương tiện giáo dục. Những

phương tiện này không chỉ là công cụ truyền tải kiến thức mà còn là cầu nối cảm xúc, giúp trẻ hình thành và phát triển tình yêu thương, lòng nhân ái, sự quan tâm đến người thân trong gia đình. Dưới đây là các phương tiện quan trọng thường được sử dụng trong giáo dục mầm non để nuôi dưỡng tình cảm gia đình ở trẻ.

Tác phẩm âm nhạc – Gieo mầm cảm xúc qua giai điệu

Mục tiêu của giáo dục âm nhạc đối với trẻ mẫu giáo là hình thành và phát triển các giá trị tình cảm đạo đức, thẩm mỹ. Thông qua âm nhạc, trẻ được nuôi dưỡng lòng yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước, đồng thời phát triển tình cảm yêu thương, gắn bó giữa các thành viên trong gia đình. Không chỉ dừng lại ở đó, âm nhạc còn là phương tiện quan trọng giúp phát triển trí tuệ, nâng cao thể chất, kích thích khả năng tưởng tượng phong phú và củng cố kiến thức thông qua các hoạt động học tập và vui chơi. Quá trình tiếp xúc với âm nhạc — bao gồm học hát, nghe nhạc, vận động theo nhịp điệu, chơi các trò chơi âm nhạc — góp phần hình thành những yếu tố cốt lõi của một nhân cách phát triển toàn diện, hài hòa về mặt thẩm mỹ, đạo đức, trí tuệ và thể lực. Vì vậy, giáo dục âm nhạc cho trẻ mầm non giữ vị trí rất quan trọng trong việc phát triển toàn diện của trẻ (Nguyễn Thị Thu Hà, 2018, *Giáo dục âm nhạc trong mầm non*) [30].

Tác phẩm văn học – Truyền tải tình cảm qua lời kể và hình tượng

Với sự truyền đạt bằng giọng nói truyền cảm, nhẹ nhàng và phương pháp giảng dạy sáng tạo, giáo viên mầm non không chỉ giúp trẻ hiểu về tình cảm gia đình mà còn khơi dậy cảm hứng, giúp trẻ tập trung và ghi nhớ sâu sắc nội dung. Các câu chuyện, bài thơ về gia đình giúp trẻ cảm nhận được những giá trị tình cảm thiêng liêng, qua đó góp phần hình thành thái độ tích cực và lòng yêu thương dành cho người thân (Trần Thị Thu Hà, 2019, *Phương pháp giảng dạy văn học thiếu nhi*) [31].

Trò chơi đóng vai theo chủ đề gia đình – Học qua trải nghiệm nhập vai

Trò chơi đóng vai là một trong những hình thức hoạt động không thể thiếu trong chương trình giáo dục mầm non. Khi trẻ nhập vai làm ông, bà, cha, mẹ hoặc anh chị trong các hoạt động như “nấu ăn”, “chăm sóc em bé”, “làm việc nhà”,...trẻ không chỉ mô phỏng hành vi mà còn thể hiện được tình cảm dành cho các thành viên trong gia đình.

Qua trò chơi, trẻ học cách sử dụng lời nói lễ phép, thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, chia sẻ trong vai trò được phân công. Đây là dịp để trẻ luyện tập kỹ năng giao tiếp, phát triển vốn từ vựng, đồng thời rèn luyện sự đồng cảm và khả

năng giải quyết tình huống đơn giản. Trẻ còn có thể học cách kiểm soát cảm xúc, điều chỉnh hành vi phù hợp với vai diễn, từ đó phát triển năng lực xã hội và tình cảm một cách toàn diện.

Tạo hình – Biểu đạt tình cảm qua nghệ thuật thị giác

Các hình thức nghệ thuật tạo hình như vẽ, tô màu cũng là công cụ hỗ trợ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ. Qua việc sử dụng màu sắc và hình ảnh, trẻ dễ dàng hiểu sâu sắc hơn về các mối quan hệ gia đình như tình cảm bố – con, mẹ – con, ông bà – cháu. Mỗi loại hình nghệ thuật có đặc trưng riêng, vì vậy khi lựa chọn và giới thiệu cho trẻ, giáo viên cần phải có sự linh hoạt, hợp lý để phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ. Những tác phẩm văn học được minh họa sinh động qua các hình thức tạo hình sẽ giúp trẻ dễ tiếp cận và cảm nhận sâu sắc hơn những bài học về tình cảm gia đình (Phạm Thị Thanh Vân, 2020, *Nghệ thuật tạo hình trong giáo dục mầm non*) [32].

1.4.6. Đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi có vai trò rất quan trọng trong việc nhận định hiệu quả công tác giáo dục và mức độ phát triển cảm xúc xã hội của trẻ. Theo Nguyễn Thị Thu Hà (2018, *Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo*), đánh giá là căn cứ giúp giáo viên, nhà trường và phụ huynh phối hợp điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ [33].

Đồng thời, Lê Thị Mai (2020, *Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*) nhấn mạnh việc đánh giá thường xuyên giúp phát hiện điểm mạnh, điểm yếu trong giáo dục tình cảm gia đình, từ đó cải tiến phương pháp dạy học [34]. Trần Văn Hùng (2017, *Giáo dục giá trị văn hóa gia đình cho trẻ*) cũng cho rằng đánh giá góp phần tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình, giúp trẻ hình thành các giá trị nhân văn sâu sắc trong mối quan hệ với người thân [35].

Như vậy, đánh giá không chỉ phản ánh kết quả giáo dục mà còn là công cụ quan trọng giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi.

1.4.6.1. Các tiêu chí đánh giá giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ 5-6 tuổi

- Mục đích đánh giá: Việc đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi có vai trò rất quan trọng trong việc nhận định hiệu quả công tác giáo dục và mức độ phát triển cảm xúc xã hội của trẻ. Theo Nguyễn Thị Thu Hà (2018, *Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo*), đánh giá là căn

cứ giúp giáo viên, nhà trường và phụ huynh phối hợp điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý của trẻ [33].

- Tiêu chí đánh giá

- + Tình cảm yêu thương giữa các thành viên
- + Ý thức trách nhiệm và bổn phận trong gia đình
- + Cách giải quyết mâu thuẫn trong gia đình
- + Sự gắn kết và hỗ trợ nhau
- + Thông điệp giáo dục tình cảm gia đình

- Nội dung đánh giá: Nội dung đánh giá tập trung vào các khía cạnh sau:

+ Tình cảm cha mẹ dành cho con: Mức độ quan tâm, yêu thương, chăm sóc, chia sẻ và sự thể hiện tình cảm giữa cha mẹ và con cái trong sinh hoạt hàng ngày.

+ Khả năng nhận thức và thể hiện tình cảm của trẻ đối với người thân trong gia đình: Trẻ biết yêu thương, kính trọng, giúp đỡ các thành viên trong gia đình như ông bà, bố mẹ, anh chị em.

+ Khả năng thể hiện sự tự giác, biết chia sẻ và hợp tác trong gia đình: Trẻ chủ động tham gia vào các công việc nhỏ trong gia đình, biết phối hợp và quan tâm đến mọi người xung quanh.

+ Ứng xử của trẻ trong các tình huống giao tiếp gia đình: Cách trẻ phản ứng, xử lý các tình huống trong quan hệ với người thân, thể hiện giá trị đạo đức và chuẩn mực xã hội.

+ Sự phát triển cảm xúc xã hội: Khả năng đồng cảm, nhận biết cảm xúc của bản thân và người khác, thể hiện sự quan tâm và thấu hiểu trong các mối quan hệ gia đình.

- Phương pháp đánh giá: Việc đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi cần được thực hiện một cách toàn diện, linh hoạt và phù hợp với đặc điểm phát triển tâm sinh lý của trẻ. Áp dụng các phương pháp đánh giá được đề xuất trong *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xã hội* tác giả Hoàng Thị Phương (2019) [36], kết hợp với tiêu chí giáo dục tình cảm gia đình, cụ thể như sau:

+ Quan sát có hệ thống: Giáo viên tiến hành quan sát trẻ trong các hoạt động học tập, vui chơi và sinh hoạt hàng ngày để thu thập thông tin về cách trẻ thể hiện tình cảm với các thành viên trong gia đình, như sự yêu thương, chia sẻ, kính trọng, cũng như khả năng ứng xử phù hợp trong các tình huống giao tiếp gia đình.

+ Phản hồi từ phụ huynh: Thông qua trao đổi, phỏng vấn hoặc phiếu khảo sát, giáo viên thu nhận ý kiến của phụ huynh về biểu hiện tình cảm gia đình của trẻ tại nhà, từ đó đánh giá mức độ tiếp thu và áp dụng các giá trị tình cảm được giáo dục tại trường.

+ Đánh giá qua sản phẩm hoạt động của trẻ: Các sản phẩm như tranh vẽ, bài thơ, câu chuyện kể về gia đình, hoặc các tiết mục đóng vai tình huống gia đình giúp giáo viên hiểu rõ hơn nhận thức, cảm xúc và kỹ năng ứng xử của trẻ liên quan đến tình cảm gia đình.

+ Sử dụng bảng kiểm tra đánh giá: Thiết lập các tiêu chí cụ thể về biểu hiện tình cảm gia đình để giáo viên dễ dàng ghi chép, tổng hợp và đánh giá khách quan về sự phát triển tình cảm và hành vi xã hội của trẻ.

+ Tổ chức các tình huống giả định và trò chơi vai: Qua các tình huống giả định liên quan đến quan hệ gia đình, trẻ được khuyến khích thể hiện khả năng đồng cảm, biết quan tâm, chia sẻ và giải quyết các mâu thuẫn nhỏ, từ đó giúp giáo viên đánh giá hiệu quả giáo dục tình cảm gia đình một cách trực quan, sinh động.

Như vậy, việc vận dụng linh hoạt các phương pháp đánh giá trên không chỉ giúp nắm bắt chính xác mức độ phát triển tình cảm gia đình của trẻ mà còn làm cơ sở để điều chỉnh, bổ sung hoạt động giáo dục sao cho phù hợp và hiệu quả hơn.

- Thời điểm đánh giá: Thời điểm đánh giá là một yếu tố quan trọng trong quá trình kiểm tra và theo dõi mức độ hình thành tình cảm gia đình ở trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Việc lựa chọn thời điểm phù hợp giúp giáo viên kịp thời nhận diện sự tiến bộ của trẻ và điều chỉnh nội dung giáo dục phù hợp với thực tế phát triển của từng cá nhân. Cụ thể, các thời điểm đánh giá bao gồm:

+ Đầu năm học (đánh giá đầu vào): được thực hiện trong vài tuần đầu tiên của năm học nhằm xác định mức độ nhận thức, biểu hiện tình cảm gia đình và kỹ năng xã hội ban đầu của trẻ. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với từng nhóm trẻ.

+ Đánh giá sau mỗi chủ đề, chủ điểm: được thực hiện khi kết thúc một chủ đề hay chủ điểm, giúp giáo viên có những thông tin về sự tiến bộ sự phát triển của trẻ sau một khoảng thời gian nhất định sau chủ đề với mục tiêu mà chủ đề đưa ra nhu cầu hứng thú tích cực của trẻ kiến thức kỹ năng mà trẻ học được

+ Cuối kỳ hoặc cuối năm học (đánh giá tổng kết): Được tiến hành để tổng hợp kết quả giáo dục trong suốt cả năm học. Thời điểm này giúp giáo viên, nhà trường và phụ huynh nhìn nhận toàn.

+ Đánh giá thường xuyên (trong các hoạt động hằng ngày): Bên cạnh các mốc cố định, giáo viên cần quan sát và ghi nhận các biểu hiện tình cảm của trẻ trong sinh hoạt hằng ngày. Đây là hình thức đánh giá linh hoạt, phản ánh trung thực sự thay đổi, phát triển của trẻ theo thời gian, đặc biệt trong môi trường học đường gần gũi.

- Phương tiện đánh giá: Phương tiện đánh giá là công cụ hỗ trợ giúp giáo viên thu thập thông tin khách quan, đầy đủ và cụ thể về mức độ biểu hiện tình cảm gia đình ở trẻ. Việc lựa chọn và sử dụng phương tiện phù hợp sẽ giúp quá trình đánh giá đạt hiệu quả cao. Một số phương tiện thường được sử dụng bao gồm:

+ Phiếu quan sát cá nhân: Đây là công cụ cơ bản và phổ biến trong đánh giá giáo dục mầm non. Mỗi phiếu mô tả cụ thể tiêu chí cần quan sát (ví dụ: khả năng chia sẻ, biểu hiện yêu thương với người thân, phản ứng trong giao tiếp...) để giáo viên dễ dàng ghi chép lại hành vi, lời nói của trẻ trong các hoạt động hằng ngày.

+ Bảng kiểm đánh giá (Checklist): Bảng liệt kê các biểu hiện cụ thể liên quan đến tình cảm gia đình (ví dụ: biết nói lời yêu thương với mẹ, biết giúp ông bà, biết xin lỗi khi mắc lỗi...). Giáo viên chỉ cần đánh dấu mức độ đạt được của trẻ ở từng tiêu chí theo các mức độ như: chưa đạt – đang phát triển – đạt yêu cầu – vượt yêu cầu.

+ Phiếu khảo sát phụ huynh: Sử dụng để thu thập thông tin từ phía gia đình, giúp đánh giá khách quan hơn biểu hiện tình cảm của trẻ trong môi trường gia đình. Phiếu có thể dưới dạng câu hỏi mở, câu hỏi trắc nghiệm hoặc thang đánh giá hành vi.

+ Sản phẩm của trẻ: Bao gồm tranh vẽ, câu chuyện, thơ, vai diễn, trò chơi đóng vai... liên quan đến chủ đề gia đình. Đây là phương tiện thể hiện nội tâm và cảm xúc của trẻ một cách tự nhiên, dễ tiếp cận. Giáo viên căn cứ vào nội dung và hình thức thể hiện để đánh giá mức độ nhận thức và cảm xúc của trẻ.

+ Thiết bị hỗ trợ công nghệ: Trong một số trường, giáo viên có thể sử dụng máy quay, điện thoại hoặc máy ghi âm để ghi lại các hoạt động đặc biệt của trẻ trong lớp, giúp đối chiếu và phân tích kỹ hơn hành vi ứng xử, cảm xúc trong các tình huống cụ thể.

+ Đồ dùng, đồ chơi, mô hình, tranh ảnh: Các phương tiện trực quan giúp giáo viên tạo ra tình huống giả định hoặc trò chơi đóng vai theo chủ đề, từ đó đánh giá được cách trẻ phản ứng, đồng cảm và thể hiện cảm xúc trong hoàn cảnh mô phỏng gần gũi với đời sống gia đình.

1.4.6.2. Ý nghĩa của việc đánh giá giáo dục tình cảm gia đình

Việc đánh giá giáo dục tình cảm gia đình đối với trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi có vai trò vô cùng quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ. Trẻ ở độ tuổi này đang trong giai đoạn phát triển nhanh chóng về mặt tâm lý và xã hội, là thời điểm vàng để giáo dục những giá trị tình cảm cơ bản như yêu thương, tôn trọng, chia sẻ và đoàn kết trong gia đình. Đánh giá giúp giáo viên và phụ huynh nhận diện được mức độ tiếp thu, khả năng biểu hiện và sự phát triển của tình cảm gia đình nơi trẻ, từ đó điều chỉnh nội dung, phương pháp giáo dục phù hợp nhằm phát huy tối đa hiệu quả giáo dục (Nguyễn Thị Thu Hà, 2018, Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo) [33].

Ngoài ra, việc đánh giá còn giúp phát hiện kịp thời những biểu hiện chưa phù hợp hoặc thiếu sót trong quá trình giáo dục, tạo cơ hội để can thiệp, hỗ trợ trẻ một cách hiệu quả và toàn diện hơn. Đồng thời, kết quả đánh giá còn góp phần củng cố mối quan hệ phối hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc nuôi dưỡng, bảo vệ và giáo dục trẻ, hướng đến sự phát triển toàn diện về mặt tình cảm, xã hội và đạo đức (Lê Thị Mai, 2020, Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non) [34].

Đặc biệt, qua đánh giá, trẻ được khích lệ phát triển những hành vi tích cực, tự tin thể hiện cảm xúc, biết quan tâm và tôn trọng các thành viên trong gia đình, từ đó xây dựng nền tảng vững chắc cho sự trưởng thành nhân cách và các kỹ năng sống sau này (Trần Văn Hùng, 2017, Giáo dục giá trị văn hóa gia đình cho trẻ) [35].

1.5. HỆ THỐNG TÁC PHẨM TRUYỆN CỔ TÍCH VỀ GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI SỬ DỤNG TRONG TRƯỜNG MẦM NON

1.5.1. Một số tác phẩm tiêu biểu

Truyện cổ tích là thể loại văn học có giá trị giáo dục sâu sắc, đặc biệt phù hợp với lứa tuổi mầm non nhờ vào yếu tố kỳ ảo, tình tiết đơn giản, dễ hiểu và nội dung nhân văn. Những truyện cổ tích phản ánh các giá trị đạo đức như lòng hiếu thảo, sự yêu thương, chia sẻ trong gia đình rất phù hợp để giáo dục tình

cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo. Dưới đây là bảng tổng hợp một số truyện cổ tích thường được sử dụng trong giáo dục mầm non:

Bảng 1. 5: Một số truyện cổ tích thường dùng nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi

STT	Tên truyện	Nội dung			
		Tình cảm cha mẹ và con	Ông bà và cháu	Anh chị em trong gia đình	Tình cảm đối với ngôi nhà, con vật thân quen
1	Tích Chu		X		
2	Cô bé quàng khăn đỏ		X		
3	Sự tích cây vú sữa	X			
4	Cây khế			X	
5	Ba cô gái	X			
6	Bông hoa cúc trắng	X			
7	Chàng rùa			X	

Truyện cổ tích thường mang những nội dung phản ánh các giá trị đạo đức, tình cảm gia đình, tình bạn, lòng dũng cảm, và sự đấu tranh giữa cái thiện và cái ác. Chúng thường có yếu tố thần thoại, kỳ ảo, nơi các nhân vật trải qua những thử thách và mạo hiểm để đạt được mục tiêu, như tìm kiếm hạnh phúc, trả thù bất công, hoặc giành chiến thắng trước thế lực xấu.

Tình cảm gia đình trong truyện cổ tích dành cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi là một chủ đề quan trọng, giúp trẻ nhận thức sâu sắc về các mối quan hệ trong gia đình và cách mà tình yêu thương, sự chăm sóc được thể hiện qua các hành động cụ thể. Những câu chuyện cổ tích không chỉ mang đến bài học về đạo đức mà còn giúp trẻ em phát triển tình cảm gia đình, lòng hiếu thảo, sự quan tâm lẫn nhau và tính tự giác trong các mối quan hệ. Câu chuyện cổ tích thể hiện tình cảm gia đình qua các mối quan hệ như:

- **Tình cảm giữa cha mẹ và con cái**

Trong các câu chuyện cổ tích, tình cảm cha mẹ dành cho con cái thường được thể hiện qua sự hy sinh, chăm sóc và bảo vệ vô điều kiện. Các câu chuyện này giúp trẻ nhận thức được rằng tình yêu của cha mẹ là vô bờ bến và họ luôn mong muốn điều tốt đẹp cho con cái.

Ví dụ: Truyện “Bông hoa cúc trắng” kể về người mẹ chăm sóc con gái của mình, khi con gái gặp khó khăn, mẹ đã hết lòng hy sinh, để con có thể sống hạnh phúc. Trẻ học được rằng tình mẹ là điều tuyệt vời và không gì có thể sánh được. Hay “Sự tích cây vú sữa” thể hiện tình yêu thương và sự hy sinh của người mẹ dành cho con. Trẻ sẽ cảm nhận được sự quan tâm, chăm sóc của mẹ đối với con, và làm thế nào tình yêu mẹ có thể vĩnh cửu.

- ***Tình cảm giữa ông bà và cháu***

Câu chuyện về tình cảm giữa ông bà và cháu cũng là một phần quan trọng trong các câu chuyện cổ tích. Ông bà luôn là những người thầy, người bạn trung thành, mang lại cho cháu sự ấm áp và những bài học quý giá.

Trong câu chuyện “Tích Chu”, bà dành tình yêu thương và sự chăm sóc hết mực cho Tích Chu. Khi Tích Chu gặp khó khăn, bà luôn là người ở bên, dìu dắt cháu vượt qua. Tình cảm gia đình giữa bà và cháu được thể hiện rất rõ qua câu chuyện này, giúp trẻ cảm nhận được giá trị của tình yêu gia đình. Qua đó, trẻ hiểu rằng ông bà không chỉ là người nuôi dưỡng mà còn là những người luôn dành sự yêu thương và bảo vệ cho cháu mình trong suốt cuộc đời.

- ***Tình cảm giữa anh chị em***

Các câu chuyện cổ tích cũng đề cập đến tình cảm giữa anh chị em trong gia đình, nơi các anh chị em giúp đỡ lẫn nhau, chia sẻ và cùng nhau vượt qua khó khăn.

Ví dụ: Truyện “Ba anh em” nói về ba anh em sống hòa thuận và cùng nhau vượt qua thử thách. Khi người em út dành được căn nhà người cha để lại người em đã quyết định để hai anh sống cùng mình. Câu chuyện giúp trẻ hiểu được sự đoàn kết, yêu thương đùm bọc nhau giữa anh em trong gia đình. Hay như “Cây khế” kể chuyện về hai anh em, trong đó người anh chia sẻ tình cảm và tài sản với người em sau khi tìm thấy cây khế. Câu chuyện thể hiện rõ ràng tình cảm giữa anh em, giúp trẻ hiểu được giá trị của sự sẻ chia trong gia đình.

- ***Tình cảm với ngôi nhà***

Trong nhiều truyện cổ tích, ngôi nhà không chỉ là nơi cư trú mà còn mang giá trị biểu tượng sâu sắc, thể hiện sự gắn bó tình cảm, trách nhiệm và khát vọng xây dựng tổ ấm bền vững. Câu chuyện “Ba chú heo con” là một ví dụ tiêu biểu cho việc giáo dục tình cảm với ngôi nhà và ý thức bảo vệ môi trường sống. Trong truyện, mỗi chú heo tự xây cho mình một ngôi nhà bằng những vật liệu khác nhau: rơm, gỗ và gạch. Khi chó sói xuất hiện, chỉ ngôi nhà xây bằng gạch mới đủ vững chắc để che chở, bảo vệ an toàn cho các chú heo khỏi nguy hiểm.

Ngôi nhà trong truyện được thể hiện như một biểu tượng của sự an toàn, gắn bó và kết nối tình cảm giữa các thành viên. Chính nhờ sự gắn bó và hợp tác, các chú heo đã cùng sống trong ngôi nhà kiên cố nhất để vượt qua hiểm nguy. Điều này giúp trẻ nhận thức được rằng: ngôi nhà không chỉ là nơi ở, mà còn là không gian yêu thương, chốn bình yên, nơi mỗi thành viên đều có trách nhiệm xây dựng và gìn giữ.

- ***Tình cảm với các con vật trong gia đình***

Tình cảm giữa con người và các con vật trong gia đình cũng là một chủ đề quan trọng trong các câu chuyện cổ tích, giúp trẻ nhận thức được sự yêu thương và chăm sóc không chỉ dành cho con người mà còn cho các loài vật.

Ví dụ: Trong "Ba cô gái", câu chuyện chủ yếu nói về người mẹ nghèo sinh được ba cô con gái, các con lớn lên lấy chồng xa nhà bà mẹ ở nhà một mình với sóc con bầu bạn, khi bà bị ốm chính sóc con là người giúp bà đưa thư tới các con để báo tin. Sóc con không chỉ là con vật mà còn là người bầu bạn với bà mẹ thay các cô con gái. Qua đó, trẻ có thể nhận ra rằng tình yêu thương trong gia đình không chỉ gói gọn trong con người mà còn bao gồm cả sự yêu quý đối với động vật, cây cối và thiên nhiên.

Tóm lại, truyện cổ tích không chỉ là những câu chuyện kỳ thú mà còn là những bài học giáo dục về nhân cách, tình cảm gia đình và xã hội, giúp trẻ em hiểu và hình thành những giá trị đạo đức quan trọng. Trẻ em sẽ học được cách yêu thương và quan tâm đến mọi thành viên trong gia đình, từ cha mẹ, ông bà, anh chị em cho đến các con vật và đồ vật thân quen trong ngôi nhà.

1.5.2. Ý nghĩa của việc khai thác và sử dụng truyện cổ tích với việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi

1.5.2.1. Truyện cổ tích giúp trẻ nhận thức rõ các mối quan hệ trong gia đình

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ cả về cảm xúc, đạo đức và năng lực xã hội – đây là thời kỳ “vàng” để giáo dục các giá trị nền tảng, trong đó có tình cảm gia đình. Ở độ tuổi này, trẻ bắt đầu hiểu sâu hơn về bản thân và những người xung quanh, có khả năng phân biệt các mối quan hệ xã hội cơ bản, đặc biệt là mối quan hệ ruột thịt trong gia đình. Việc hình thành nhận thức đúng đắn và tích cực về các mối quan hệ gia đình sẽ là tiền đề quan trọng cho quá trình phát triển nhân cách, đạo đức và tình cảm xã hội của trẻ trong các giai đoạn tiếp theo.

Thông qua các truyện cổ tích mang nội dung về gia đình, trẻ dễ dàng hình dung và đồng cảm với các vai trò như mẹ, cha, bà, ông, anh, chị em trong gia đình. Các câu chuyện như Tích Chu, Bông hoa cúc trắng, hay Sự tích cây vú sữa đều thể hiện sinh động mối quan hệ thiêng liêng giữa người thân trong gia đình – những người luôn dành cho trẻ tình yêu thương, sự quan tâm, chăm sóc vô điều kiện. Từ đó, trẻ không chỉ nhận diện được ai là người thân trong gia đình, mà còn hiểu được tình cảm gắn bó, vai trò của mỗi người cũng như những giá trị đạo đức gắn liền với từng mối quan hệ, chẳng hạn như lòng hiếu thảo với cha mẹ, sự kính trọng ông bà, sự yêu thương và sẻ chia với anh chị em.

Theo Trần Thị Kim Dung (2020) [9], việc trẻ được nghe kể và tự kể lại các truyện cổ tích có nội dung giáo dục tình cảm gia đình sẽ giúp trẻ hình thành hiểu biết ban đầu về trách nhiệm, sự hy sinh và lòng biết ơn – những phẩm chất đạo đức quan trọng, cốt lõi cho sự phát triển nhân cách sau này. Những giá trị này không được truyền dạy một cách khô cứng mà đến với trẻ một cách nhẹ nhàng, tự nhiên thông qua hình ảnh nhân vật, lời thoại cảm động, các tình huống đầy tính nhân văn – giúp trẻ tiếp thu dễ dàng và ghi nhớ lâu dài.

1.5.2.2. Truyện cổ tích bồi dưỡng cảm xúc và phát triển lòng đồng cảm ở trẻ

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi có khả năng cảm nhận và bộc lộ cảm xúc ngày càng rõ ràng, tuy nhiên vốn từ và trải nghiệm sống còn hạn chế, khiến trẻ nhiều khi chưa thể diễn đạt hoặc kiểm soát cảm xúc một cách hiệu quả. Trong bối cảnh đó, truyện cổ tích trở thành một kênh nuôi dưỡng cảm xúc an toàn và tự nhiên, giúp trẻ nhận biết, gọi tên và xử lý các trạng thái cảm xúc khác nhau thông qua hình tượng nhân vật và các tình huống truyện giàu chất nhân văn.

Đặc biệt, những câu chuyện có tình tiết về chia ly, mất mát, hối hận, đoàn tụ... không chỉ khơi gợi cảm xúc mạnh mẽ ở trẻ mà còn giúp trẻ học cách đồng cảm – một kỹ năng cốt lõi trong phát triển tình cảm xã hội. Những cảm xúc này rất gần gũi với trải nghiệm thường gặp trong đời sống gia đình của trẻ như xa mẹ khi đến trường, bị trách phạt, cảm giác nhớ ông bà,... nên khi nghe truyện, trẻ dễ dàng đồng hóa cảm xúc bản thân với nhân vật, từ đó được gọi mở, hướng dẫn cách ứng xử phù hợp.

Ví dụ, trong truyện *Bông hoa cúc trắng*, trẻ cảm nhận được tình mẫu tử sâu sắc qua nỗi đau khi người mẹ ốm nặng và qua tấm lòng hiếu thảo của người con nhỏ đi hái thuốc. Hình ảnh những cánh hoa rụng mỗi lần nói dối và nở lại

khi nói thật không chỉ truyền tải thông điệp trung thực mà còn giúp trẻ nhận thức hậu quả cảm xúc của hành vi dối trá, từ đó biết quý trọng tình mẹ và học cách bày tỏ sự yêu thương bằng hành động. Hay trong truyện *Tích Chu*, sự vô tâm của cậu bé đã khiến bà mình qua đời. Chi tiết Tích Chu hối hận, tìm nước tiên để cứu bà là hình ảnh khắc sâu trong tâm trí trẻ về sự mất mát không thể bù đắp được, qua đó giúp trẻ rút ra bài học phải quan tâm và biết ơn người thân khi còn có thể. Những trải nghiệm cảm xúc ấy không ép buộc mà khơi gợi từ bên trong, giúp trẻ phát triển lòng nhân ái một cách tự nhiên và sâu sắc.

Theo Nguyễn Thị Hồng Nhung (2019) [27], chính khả năng đồng cảm với nhân vật – tức là cảm xúc được kích hoạt từ bên trong trẻ khi hòa vào dòng cảm xúc của truyện – là bước khởi đầu căn bản cho việc hình thành đạo đức và ý thức xã hội. Khi trẻ biết buồn, vui, thương xót hay cảm động trước hoàn cảnh của người khác, trẻ sẽ dần biết điều chỉnh hành vi, cư xử tử tế với những người xung quanh, nhất là trong phạm vi gia đình.

Tóm lại, truyện cổ tích không chỉ mang đến cho trẻ những giây phút xúc động, mà còn là môi trường an toàn để trẻ học cách sống tình cảm, biết chia sẻ, yêu thương và thấu hiểu – nền tảng quan trọng cho giáo dục đạo đức và cảm xúc gia đình ở lứa tuổi mẫu giáo lớn.

1.5.2.3. Truyện cổ tích phát triển kỹ năng giao tiếp và hành vi ứng xử trong gia đình

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi đang ở giai đoạn hình thành nền tảng cho các hành vi xã hội và phát triển mạnh về ngôn ngữ giao tiếp. Tuy nhiên, trẻ vẫn còn hạn chế về vốn sống, khả năng biểu đạt cảm xúc và chưa hoàn thiện kỹ năng điều chỉnh hành vi trong các mối quan hệ gia đình. Trong bối cảnh đó, truyện cổ tích trở thành phương tiện lý tưởng để trẻ luyện tập cách giao tiếp, ứng xử một cách tự nhiên và hiệu quả thông qua các hình mẫu nhân vật và tình huống cụ thể trong truyện.

Các truyện cổ tích thường khắc họa những mối quan hệ thân thuộc như mẹ – con, ông bà – cháu, anh – em,...cùng với những lời thoại gần gũi, mẫu mực, dễ nhớ. Đây chính là chất liệu phong phú để trẻ tiếp nhận và bắt chước những mẫu hành vi giao tiếp tích cực, như: biết chào hỏi, xin lỗi, cảm ơn, nói lời yêu thương, biết chia sẻ, nhường nhịn người thân trong gia đình. Những biểu hiện này, dù nhỏ, lại là nền tảng thiết yếu cho sự phát triển kỹ năng xã hội và khả năng hòa hợp trong tập thể gia đình. Ví dụ, trong truyện *Ba cô gái*, người con út nói với mẹ: “*Con yêu mẹ như yêu nước trong nguồn chảy ra*” – một

hình ảnh ẩn dụ đẹp đẽ, giúp trẻ hiểu rằng tình yêu với cha mẹ có thể được thể hiện bằng cả lời nói và hành động. Trẻ không chỉ học cách nói lời yêu thương, mà còn cảm nhận được ý nghĩa đạo đức của sự hiếu thảo và lễ phép. Hay trong *Cây khế*, người em hiền lành biết nhường nhịn phần tài sản cha mẹ để lại, không tranh giành như anh trai. Tình huống này giúp trẻ nhận thức rõ hơn về giá trị của sự vị tha, biết sẻ chia và giữ gìn tình cảm trong gia đình. Những hành vi tích cực được tưởng thưởng trong truyện không chỉ khiến trẻ thích thú mà còn tạo cơ chế củng cố hành vi đúng thông qua cảm xúc – trẻ sẽ mong muốn lặp lại những hành vi giống nhân vật tốt để nhận được sự công nhận tương tự.

Đặc biệt, thông qua hoạt động đóng vai, trẻ không chỉ nghe hay kể lại nội dung truyện mà còn được *nhập vai, đối thoại, hóa thân vào nhân vật*. Đây là một hình thức trải nghiệm sống động, giúp trẻ luyện tập kỹ năng lắng nghe, phản hồi và bộc lộ cảm xúc trong các tình huống gần với đời sống thực. Việc đóng vai người cha, người mẹ, anh chị em... trong câu chuyện giúp trẻ nhập tâm vào các vai trò trong gia đình, từ đó học được cách giao tiếp và cư xử phù hợp với từng đối tượng.

Trần Thị Tuyết Hạnh (2017) [28] nhấn mạnh rằng: *“Việc sử dụng truyện cổ tích trong tổ chức hoạt động đóng vai, kể chuyện sáng tạo giúp trẻ hình thành kỹ năng giao tiếp hiệu quả – tiền đề cho sự hòa hợp trong gia đình và xã hội sau này.”* Thực hành giao tiếp qua truyện cổ tích không chỉ phát triển năng lực ngôn ngữ mà còn gắn liền với sự phát triển tình cảm và đạo đức, giúp trẻ sống tử tế, biết lắng nghe và yêu thương những người xung quanh.

Tóm lại, truyện cổ tích không chỉ rèn luyện kỹ năng nói, nghe, mà còn bồi dưỡng hành vi đạo đức trong môi trường giao tiếp gia đình. Thông qua lời thoại và hành động của nhân vật, trẻ được học cách làm người – biết ứng xử đúng mực, biết yêu thương, xin lỗi và cảm thông – từ đó góp phần tạo nên một nền tảng giao tiếp lành mạnh và bền vững trong gia đình từ những năm đầu đời.

1.5.2.4. Truyện cổ tích nuôi dưỡng tình cảm gắn bó và ý thức yêu quý gia đình

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi đang trong giai đoạn phát triển mạnh mẽ về nhận thức xã hội và cảm xúc tình cảm. Ở độ tuổi này, trẻ bắt đầu hình thành những cảm nhận sâu sắc về mái ấm gia đình, đồng thời phát triển ý thức về sự an toàn và gắn bó với những người thân yêu. Truyện cổ tích với các biểu tượng quen thuộc như ngôi nhà, bữa cơm gia đình, chiếc áo mẹ may, hay chiếc võng

bà ru ngủ... đóng vai trò quan trọng trong việc nuôi dưỡng tình cảm đó một cách tự nhiên và sâu sắc.

Các biểu tượng trong truyện cổ tích không chỉ là hình ảnh nghệ thuật mà còn mang giá trị cảm xúc rất lớn, giúp trẻ xây dựng một “bản đồ cảm xúc” gắn bó với gia đình. Chẳng hạn, ngôi nhà trong *Ba chú heo con* không đơn thuần là nơi trú ẩn mà còn tượng trưng cho sự ấm áp, đoàn kết và yêu thương giữa các thành viên. Khi trẻ được nghe kể, được tham gia vào các hoạt động liên quan đến câu chuyện này, trẻ cảm nhận được sự an toàn và niềm vui khi được là một phần của mái ấm ấy. Tương tự, trong *Sự tích cây vú sữa*, hình ảnh người con trở về bên gốc cây mẹ là biểu tượng cho sự gắn bó vĩnh cửu, tình mẫu tử thiêng liêng không thể tách rời. Hình tượng này không chỉ giúp trẻ hiểu về tình cảm gia đình mà còn kích thích tình yêu thương, sự trân trọng và ý thức giữ gìn các giá trị truyền thống trong mỗi đứa trẻ.

Phạm Thị Thanh Vân (2020) [32] đã chỉ rõ: “*Biểu tượng trong truyện cổ tích không chỉ mang tính nghệ thuật mà còn kích thích tình cảm và trí tưởng tượng của trẻ, góp phần bồi đắp cảm xúc gia đình một cách sâu sắc và bền vững.*” Qua đó, các biểu tượng này giúp trẻ không chỉ biết yêu quý mà còn có ý thức giữ gìn và phát huy những giá trị tinh thần trong gia đình.

Không chỉ dừng lại ở việc truyền tải cảm xúc, truyện cổ tích còn giúp trẻ phát triển khả năng tưởng tượng và hình thành những liên tưởng tích cực về gia đình. Những hình ảnh ấm áp và gần gũi trong truyện tạo thành những ký ức đẹp đẽ, góp phần làm giàu cảm xúc nội tâm của trẻ, giúp trẻ cảm thấy an toàn, được chở che trong vòng tay gia đình. Điều này là tiền đề quan trọng để trẻ hình thành tinh thần trách nhiệm, biết quan tâm, yêu thương và gìn giữ mối quan hệ gia đình trong tương lai. Hơn nữa, khi giáo viên và phụ huynh cùng khai thác các câu chuyện cổ tích trong sinh hoạt hàng ngày, trẻ được lặp lại và củng cố những giá trị tình cảm ấy trong nhiều môi trường khác nhau, giúp cho tình cảm gia đình trở nên bền chặt và thâm sâu hơn vào nhận thức cũng như hành vi của trẻ.

Tóm lại, truyện cổ tích không chỉ mang lại niềm vui, sự thích thú mà còn là phương tiện đắc lực để trẻ mẫu giáo lớn phát triển tình cảm gắn bó, nuôi dưỡng ý thức yêu quý và giữ gìn gia đình – một giá trị cốt lõi trong sự phát triển toàn diện của trẻ.

1.5.2.5. Truyện cổ tích tạo cầu nối giữa nhà trường và gia đình trong giáo dục tình cảm

Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi đang ở giai đoạn cần sự hỗ trợ đồng bộ từ nhiều môi trường giáo dục khác nhau để phát triển toàn diện về mặt cảm xúc và xã hội. Trong đó, sự phối hợp giữa nhà trường và gia đình có vai trò then chốt giúp trẻ tiếp nhận và vận dụng các giá trị tình cảm một cách hiệu quả và bền vững. Truyện cổ tích, với đặc điểm gần gũi, dễ tiếp cận, trở thành phương tiện hiệu quả để tạo nên sự kết nối chặt chẽ này.

Khi giáo viên sử dụng truyện cổ tích trong hoạt động giáo dục tại trường, đồng thời khuyến khích phụ huynh cùng tham gia kể chuyện, đọc truyện và thảo luận với trẻ tại nhà, các giá trị tình cảm gia đình được lặp lại trong nhiều môi trường khác nhau. Việc này giúp trẻ nhận thấy sự thống nhất trong thông điệp giáo dục, từ đó tăng khả năng nội tâm hóa các bài học về tình yêu thương, sự sẻ chia, lòng biết ơn và trách nhiệm đối với người thân. Tại trường, giáo viên có thể tổ chức các tiết học kể chuyện, hoạt động sân khấu hóa hoặc đóng vai các nhân vật trong truyện cổ tích, giúp trẻ phát triển kỹ năng giao tiếp, biểu đạt cảm xúc và rèn luyện các hành vi ứng xử tích cực trong gia đình. Trong khi đó, phụ huynh có thể lồng ghép việc kể chuyện vào các hoạt động thường ngày như giờ đi ngủ, lúc sum họp gia đình hay trong các dịp lễ, tết. Sự đồng hành này không chỉ giúp trẻ nhớ lâu hơn nội dung câu chuyện mà còn khiến trẻ cảm nhận rõ ràng hơn sự quan tâm, yêu thương từ cả nhà trường và gia đình.

Hồ Thị Thu Hà (2021) [21] nhận định: *“Khi truyện cổ tích trở thành một phương tiện chung giữa nhà trường và gia đình, quá trình giáo dục tình cảm được củng cố vững chắc thông qua sự thống nhất về nội dung và phương pháp.”* Điều này tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của trẻ, đồng thời xây dựng cầu nối bền chặt giữa phụ huynh và giáo viên trong việc giáo dục trẻ. Ngoài ra, sự kết hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc sử dụng truyện cổ tích còn giúp phát hiện sớm các biểu hiện bất thường về cảm xúc hoặc hành vi của trẻ, từ đó có biện pháp can thiệp kịp thời, phù hợp với đặc điểm phát triển của từng trẻ. Ví dụ, nếu trẻ gặp khó khăn trong việc thể hiện tình cảm hoặc giao tiếp, giáo viên và phụ huynh có thể cùng nhau phối hợp sử dụng các câu chuyện phù hợp để giúp trẻ rèn luyện kỹ năng và phát triển cảm xúc một cách tích cực.

Tóm lại, việc khai thác truyện cổ tích không chỉ đơn thuần là hoạt động giải trí hay truyền tải kiến thức mà còn là cầu nối quan trọng giúp nhà trường và gia đình phối hợp chặt chẽ trong giáo dục tình cảm cho trẻ mẫu giáo. Nhờ đó, trẻ được chăm sóc toàn diện hơn về mặt cảm xúc và xã hội, góp phần hình thành những giá trị tình cảm bền vững, làm nền tảng vững chắc cho sự phát triển nhân cách sau này.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Chương 1 đã trình bày cơ sở lý luận của việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, từ khái niệm, đặc điểm phát triển tâm lý, vai trò, mục tiêu, nội dung, phương pháp, đến phương tiện và hệ thống tác phẩm truyện cổ tích được sử dụng trong chương trình giáo dục mầm non. Những cơ sở lý luận này không chỉ giúp định hình rõ ràng phạm vi nghiên cứu mà còn làm nổi bật tầm quan trọng của việc xây dựng tình cảm gia đình cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non – giai đoạn đầu đời có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển nhân cách của trẻ sau này.

Thông qua việc phân tích các khía cạnh phát triển nhận thức, kỹ năng và thái độ của trẻ đối với gia đình, chương này khẳng định rằng tình cảm gia đình không chỉ là một yếu tố cảm xúc đơn thuần mà còn là nền tảng để hình thành các phẩm chất đạo đức, thói quen hành vi và giá trị sống tích cực ở trẻ. Đặc biệt, ở độ tuổi 5–6, trẻ đã có những biểu hiện khá rõ nét về sự yêu thương, gần bó và biết quan tâm đến người thân trong gia đình, tuy nhiên vẫn cần sự hướng dẫn và hỗ trợ từ người lớn để những biểu hiện này được củng cố, phát triển đúng hướng.

Ngoài ra, chương 1 cũng làm rõ vai trò của giáo viên và các phương pháp giáo dục phù hợp trong việc hình thành và nuôi dưỡng tình cảm gia đình cho trẻ. Trong đó, phương pháp tích hợp giữa các hoạt động học tập – vui chơi – trải nghiệm thực tế cùng với việc lồng ghép kể chuyện, đóng vai, vẽ tranh hay trò chuyện về truyện cổ tích đã cho thấy hiệu quả tích cực trong việc phát triển tình cảm và nhân cách cho trẻ. Những câu chuyện cổ tích không chỉ cung cấp kiến thức mà còn là chất liệu phong phú để trẻ thể hiện và rèn luyện cảm xúc gia đình, giúp trẻ hiểu sâu sắc hơn về giá trị các mối quan hệ huyết thống và nuôi dưỡng sự yêu thương, hiếu thảo, chia sẻ trong môi trường gần gũi của gia đình.

Liên kết từ những phân tích trên, có thể thấy rằng việc giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi là một nội dung thiết yếu trong chương trình giáo dục mầm non hiện nay. Đây không chỉ là nhiệm vụ riêng của giáo viên mà

còn là trách nhiệm của gia đình và toàn xã hội nhằm tạo ra môi trường giáo dục toàn diện, góp phần hình thành nền tảng đạo đức, nhân cách tốt đẹp cho trẻ. Trên cơ sở lý luận đã trình bày trong chương 1, chương 2 sẽ tiếp tục đi sâu vào khảo sát thực trạng và đề xuất các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi trong bối cảnh thực tiễn hiện nay.

Chương 2

KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG TRUYỆN CỔ TÍCH NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

2.1. THỐNG KÊ NHỮNG TRUYỆN CỔ TÍCH VỀ GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

*** Tiêu chí đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình trong các truyện cổ tích**

Tiêu chí	Biểu hiện cụ thể	Điểm
1. Tình cảm yêu thương giữa các thành viên	Thể hiện tình mẫu tử qua hành động	1
	Thể hiện tình phụ tử qua lời nói	1
	Thể hiện tình anh em qua sự quan tâm lẫn nhau	1
2. Ý thức trách nhiệm và bổn phận trong gia đình	Thể hiện lòng hiếu thảo	1
	Thể hiện sự chăm sóc, đỡ đần	1
	Thực hiện đúng vai trò của mình trong gia đình	1
3. Cách giải quyết mâu thuẫn trong gia đình	Hòa giải, thấu hiểu	1
	Tránh dùng trừng phạt, bạo lực	1
	Giải quyết mâu thuẫn một cách tích cực	1
4. Sự gắn kết và hỗ trợ nhau	Đoàn kết trong gia đình	1
	Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau	1
	Đồng lòng vượt qua khó khăn	1
5. Thông điệp giáo dục tình cảm gia đình	Bài học về yêu thương	1
	Bài học về sẻ chia	1
	Bài học về trách nhiệm	1

*** Thang đánh giá mức độ giáo dục tình cảm gia đình trong các truyện cổ tích**

Sau mỗi tiêu chí	Sau 5 tiêu chí
Mức cao: 3 điểm	Mức cao: 11-15 điểm
Mức TB: 2 điểm	Mức TB: 6-10 điểm
Mức thấp: 1 điểm	Mức thấp: ≤ 5 điểm

Việc xây dựng tiêu chí và thang đo giúp đảm bảo tính khách quan, thống nhất trong việc lựa chọn và khai thác truyện cổ tích nhằm phục vụ mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi.

Bảng 2. 1: Thống kê truyện cổ tích theo nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

STT	Truyện cổ tích	Tình cảm yêu thương	Ý thức trách nhiệm	Giải quyết mâu thuẫn	Gắn kết & hỗ trợ	Thông điệp giáo dục	Mức độ giáo dục tình cảm gia đình
1	Tích Chu	3	3	3	3	3	Cao
2	Cô bé quàng khăn đỏ	2	3	1	2	3	Cao
3	Sự tích cây vú sữa	3	1	1	1	3	Trung bình
4	Cây khế	2	3	1	1	1	Thấp
5	Ba cô gái	3	3	1	2	3	Cao
6	Bông hoa cúc trắng	3	3	3	3	3	Cao
7	Chàng rùa	3	3	3	3	3	Cao

Bảng 2. 2: Thống kê truyện cổ tích theo biểu hiện và mức độ giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

STT	Tên truyện	Biểu hiện thể hiện tình cảm gia đình	Đặc điểm nghệ thuật	Mức độ sử dụng trong chương trình GDMN
1	Tích Chu	– Bà chăm sóc cháu khi ốm đau – Cháu bỏ mặc bà rồi hối hận – Cố gắng tìm nước tiên cứu bà	Cốt truyện đơn giản, dễ hiểu, hình ảnh giàu cảm xúc, kết thúc xúc động.	Cao
2	Cô bé quàng khăn đỏ	– Bé yêu bà và đến thăm – Không nghe lời mẹ, dẫn đến nguy hiểm – Không thể hiện nhiều giá trị ứng xử gia đình	Nhân vật biểu tượng (cô bé, chó sói), lời thoại hấp dẫn, tình huống gay cấn.	Cao
3	Sự tích cây vú sữa	– Mẹ luôn đợi chờ, tha thứ – Con hối hận, trở về – Cây vú sữa là biểu tượng của tình mẫu tử	Hình ảnh ẩn dụ (cây vú sữa), lời kể nhẹ nhàng, sâu sắc	Trung bình
4	Cây khế	– Em nhường nhịn, sống nghĩa tình – Anh tham lam chiếm hết tài sản – Em được đền đáp vì sống có tình	Cốt truyện có tính đối lập, tình huống lặp, yếu tố kỳ ảo (chim thần).	Thấp
5	Ba cô gái	– Hai chị bỏ rơi mẹ – Em út chăm sóc, phụng dưỡng – Đề cao sự hiếu thảo, phê phán vô tâm	Ngôn ngữ nhẹ nhàng, giàu hình tượng, giàu tính giáo huấn.	Cao

6	Bông hoa cúc trắng	– Ngồi bên chăm sóc mẹ – Đi trong gió rét tìm cách cứu mẹ – Biểu tượng hóa lòng hiếu thảo qua hoa cúc trắng	Chi tiết xúc động, nhân vật gần gũi, kết thúc mang tính giáo dục.	Cao
7	Chàng rùa	– Thương bố mẹ già nên đi làm thay – Khi lên làm vua đón bố mẹ ở cùng và hiếu thảo với bố mẹ – Đề cao sự cần cù chăm chỉ và hiếu thảo	Nhân vật động vật nhân hoá, nội dung hấp dẫn.	Cao

2.2. XÂY DỰNG NỘI DUNG VÀ XÂY DỰNG CÂU HỎI GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI QUA TRUYỆN CỔ TÍCH

2.2.1. Quy trình xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua truyện cổ tích

2.2.1.1. Lựa chọn, phân loại truyện cổ tích theo mục đích giáo dục tình gia đình cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi

GVMN có thể sử dụng nhiều nguồn tài liệu khác nhau để sưu tầm, lựa chọn các truyện cổ tích theo chủ đề sử dụng trong trường MN; các tuyển tập truyện cổ tích của nhiều tác giả khác nhau theo các tác phẩm xuất bản hoặc tác phẩm điện tử.

Từ các nguồn truyện cổ tích đã sưu tầm được, GVMN phân loại truyện cổ tích phù hợp với mục đích cho trẻ khám phá. Mục 2.1. đã thực hiện thống kê, phân loại truyện cổ tích theo các tiêu chí khác nhau, theo nội dung cho trẻ khám phá theo thực tế giáo dục trẻ ở trường mầm non hiện nay, GVMN có thể tham khảo và sử dụng cách phân loại này để sử dụng truyện cổ tích cho phù hợp với các hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi.

Khi lựa chọn và sử dụng truyện cổ tích cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, cần đảm bảo rằng các câu chuyện mang lại những giá trị phù hợp và hữu ích đối với sự phát triển của trẻ. Trước hết, tri thức trong truyện cổ tích phải phù hợp

với lứa tuổi của trẻ, đảm bảo có tính khoa học và tính giáo dục. Nội dung của truyện cần phải dễ hiểu, không quá phức tạp, đồng thời phải gắn liền với các giá trị đạo đức, giúp trẻ học hỏi và hình thành nhân cách. Thứ hai, truyện cổ tích phải có giá trị thực sự với trẻ, tạo ra sự hấp dẫn và hứng thú, đồng thời dễ dàng chạm đến trái tim của trẻ. Mỗi câu chuyện không chỉ là những lời kể mà còn là những bài học sống động, dễ tiếp thu và tạo xúc cảm mạnh mẽ cho trẻ, từ đó giúp trẻ hình thành những tình cảm tốt đẹp về gia đình, tình bạn và xã hội. Cuối cùng, hình ảnh và từ ngữ trong truyện phải cụ thể, sinh động và dễ hiểu, nhằm tác động tích cực đến cả trí tuệ và tình cảm của trẻ. Những hình ảnh rõ nét và từ ngữ đơn giản sẽ giúp trẻ dễ dàng tưởng tượng và kết nối câu chuyện với cuộc sống xung quanh, từ đó rút ra được những bài học quý báu.

2.2.1.2. Cách xác định nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi qua các câu chuyện

Để xác định nội dung giáo dục tình cảm gia đình cần dựa vào các tiêu chí mà chúng tôi đã xây dựng ở mục 2.1, cụ thể:

- Truyện cổ tích giáo dục nhận biết và thể hiện cảm xúc của người thân trong gia đình:***

Truyện cổ tích là nguồn tài liệu phong phú để giáo dục trẻ về tình cảm gia đình. Các câu chuyện cổ tích cần phản ánh sự gắn kết và tình yêu thương giữa các thành viên trong gia đình, qua những hành động bảo vệ, chăm sóc, hoặc hy sinh vì lợi ích chung của gia đình.

Ví dụ, trong truyện “Tích Chu”, tình yêu thương và sự kính trọng của Tích Chu dành cho bà được thể hiện rõ ràng qua hành động chăm sóc bà khi bà ốm, cũng như sự lo lắng khi bà biến thành chim. Câu chuyện này không chỉ giúp trẻ nhận thức về tình yêu thương giữa ông bà và cháu mà còn giáo dục trẻ về lòng hiếu thảo và sự quan tâm đối với người lớn tuổi. Trong “Cô bé quàng khăn đỏ”, mối quan hệ giữa cô bé và bà ngoại thể hiện tình cảm yêu thương, sự lo lắng của mẹ và bà đối với cô bé, đồng thời nhấn mạnh sự quan tâm và bảo vệ giữa các thành viên trong gia đình.

- Truyện cổ tích giáo dục cách ứng xử với người thân và ngôi nhà:***

Trong truyện “Cây khế”, tình cảm anh em được thử thách qua lòng tham và sự bất đồng. Truyện này không chỉ giáo dục trẻ về tình yêu thương giữa anh em mà còn là bài học về sự trung thực, chia sẻ và sự hy sinh vì lợi ích của gia đình. “Ba anh em” là một minh chứng khác cho tình cảm gia đình, qua việc ba hai anh em cùng nhau vượt qua thử thách, giúp đỡ lẫn nhau. Các câu chuyện

này không chỉ phản ánh tình cảm giữa các thành viên trong gia đình mà còn nhấn mạnh giá trị của sự hợp tác và đoàn kết trong gia đình.

- ***Truyện cổ tích giáo dục tình cảm yêu thương, gắn bó với người thân và ngôi nhà.***

Để giáo dục tình cảm gia đình hiệu quả, các câu chuyện cổ tích không chỉ dừng lại ở việc đề cập đến tình cảm mà còn cần thể hiện các hành động cụ thể của các nhân vật trong gia đình, qua đó giúp trẻ nhận thức được sự quan tâm, chăm sóc và yêu thương qua hành động. Trong “Sự tích cây vú sữa”, tình cảm gia đình được thể hiện qua sự hy sinh và cống hiến của người mẹ đối với con cái, qua đó khẳng định tình yêu vô điều kiện và sự chăm sóc của mẹ dành cho con. Những câu chuyện như vậy giúp trẻ nhận thức rằng tình cảm gia đình không chỉ thể hiện qua lời nói mà còn qua những hành động cụ thể và nhân văn.

Như vậy, để xác định nội dung giáo dục tình cảm gia đình trong truyện cổ tích, cần chú trọng vào ba yếu tố chính: (1) Tình cảm gia đình giữa các thành viên, (2) Các giá trị tình cảm đối với từng thành viên trong gia đình, và (3) Những hành động cụ thể thể hiện tình cảm gia đình. Những câu chuyện như Tích Chu, Cô bé quàng khăn đỏ, Ba anh em, Sự tích cây vú sữa, Cây khế... đều là những ví dụ điển hình giúp trẻ nhận thức về các giá trị tình cảm gia đình và học hỏi cách thể hiện tình yêu, sự quan tâm đối với gia đình của mình. Các câu chuyện này tạo cơ hội để giáo viên và phụ huynh hướng dẫn trẻ về mối quan hệ gia đình, giúp trẻ phát triển các giá trị nhân văn và tình cảm gia đình bền chặt.

2.2.1.3. Cách xây dựng câu hỏi giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua các câu chuyện

Việc xây dựng các câu hỏi nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi thông qua các câu chuyện cổ tích cần thực hiện như sau:

- Câu hỏi có tính khái quát, tập trung vào nội dung giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi. Không sử dụng câu hỏi về tên tác phẩm, tên và số nhân vật trong tác phẩm, không khai thác giá trị nghệ thuật của truyện.

- Sử dụng phong phú dạng câu hỏi bao gồm:

- + Câu hỏi khai thác thông tin giáo dục. Đặt câu hỏi theo diễn biến nội dung giáo dục trong tác phẩm.

- + Câu hỏi khái quát về vấn đề giáo dục. Sau khi trò chuyện với trẻ những thông tin về tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo có trong câu truyện cổ tích. GV đặt câu hỏi giúp trẻ khái quát hóa thông tin giáo dục về tình cảm gia đình có

trong các câu chuyện. GV cần đặt câu hỏi giúp trẻ liên hệ, ứng dụng kiến thức, kĩ năng về tình cảm gia đình có trong các câu chuyện cổ tích với thực tiễn cuộc sống, bao gồm cả các kĩ năng nhận thức và kĩ năng sống cần thiết với trẻ.

2.2.2. Xác định nội dung và xây dựng câu hỏi giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi qua truyện cổ tích

2.2.2.1. Tình cảm yêu thương, kính trọng, biết ơn đối với ông bà

TÍCH CHU

- **Nội dung:**

Cậu bé Tích Chu vì ham chơi không quan tâm đến bà ốm nên bà đã hóa thành chim để bay tìm nước uống. Được sự giúp đỡ của bà tiên Tích Chu đã vượt qua rất nhiều nguy hiểm để lấy nước suối tiên về cho bà uống bà đã trở lại làm người. Từ đó Tích Chu hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

- **Câu hỏi:**

- *Câu hỏi khai thác thông tin:*

- + Trong câu chuyện, Tích Chu sống với ai? Vì sao? (Tích Chu sống với bà, vì ba mẹ cậu mất sớm)

- + Bà đã thương yêu Tích Chu như thế nào? (Bà làm việc quần quật để nuôi Tích Chu, có thức gì ngon bà cũng nhường cho Tích Chu)

- + Lớn lên Tích Chu có thương bà không? Vì sao? (Lớn lên Tích Chu lại chẳng thương bà vì Tích Chu còn mãi chơi)

- + Khi bà bị ốm thì Tích Chu ở đâu? Làm gì? (Tích Chu đang mãi rong chơi với bạn bè)

- + Điều này chứng tỏ Tích Chu là một cậu bé như thế nào? (Tích Chu là cậu bé vô tâm, không quan tâm bà bị ốm, còn mãi chơi)

- + Đến khi thấy bà biến thành chim Tích Chu cảm thấy như thế nào? (Hoảng sợ, lo lắng)

- + Tích chu đã có hành động gì? (Hốt hoảng gọi bà ở lại)

- + Hành động này của Tích Chu chứng tỏ điều gì? (Tích Chu đã biết yêu thương, quan tâm, lo lắng cho bà. Biết sai khi không chăm sóc bà khi bà bị ốm)

- *Câu hỏi khái quát:*

- + Qua câu chuyện, chúng ta học được điều gì? (Ngoan ngoãn, nghe lời ông bà, chăm sóc ông bà khi ông bà bị ốm hoặc cần giúp đỡ)

- + Cần đối xử với người thân trong gia đình như thế nào? (Yêu thương, quan tâm, chia sẻ, đặc biệt cần quan tâm chăm sóc khi họ ốm đau)

+ Khi người thân trong gia đình bị ốm chúng ta phải làm gì? (Lấy nước, hỏi thăm, động viên, giúp đỡ công việc nhà)

+ Để bày tỏ sự yêu thương đối với người thân trong gia đình chúng ta cần làm gì? (Nói lời yêu thương, quan tâm)

CÔ BÉ QUÀNG KHĂN ĐỎ

- **Nội dung:**

Truyện kể về một cô bé ngoan ngoãn xinh đẹp, được bà ngoại yêu thương đan tặng chiếc khăn quàng đỏ, cô luôn mang chiếc khăn đó nên được gọi là Cô bé quàng khăn đỏ. Một hôm, mẹ nhờ cô mang bánh cho bà ngoại và dặn cô không được đi vào đường rừng. Cô bé không nghe lời mẹ, cô đi đường vòng qus rừng để hái hoa bắt bướm và cô đã gặp chó sói, lỡ nói cho nó biết nơi ở của bà. Sói đến nhà bà, nuốt chửng bà và giả làm bà ốm để lừa cô bé. Sau đó, bác hàng xóm phát hiện và cứu được hai bà cháu khỏi chó sói.

- **Câu hỏi:**

- *Câu hỏi khai thác thông tin:*

- + Trong truyện có những nhân vật nào? (Bà ngoại, mẹ, cô bé)

- + Bà ngoại có yêu cô bé không? Vì sao con biết (Có, vì bà tự đan chiếc khăn để tặng cho cô bé)

- + Cô bé có thích không? Việc này này chứng tỏ điều gì? (Cô rất thích cái khăn vì nó đẹp và chính tay bà ngoại làm cho cô, chứng tỏ bà rất yêu quý cô)

- + Mẹ cô bé đã quan tâm bà ngoại như thế nào? (Mẹ cô làm bánh biếu bà ngoại, có gì ngon cũng để dành phần mẹ)

- + Vì sao cô bé vui vẻ đi ngay? (Cô rất thích đến nhà bà, rất yêu bà)

- + Khi thấy bà khác mọi hôm cô bé có thái độ như thế nào? (Rất lo lắng, hỏi han rất nhiều)

- + Cô bé cảm thấy như thế nào khi chó sói suýt chút nữa thì ăn thịt hai bà cháu? (Cô hối hận vì đã không vâng lời mẹ)

- *Câu hỏi khái quát:*

- + Qua câu chuyện này, chúng ta học được điều gì? (Yêu thương, quan tâm đến người thân trong gia đình. Phải nghe lời mẹ dặn)

- + Các con phải luôn nghe lời ai? (Luôn nghe lời người lớn đặc biệt là ông bà, cha mẹ)

+ Các con đã làm gì để chứng tỏ luôn yêu thương và vâng lời cha mẹ, ông bà?
(Đi đâu thì xin phép người lớn, để dành đồ ăn ngon cho ông bà cha mẹ)

2.2.2.2. *Tình cảm yêu thương, kính trọng, biết ơn đối với bố mẹ*

BÔNG HOA CÚC TRẮNG

- ***Nội dung:***

Truyện kể về một cô bé rất yêu thương mẹ. Khi mẹ bị bệnh nặng, cô bé luôn ở bên chăm sóc mẹ, cô không ngại gió rét trong đêm lạnh buốt đi tìm thầy thuốc để cứu mẹ. Thần tiên cảm động trước tấm lòng hiếu thảo của cô nên cho một bông hoa cúc trắng và dặn: mỗi cánh hoa tượng trưng cho một ngày sống thêm của mẹ. Cô bé xé từng cánh hoa ra thành nhiều cánh nhỏ để kéo dài sự sống cho mẹ. Từ đó, hoa cúc trắng có nhiều cánh và trở thành biểu tượng của lòng hiếu thảo.

- ***Câu hỏi:***

- *Câu hỏi khai thác thông tin:*

- + Gia đình cô bé có những ai? (cô bé và mẹ)

- + Hoàn cảnh gia đình cô bé có đáng thương không? Vì sao? (Có, vì bố mất sớm nên mẹ phải làm việc vất vả mới đủ ăn)

- + Cô bé phát hiện ra mẹ ốm như thế nào? Điều đó thể hiện điều gì? (Cô bé thấy gà gáy lâu rồi mà mẹ vẫn chưa dậy, cô bé rất quan tâm đến mẹ mình)

- + Khi mẹ ôm cô bé cảm thấy ra sao? Cô đã làm gì? (Cô bé hoang mang, lo lắng, cô lấy chiếc áo duy nhất của mình đắp cho mẹ và ngồi chăm sóc mẹ)

- + Khi mẹ dặn cô bé đi mời thầy thuốc, cô bé đã hành động như thế nào? (vội vã ra đi, vừa đi vừa lo lắng cho mẹ)

- + Thái độ cô bé trả lời bà lão như thế nào? (Ngoan ngoãn, lễ phép)

- + Cô bé đi tìm thuốc chữa cho mẹ trong thời tiết ra sao? Điều đó thể hiện điều gì? (Thời tiết gió rét, cô bé là người con hiếu thảo và vô cùng yêu thương mẹ của mình)

- + Cô bé đã làm gì để mẹ được sống thêm? (Cô xé cánh hoa ra thành nhiều sợi)

- + Cô cảm thấy như thế nào khi biết mẹ đã khỏi bệnh? (Sung sướng, vui mừng, chạy ngay về bên mẹ)

- *Câu hỏi khái quát:*

+ Các con thấy cô bé trong truyện là người con như thế nào? Chúng ta học tập được gì từ cô bé? (Là người con hiếu thảo, chúng ta phải yêu thương, hiếu thảo với cha mẹ)

+ Các con đã yêu quý mẹ của mình như thế nào?

+ Các con đã làm gì để thể hiện tình yêu thương của mình đối với người thân trong gia đình?

+ Khi người thân trong gia đình bị ốm chúng ta phải làm gì?

SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

• **Nội dung:**

Câu chuyện kể về một cậu bé được mẹ hết mực yêu thương nhưng nghịch ngợm và ham chơi, vì bị mẹ mắng nên bỏ nhà ra đi. Lang thang nhiều ngày, cậu đói khát và nhớ mẹ, quyết định quay về thì phát hiện mẹ đã mất vì thương nhớ cậu. Mẹ hóa thành cây xanh trổ hoa, kết trái – chính là cây vú sữa. Khi ăn trái, cậu cảm nhận được vị ngọt như sữa mẹ và tình yêu thương vô bờ bến. Từ đó, cậu biết hối hận, chia sẻ trái cây với bạn bè và mọi người cùng trồng loại cây ấy để nhớ ơn mẹ.

• **Câu hỏi:**

– *Câu hỏi khai thác thông tin:*

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào? (Mẹ và cậu bé)

+ Mẹ đối xử với cậu bé như thế nào? (Yêu thương, cưng chiều)

+ Cậu bé đối xử với mẹ ra sao? (đi la cà khắp nơi, không xin mẹ đã đi chơi để mẹ lo lắng)

+ Khi cậu bé bỏ đi mẹ cảm thấy như thế nào? Mẹ đã làm gì? (Mẹ cậu rất buồn, ngồi ở cửa ngóng con về)

+ Nhưng cậu bé có quay về không? Chuyện gì đã xảy ra sau đó? (Cậu bé không về nên mẹ vì đau buồn kiệt sức)

+ Cậu nhớ đến mẹ khi nào? Khi ấy cậu bé nhận ra điều gì? (Khi đói, rét và bị đánh cậu nhớ đến mẹ, cậu bé nhận ra chỉ có mẹ mới yêu thương che chở cho mình)

+ Sau khi về nhà không thấy mẹ cậu bé làm gì? (Gọi mẹ và khóc)

+ Sau khi ăn quả cậu bé có hành động gì? Lúc ấy cậu cảm thấy thế nào? (Ồa lên khóc vì nhớ mẹ, nhìn cây nhớ đến mẹ. Cậu bé ân hận vì hành động của mình)

+ Để thể hiện sự yêu thương và nhớ nhung về mẹ mình cậu bé đã làm gì? (Chia quả vú sữa cho mọi người cùng thưởng thức và nhân giống cây trồng khắp vùng)

– *Câu hỏi khái quát:*

+ Qua câu chuyện, các con học được điều gì về tình cảm cha mẹ dành cho mình? (Cha mẹ luôn là người yêu thương, chăm sóc và bảo vệ con)

+ Câu chuyện nhắc nhở chúng ta điều gì? (Phải yêu thương, kính trọng người thân trong gia đình, không làm cho cha mẹ buồn, ngoan ngoãn nghe lời cha mẹ)

+ Muốn đi chơi hay làm việc gì đó chúng ta phải làm gì? (Xin phép người lớn)

+ Khi bố mẹ không ở bên, các con có nhớ họ không? Nhớ thì chúng mình sẽ làm gì? (Gọi điện hỏi thăm, nói cho bố mẹ biết rằng con nhớ bố mẹ)

2.2.2.3 Tình cảm gắn bó với ngôi nhà, con vật và đồ dùng trong gia đình

CÂY KHẾ

• Nội dung:

Ngày xưa có hai anh em, cha mẹ mất để lại nhà cửa ruộng đất, người anh tham lam chiếm hết, chỉ để lại cho em cây khế và túp lều nhỏ. Chim phượng hoàng đến ăn khế và hứa trả vàng, người em thật thà được đưa đi lấy vàng, trở nên giàu có. Người anh thấy thế liền đòi đổi nhà với em lấy cây khế, vì tham lam không nghe chim thần đã bị ngã xuống biển.

• Câu hỏi:

– *Câu hỏi khai thác thông tin:*

+ Trong truyện có những nhân vật nào? (Vợ chồng anh cả, vợ chồng em út, chim thần)

+ Điều gì xảy ra khi cha mẹ hai anh em mất sớm? (Hai anh em phải sống nương tựa vào nhau)

+ Bố mẹ để lại cho anh em những gì? Điều đó thể hiện điều gì? (Để lại ruộng đất, nhà cửa, cây trái cho hai anh em. Bố mẹ yêu thương hai con nên để lại hết tài sản cho con mình)

+ Khi hai anh em lập gia đình, người anh đã chia tài sản như thế nào? Điều đó thể hiện điều gì? (Người anh lấy hết nhà cửa ruộng vườn chỉ để cho em túp lều và cây khế. Thể hiện người anh tham lam, không yêu thương đùm bọc em mình còn người em yêu thương chăm sóc cây khế - kỉ vật bố mẹ để lại)

+ Khi thấy anh chia vậy người em đã làm gì? Người em là người như thế nào? (Người em không kêu ca, luôn yêu thương và nghe theo anh trai mình, chăm sóc cây khế bố mẹ để lại)

+ Khi thấy vợ chồng người em sống tốt, người anh cảm thấy như thế nào? Người anh làm gì? (Ghen ghét, đố kị, đổi lại cuộc sống với người em)

+ Kết cục của người anh thể hiện điều gì? (Người anh tham lam, ích kỉ nên đã mất tất cả, người em hiền lành, không đố kị ai nên đã có tất cả)

– *Câu hỏi khái quát:*

+ Trong câu chuyện thể hiện những tình cảm gia đình nào? (Tình cảm yêu thương mà cha mẹ dành cho con cái và tình cảm anh em yêu thương đoàn kết giúp đỡ nhau)

+ Câu chuyện nhắc nhở chúng ta về điều gì? (Anh em trong nhà phải luôn yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau. Ngoài ra cần trân trọng, nâng niu đồ vật trong gia đình mà người thân để lại)

+ Có nên tranh dành đồ chơi với anh, chị em mình không?

+ Khi được người thân tặng đồ chơi thì phải làm gì? (Cảm ơn, trân trọng món đồ chơi được tặng)

+ Các con có yêu quý ngôi nhà của mình không? Yêu quý thì phải làm gì? (Không vất đồ đạc lung tung, chơi đồ chơi xong bỏ vào đúng vị trí để ngôi nhà gọn gàng sạch đẹp)

2.3. ĐỀ XUẤT CÁCH SỬ DỤNG TÁC PHẨM VĂN HỌC NHẪM GIÁO DỤC TÌNH CẢM GIA ĐÌNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

2.3.1. Hướng dẫn khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

2.3.1.1. Lựa chọn truyện cổ tích phù hợp với độ tuổi và mục tiêu giáo dục

Trẻ mẫu giáo trong độ tuổi 5–6 đang ở giai đoạn hình thành và phát triển mạnh mẽ về mặt cảm xúc, nhận thức xã hội và khả năng tiếp thu các giá trị đạo đức cơ bản. Ở lứa tuổi này, trẻ rất nhạy cảm với các yếu tố hình ảnh, âm thanh và ngôn ngữ mang tính hình tượng. Vì vậy, việc lựa chọn truyện cổ tích phù hợp đóng vai trò quan trọng trong quá trình giáo dục, đặc biệt là giáo dục tình cảm gia đình. Truyện cổ tích không chỉ đơn thuần là những câu chuyện mang tính giải trí mà còn là phương tiện hiệu quả để truyền tải những bài học đạo đức, khơi dậy trong trẻ lòng yêu thương, sự gắn bó và tinh thần trách nhiệm với các thành viên trong gia đình.

Khi lựa chọn truyện cổ tích cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, giáo viên cần cân nhắc nội dung truyện sao cho phù hợp với trình độ nhận thức, vốn sống và đặc điểm tâm lý của trẻ. Truyện nên có cốt truyện rõ ràng, mạch lạc, nhân vật dễ hiểu và tình tiết gần gũi với cuộc sống thường ngày để trẻ dễ dàng hình dung và đồng cảm. Quan trọng nhất, nội dung truyện cần truyền tải thông điệp tích cực, dễ tiếp thu và mang giá trị giáo dục cao, đặc biệt là các giá trị tình cảm gia đình như tình yêu thương cha mẹ, lòng hiếu thảo, sự chia sẻ giữa anh em, sự kính trọng ông bà. Những nội dung như vậy không chỉ giúp trẻ hiểu được vai trò và vị trí của từng thành viên trong gia đình mà còn khuyến khích trẻ thể hiện tình cảm, sự quan tâm với người thân thông qua hành động cụ thể hằng ngày.

Ngoài nội dung, hình thức nghệ thuật của truyện cổ tích cũng là yếu tố quan trọng cần được xem xét. Truyện nên có ngôn ngữ giản dị, hình ảnh sinh động, có yếu tố kỳ ảo vừa phải để kích thích trí tưởng tượng nhưng vẫn đảm bảo tính chân thực và giáo dục. Những câu chuyện có nhịp kể hợp lý, mang tính kịch tính nhẹ nhàng sẽ thu hút sự chú ý của trẻ và tạo điều kiện để trẻ nhập vai, đồng cảm với nhân vật, từ đó phát triển năng lực thẩm mỹ và cảm xúc. Giáo viên cũng nên ưu tiên lựa chọn những truyện có yếu tố lặp đi lặp lại để tạo cơ hội cho trẻ dự đoán tình tiết, ghi nhớ nội dung và tham gia kể lại một cách tự nhiên.

Một số truyện cổ tích phù hợp với mục tiêu giáo dục tình cảm gia đình có thể kể đến như: “Tám Cám” – phản ánh lòng hiếu thảo, sự kiên nhẫn và tình cảm sâu sắc giữa mẹ và con; “Bông hoa cúc trắng” – thể hiện tình yêu thương của con đối với mẹ, lòng biết ơn và sự quan tâm; “Ba cô gái” – ca ngợi sự hiếu thảo và chăm sóc mẹ của cô con gái út; “Cây khế” – nói về sự sẻ chia giữa anh em trong gia đình; và “Chàng Rùa” – thể hiện lòng trung hiếu và tính cách vị tha. Những câu chuyện này không chỉ phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ mà còn mang lại nhiều bài học đạo đức sâu sắc, có thể ứng dụng ngay trong đời sống gia đình của trẻ.

Việc lựa chọn đúng và khai thác hiệu quả các truyện cổ tích có nội dung và hình thức phù hợp không chỉ giúp trẻ phát triển toàn diện về mặt ngôn ngữ, tư duy và cảm xúc mà còn là cơ sở để giáo viên tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp. Thông qua truyện, trẻ được trải nghiệm, đồng cảm và hình thành dần những phẩm chất đạo đức tốt đẹp, từ đó hình thành nền tảng nhân cách vững chắc trong những năm tháng đầu đời. Đây cũng là bước đệm quan trọng để trẻ tiếp tục phát triển các giá trị đạo đức, tình cảm trong những cấp học tiếp theo.

2.3.1.2. Phát huy tối đa vai trò giáo dục của truyện cổ tích trong giờ học

Việc sử dụng truyện cổ tích trong giờ học tại trường mầm non là một phương pháp giáo dục đầy hiệu quả, đặc biệt trong việc hình thành và phát triển tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Truyện cổ tích không chỉ là một loại hình văn học dân gian hấp dẫn mà còn là công cụ truyền tải những giá trị đạo đức, nhân văn sâu sắc một cách tự nhiên và gần gũi. Để phát huy tối đa vai trò giáo dục của truyện cổ tích trong giờ học, giáo viên cần có sự chuẩn bị kỹ lưỡng và linh hoạt trong tổ chức hoạt động giảng dạy.

Trước hết, giáo viên nên lựa chọn các truyện cổ tích phù hợp với chủ đề và mục tiêu giáo dục của từng hoạt động. Trong các giờ học có chủ đích như làm quen tác phẩm văn học, khám phá xã hội, khám phá khoa học, hoạt động âm nhạc, tạo hình hay phát triển ngôn ngữ, truyện cổ tích có thể được lồng ghép một cách tự nhiên để khơi dậy hứng thú, dẫn dắt trẻ đến với nội dung học tập một cách nhẹ nhàng và sâu sắc. Ví dụ, trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, giáo viên có thể kể truyện “Bông hoa cúc trắng” để giúp trẻ cảm nhận được tình yêu thương và lòng hiếu thảo. Trong hoạt động tạo hình, truyện “Cây khế” có thể được sử dụng như một chất liệu gợi mở để trẻ vẽ tranh về gia đình và học cách chia sẻ.

Để truyện cổ tích phát huy tối đa tác dụng giáo dục, giáo viên cần thể hiện truyện bằng giọng điệu linh hoạt, biểu cảm sinh động phù hợp với từng nhân vật và tình huống trong câu chuyện. Giọng kể nên có nhấn nhá, ngắt nghỉ hợp lý để tạo sự hấp dẫn và thu hút sự tập trung của trẻ. Đồng thời, giáo viên nên sử dụng các phương tiện hỗ trợ trực quan như tranh ảnh minh họa, rối tay, mô hình nhân vật hoặc các đoạn phim hoạt hình ngắn để giúp trẻ dễ hình dung nội dung truyện. Những hình ảnh sinh động này không chỉ kích thích thị giác mà còn giúp trẻ ghi nhớ lâu hơn và dễ dàng liên hệ với trải nghiệm cá nhân.

Quan trọng hơn cả, giáo viên cần tạo cơ hội cho trẻ tham gia tích cực vào hoạt động kể chuyện thông qua việc đặt ra những câu hỏi mở mang tính gợi mở và khám phá. Các câu hỏi nên xoay quanh hành vi, cảm xúc và thái độ của nhân vật để giúp trẻ suy nghĩ, cảm nhận và bày tỏ ý kiến cá nhân. Ví dụ, sau khi kể xong câu chuyện “Bông hoa cúc trắng”, giáo viên có thể hỏi: “Cô bé đã làm gì để thể hiện tình yêu thương với mẹ của mình?”, hoặc trong truyện “Cây khế”, giáo viên có thể hỏi: “Con nghĩ hành động của người em khi chia vàng cho anh có ý nghĩa gì?” Những câu hỏi như vậy không chỉ giúp trẻ rèn luyện khả năng

tư duy phản biện, mà còn phát triển kỹ năng diễn đạt cảm xúc, đồng thời giúp giáo viên hiểu hơn về nhận thức và tình cảm của trẻ đối với các giá trị gia đình.

Bên cạnh đó, giáo viên có thể tổ chức cho trẻ kể lại truyện theo cảm nhận của bản thân, đóng vai các nhân vật trong truyện để nhập vai và thể hiện hành động, lời nói của nhân vật. Đây là cách giúp trẻ hóa thân và thực sự sống trong không gian truyện cổ tích, từ đó hiểu sâu hơn về ý nghĩa của các mối quan hệ gia đình và giá trị đạo đức được truyền tải trong từng tình tiết. Hoạt động nhập vai không chỉ giúp phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp của trẻ mà còn góp phần quan trọng vào việc phát triển cảm xúc, tinh thần hợp tác và khả năng làm việc nhóm.

2.3.1.3. Ứng dụng truyện cổ tích trong hoạt động làm quen văn học và tích hợp trong các hoạt động khác

Trong hoạt động “Làm quen với tác phẩm văn học”, truyện cổ tích không chỉ đơn thuần là nội dung được kể hoặc đọc cho trẻ nghe, mà còn được khai thác như một nguồn tư liệu giáo dục giàu tiềm năng để phát triển toàn diện các mặt nhận thức, cảm xúc, ngôn ngữ và thẩm mỹ cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Giáo viên không chỉ dừng lại ở việc kể truyện theo hình thức truyền thống, mà còn sáng tạo trong việc thiết kế các hoạt động như kể chuyện sáng tạo, nhập vai các nhân vật, đóng kịch, thảo luận nhóm, hoặc tổ chức cho trẻ vẽ tranh minh họa nội dung truyện, qua đó giúp trẻ không chỉ tiếp nhận nội dung một cách thụ động mà còn chủ động tham gia vào quá trình tái hiện và cảm nhận giá trị của truyện.

Chẳng hạn, sau khi nghe kể truyện “Tích Chu”, trẻ không chỉ đơn thuần hiểu được nội dung mà còn được tham gia vào các hoạt động đóng vai Tích Chu, bà của Tích Chu, hoặc thần tiên trong truyện. Qua quá trình nhập vai và thể hiện hành động, lời nói, cảm xúc của nhân vật, trẻ có thể thấu hiểu sâu sắc hơn về giá trị của lòng hiếu thảo, sự hối lỗi và tình yêu thương trong gia đình. Bên cạnh đó, hoạt động kể lại truyện theo lời của trẻ không chỉ giúp phát triển ngôn ngữ mà còn tạo điều kiện để trẻ bày tỏ cảm xúc cá nhân và rèn luyện sự tự tin trong giao tiếp. Sau tiết học, trẻ cũng có thể được khuyến khích vẽ tranh về những tình huống cảm động trong truyện hoặc vẽ lại hình ảnh gia đình của mình, từ đó hình thành sự liên kết giữa bài học văn học với trải nghiệm thực tế.

Ngoài hoạt động làm quen văn học, truyện cổ tích còn có thể được tích hợp vào nhiều hoạt động giáo dục khác nhằm mở rộng nội dung bài học và làm phong phú đời sống tinh thần của trẻ. Trong hoạt động “Khám phá xã hội”, các

truyện cổ tích như “Ba cô gái” có thể được giáo viên sử dụng như một chất liệu để mở đầu buổi học và tạo tiền đề cho trẻ tham gia thảo luận về tình cảm mẫu tử, lòng biết ơn, sự quan tâm và chăm sóc giữa con cái và cha mẹ. Qua từng chi tiết của câu chuyện, trẻ sẽ được giáo viên đặt câu hỏi gợi mở như: “Vì sao cô con gái út lại được mẹ yêu thương nhất?”, “Nếu con là cô con gái út, con sẽ làm gì khi biết mẹ bị ốm?”, từ đó giúp trẻ đồng cảm và suy nghĩ về hành động yêu thương, chăm sóc trong gia đình mình.

Trong hoạt động “Khám phá khoa học”, giáo viên có thể tích hợp truyện “Bông hoa cúc trắng” nhằm giúp trẻ hiểu rõ mối liên hệ giữa tinh thần và sức khỏe, cụ thể là quá trình hồi phục sức khỏe của mẹ nhờ tình cảm chân thành và lòng hiếu thảo của người con gái. Truyện không chỉ cung cấp kiến thức gián tiếp về cơ thể và sức khỏe mà còn giáo dục trẻ biết quý trọng những cử chỉ yêu thương và biết chăm lo cho người thân. Giáo viên có thể tổ chức các hoạt động thảo luận sau khi kể truyện như: “Con nghĩ điều gì làm mẹ của cô bé thấy khỏe hơn?”, “Nếu người thân của con bị ốm, con sẽ làm gì để giúp họ vui hơn?”, từ đó khơi dậy trong trẻ tình cảm yêu thương và tinh thần trách nhiệm với gia đình.

Không chỉ dừng lại ở các hoạt động có nội dung xã hội hoặc khoa học, truyện cổ tích còn có thể được lồng ghép vào các hoạt động âm nhạc như hát múa các bài hát chủ đề gia đình sau khi nghe truyện, hoặc sử dụng truyện như một phần dẫn dắt trong hoạt động tạo hình để trẻ vẽ lại nhân vật, cảnh vật hoặc tình huống yêu thích trong truyện. Việc tích hợp như vậy giúp trẻ không chỉ tiếp nhận câu chuyện một cách toàn diện mà còn phát triển tư duy sáng tạo, khả năng tưởng tượng và tình cảm thẩm mỹ. Điều này đặc biệt cần thiết trong việc xây dựng nền tảng cảm xúc và đạo đức cho trẻ trong những năm đầu đời.

2.3.1.4. Hướng dẫn trẻ khai thác nội dung truyện qua việc trò chuyện, đàm thoại với trẻ và chia sẻ cảm nhận

Sau mỗi lần kể chuyện cho trẻ, việc đàm thoại, trò chuyện, trao đổi với trẻ về câu chuyện là bước không thể thiếu nhằm củng cố nội dung và phát triển nhận thức cũng như các kỹ năng về ngôn ngữ, tư duy, tập trung chú ý cũng như cảm xúc, thái độ của trẻ. Thay vì chỉ để trẻ tiếp nhận câu chuyện một cách thụ động, giáo viên cần khuyến khích trẻ thể hiện suy nghĩ, cảm nhận của bản thân thông qua các câu hỏi gợi mở hoặc các hoạt động nhóm nhỏ. Hoạt động này không những giúp trẻ ôn lại nội dung câu chuyện mà còn tạo điều kiện để trẻ

rèn luyện kỹ năng giao tiếp, biết lắng nghe người khác, đồng thời bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ một cách chân thật và tự nhiên.

Chẳng hạn, sau khi nghe truyện “Bông hoa cúc trắng” – một câu chuyện cảm động về lòng hiếu thảo và tình yêu thương mẹ, giáo viên có thể đặt các câu hỏi như: “Nếu con là cô bé trong truyện, con sẽ làm gì khi biết mẹ bị bệnh?”, “Theo con, điều gì đã khiến mẹ của cô bé khỏe lại?”, “Con đã từng chăm sóc ai khi họ bị ốm chưa?”. Những câu hỏi này không chỉ giúp trẻ suy ngẫm sâu sắc hơn về nội dung câu chuyện mà còn mở ra cơ hội để trẻ kết nối với những trải nghiệm thực tế của bản thân. Từ đó, giáo viên có thể tiếp nhận những chia sẻ như: “Hôm trước con đã lấy nước cam cho bà khi bà ho”, hay “Con thường đắp lưng cho mẹ khi mẹ mệt”, cho thấy trẻ đã bước đầu biết yêu thương, quan tâm và chăm sóc người thân qua những hành động nhỏ nhưng đầy ý nghĩa.

Ngoài hình thức hỏi – đáp, giáo viên cũng có thể tổ chức các hoạt động trò chơi nhóm như đóng vai người kể chuyện, thi kể lại đoạn yêu thích trong truyện, hoặc tạo cơ hội cho trẻ kể một câu chuyện khác có nội dung tương tự mà trẻ đã từng nghe ở nhà. Những hoạt động này tạo không khí hào hứng, khuyến khích trẻ tham gia tích cực và phát triển ngôn ngữ mạch lạc, rõ ràng hơn. Ví dụ, một trẻ có thể kể lại theo cách riêng của mình: “Cô bé trong truyện đã hái bông hoa cúc trắng, còn con thì hôm trước cũng hái hoa để tặng mẹ nhân ngày 8/3”, thể hiện sự gắn kết giữa nội dung truyện và đời sống thực tế của trẻ.

Việc để trẻ chia sẻ cảm nhận cá nhân sau mỗi câu chuyện cũng góp phần phát triển kỹ năng đồng cảm – một trong những yếu tố quan trọng trong giáo dục cảm xúc xã hội ở lứa tuổi mầm non. Trẻ dần biết nhận diện cảm xúc của người khác, đồng thời học cách biểu đạt cảm xúc của bản thân một cách phù hợp, từ đó hình thành nền tảng cho hành vi ứng xử đúng đắn trong các mối quan hệ xã hội sau này. Giáo viên cần tạo ra môi trường tâm lý tích cực, an toàn để trẻ không ngại chia sẻ, đồng thời biết tôn trọng ý kiến và cảm xúc của bạn bè.

Bên cạnh đó, giáo viên cũng nên ghi nhận và phản hồi tích cực đối với từng chia sẻ của trẻ, giúp trẻ cảm thấy được lắng nghe và khích lệ trẻ bày tỏ thêm nhiều suy nghĩ. Những lời khen đơn giản như “Cô rất cảm động khi nghe con kể về việc chăm sóc mẹ” hay “Con đã suy nghĩ rất tốt về hành động của cô bé trong truyện” có thể tạo động lực lớn để trẻ tiếp tục mạnh dạn bày tỏ cảm xúc.

2.3.1.5. Đảm bảo tính cân đối và linh hoạt trong tích hợp truyện cổ tích vào các hoạt động khác

Truyện cổ tích có thể được sử dụng để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ trong nhiều thời điểm khác nhau của giờ học, tùy thuộc vào mục đích sử dụng để khơi gợi hứng thú, chuyển tiếp giữa các hoạt động, giúp trẻ nhận biết đối tượng, củng cố kiến thức về gia đình trong các hoạt động: Khám phá khoa học, Khám phá xã hội, Hoạt động âm nhạc, Hoạt động tạo hình, Làm quen với toán, Làm quen chữ cái, Phát triển thể chất. Tuy nhiên vẫn phải đảm bảo nội dung tích hợp phải chặt chẽ, phù hợp với chủ đề, đề tài của hoạt động đó. Ví dụ: Trong hoạt động âm nhạc với chủ đề gia đình, nội dung trọng tâm hát cho trẻ nghe bài “Gặp mẹ trong mơ”, giáo viên có thể kể chuyện “Sự tích cây vú sữa” để khơi gợi tình cảm gia đình cụ thể tình cảm mẹ con, sau đó tổ chức đàm thoại, trò chuyện, giáo dục trẻ về tình yêu thương trong gia đình.

2.3.1.6. Sử dụng truyện cổ tích trong khơi gợi hứng thú và củng cố bài học

Truyện cổ tích không chỉ đơn thuần là phương tiện truyền tải nội dung giáo dục trong giờ học mà còn có thể được sử dụng linh hoạt như một công cụ hỗ trợ đắc lực trong việc tạo dựng bầu không khí học tập tích cực, khơi gợi hứng thú ban đầu và giúp củng cố bài học một cách nhẹ nhàng, hiệu quả. Khi được vận dụng khéo léo, truyện cổ tích có thể trở thành chất xúc tác mạnh mẽ thúc đẩy trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi hứng thú hơn với nội dung học tập, đồng thời mở rộng khả năng cảm thụ văn học, phát triển kỹ năng ngôn ngữ và khả năng cảm nhận giá trị đạo đức, nhân văn.

Ngay từ những phút đầu của tiết học, giáo viên có thể sử dụng một đoạn ngắn của truyện cổ tích như “Cây khế” hoặc “Ba cô gái” để thu hút sự chú ý của trẻ, dẫn dắt trẻ vào nội dung bài học một cách tự nhiên. Câu chuyện có thể được kể sinh động bằng giọng điệu hấp dẫn, kết hợp biểu cảm gương mặt và cử chỉ tay chân nhằm tạo sự cuốn hút. Thay vì đưa ra bài học khô khan, việc khởi đầu bằng một tình huống quen thuộc trong truyện cổ tích sẽ giúp trẻ dễ dàng tập trung và hứng khởi, đồng thời kích thích trí tưởng tượng phong phú của các em. Ví dụ, trong một tiết học về chủ đề “Gia đình”, giáo viên có thể kể đoạn người em chăm sóc cây khế và chia quả cho anh trai để giúp trẻ cảm nhận được giá trị của tình cảm anh em, từ đó dẫn vào hoạt động tạo hình vẽ tranh gia đình với nội dung tự do. Ngoài vai trò khởi động, truyện cổ tích còn có thể được sử dụng như một phương pháp củng cố kiến thức vào cuối buổi học. Sau khi kết thúc nội dung chính của tiết học, thay vì tổng kết bằng lời nói thông thường,

giáo viên có thể kể lại một truyện cổ tích có nội dung tương đồng với bài học, rồi tổ chức cho trẻ chia sẻ cảm xúc, nhận xét hành vi nhân vật hoặc đưa ra cách ứng xử phù hợp trong tình huống tương tự. Ví dụ, sau tiết học về lòng hiếu thảo, giáo viên có thể kể truyện “Tích Chu” và đặt các câu hỏi như: “Nếu con là Tích Chu, con sẽ làm gì khác?”, “Con đã bao giờ chăm sóc ông bà hoặc bố mẹ khi họ ốm chưa?”. Những câu hỏi như vậy không chỉ giúp trẻ liên hệ bài học với thực tế đời sống mà còn tạo điều kiện cho trẻ rèn luyện kỹ năng trình bày cảm xúc và phát triển năng lực giao tiếp.

Mặt khác, việc sử dụng truyện cổ tích làm công cụ chuyển tiếp giữa các hoạt động cũng giúp giáo viên duy trì sự liên mạch và ổn định lớp học. Khi trẻ có dấu hiệu mất tập trung hoặc thay đổi trạng thái tâm lý sau một hoạt động vận động mạnh, một câu chuyện ngắn được kể bằng giọng kể nhẹ nhàng, lời cuốn sẽ giúp trẻ quay trở lại trạng thái học tập một cách êm dịu. Điều này đặc biệt có ích trong việc hỗ trợ sự phát triển cảm xúc – xã hội của trẻ, đồng thời nuôi dưỡng khả năng đồng cảm và tinh thần sẻ chia trong tập thể lớp. Thêm vào đó, truyện cổ tích còn góp phần làm phong phú kho tàng ngôn ngữ của trẻ, thông qua từ vựng đặc trưng, cách xây dựng nhân vật và diễn tiến câu chuyện. Khi giáo viên lựa chọn các truyện có yếu tố gia đình, gắn liền với thực tế cuộc sống như “Bông hoa cúc trắng”, “Ba cô gái”, “Tích Chu”... thì hiệu quả giáo dục tình cảm sẽ càng rõ rệt hơn. Những câu chuyện này không chỉ mang tính giáo dục sâu sắc mà còn khơi gợi trong tâm hồn trẻ những cảm xúc tích cực như yêu thương, biết ơn, cảm thông – những phẩm chất quan trọng cho sự phát triển nhân cách sau này.

2.3.2. Một số kế hoạch sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi

Việc sử dụng truyện cổ tích trong giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi là phương pháp hiệu quả giúp trẻ hiểu và phát triển các giá trị gia đình như yêu thương, sự quan tâm, và đoàn kết. Dưới đây là một số kế hoạch cụ thể nhằm giúp trẻ hình thành và phát triển tình cảm gia đình thông qua các câu chuyện cổ tích quen thuộc.

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ
HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC

Loại tiết: Kể chuyện cho trẻ nghe

Truyện: Ba cô gái

Chủ đề: Gia đình

Đối tượng: 5 - 6 tuổi

Số lượng: 25 trẻ

Thời gian: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên truyện “Ba cô gái”, tên các nhân vật trong truyện “Bà mẹ, chị cả, chị hai, chị út, sóc con”
- Trẻ hiểu nội dung câu chuyện nói về sự hy sinh, vất vả của người mẹ và sự hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ.

2. Kỹ năng:

- Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc đủ câu, đủ ý thông qua hệ thống câu hỏi.
- Kỹ năng quan sát, ghi nhớ và sự chú ý có chủ định cho trẻ.
- Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ có thái độ nghiêm túc trong giờ học. Biết vâng lời cô giáo và chăm chú nghe cô kể chuyện.
- Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà, bố mẹ. Lòng hiếu thảo đối với bố mẹ, biết chăm sóc bố mẹ và người thân khi bị ốm.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng của cô:

- Hình ảnh minh họa nội dung câu chuyện ba cô gái, video câu chuyện “Ba cô gái”.
- Nhạc bài hát: Bàn tay mẹ, Chỉ có một trên đời, nhạc nền kể chuyện.

2. Đồ dùng của trẻ:

- Tâm thế thoải mái, sẵn sàng tham gia hoạt động.
- Ghế cho trẻ ngồi theo hình chữ U.

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú. - Cô chào tất cả các con, nay các con đi học có vui không? Để tiết học trở nên sôi động hơn, cô cháu mình cùng hát và vận động theo bài hát “Bàn tay mẹ” nhé. + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói lên điều gì? + Vậy các con phải làm gì để mẹ luôn được vui lòng? - Cô nhấn mạnh và dẫn dắt vào câu chuyện: Bài hát nói về sự yêu thương chăm sóc của người mẹ dành cho con của mình. Cô biết một câu chuyện kể về một bà mẹ sinh được ba cô gái, bà rất yêu thương các con. Nhưng trong ba cô gái ai là người yêu thương và có lòng hiếu thảo với mẹ? Các con cùng nhẹ nhàng ngồi xuống lắng nghe cô kể câu chuyện “Ba cô gái” nhé! 2. Nội dung: Cô giới thiệu tên câu truyện:” Ba cô gái” - Lần 1: Cô kể diễn cảm câu truyện + Các con ơi vừa rồi cô đã kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Bài thơ sẽ hay hơn khi cô được cô kể kết hợp với hình ảnh minh họa đây các con cùng hướng mắt lên và theo dõi nhé! - Lần 2: Cô kết hợp sử dụng tranh minh họa. + Cô hỏi lại trẻ tên câu chuyện, trong câu chuyện có những nhân vật nào? + Nội dung của câu chuyện “Ba cô gái” kể về tình cảm thái độ của ba cô con gái đối với mẹ khi bị ốm, sự thờ ơ, thiếu quan tâm đến mẹ của hai cô chị và lòng hiếu thảo của cô em út đối với các con ạ! - Lần 3: Cô trích dẫn, đàm thoại để trẻ hiểu tác phẩm. + Để cho các con có thể hiểu sâu hơn về câu truyện, cô sẽ kể trích đoạn cho các con nghe nhé Trích dẫn: “Từ đầu....Sóc con vâng lời mang thư đi”	Trẻ hát và vận động Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe

+ Các con ơi! Bà mẹ trong câu truyện sinh được mấy cô con gái? + Hoàn cảnh gia đình như thế nào? + Tình cảm của bà đối với các con như thế nào? Điều đó thể hiện ở hành động nào? + Thời gian trôi qua, điều gì xảy ra với bà mẹ? + Để bày tỏ lòng nhớ thương các con bà mẹ đã làm gì? Bà nhờ ai đưa thư gọi các con về? -> <i>Giảng giải: Đúng rồi! Câu chuyện kể về người đàn bà mẹ tuy nghèo nhưng bà rất yêu thương các con, bà lo cho các con từng li từng tí, bà phải làm lụng vất vả để nuôi các con nhờ đó mà cả ba cô con gái của bà đều lớn nhanh và đẹp như trăng rằm. Khi bà mẹ bị ốm và nhớ các con, bà đã viết thư và nhờ Sóc con đưa thư cho cả ba cô gái và nhắn ba cô gái về thăm bà đấy.</i> + Để biết ba cô con gái của bà có thái độ như thế nào khi biết tin mẹ bị ốm thì các con cùng nghe cô kể các trích đoạn tiếp theo nhé. <i>Trích dẫn: “Sóc đi ròng rã...bò ra khỏi nhà và đi mãi.”</i> + Vậy Sóc con đã đến nhà ai đầu tiên? + Nhận được tin mẹ bị ốm, cô chị cả có thái độ và hành động như thế nào? + Vậy theo các con cô cả có thật sự yêu thương, quan tâm mẹ không? Vì sao? + Cuối cùng cô chị cả đã biến thành con gì? -> <i>Giảng giải: Khi nghe tin mẹ bị ốm, cô chị cả không về thăm mẹ ngay vì còn bận cõ cháu và cuối cùng cô chị cả bị biến thành một con rùa to bò ra khỏi nhà và đi mãi.</i> <i>Trích dẫn: “Sóc con lại đi...suốt đời xe chỉ giăng tơ.”</i> + Khi Sóc đến nhà cô chị Hai, chị Hai đang làm gì? + Nghe Sóc báo tin mẹ bị ốm cô hai có về thăm mẹ không? + Vậy cô Hai có thật sự yêu mẹ không? Vì sao? + Cô chị hai bị trừng phạt như thế nào? -> <i>Giảng giải: Khi sóc con đến nhà cô chị Hai thì cô chị hai đang xe chỉ, sóc con báo tin là mẹ ốm nhưng cô chị hai không về thăm mẹ ngay vì còn bận xe chỉ,</i>	Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe
---	--

<i>Cuối cùng cô chị hai biến thành một con nhện suốt đời xe chỉ giăng tơ đấy.</i> + Vậy cuối cùng ai là người con hiếu thảo về thăm mẹ ngay khi biết mẹ bị ốm nhỉ? Các con cùng nghe cô kể đoạn cuối để biết được đáp án nhé. <i>Trích dẫn: “Sóc con lại đi đến...quý mến cô”.</i> + Khi Sóc con đến cô chị Út đang làm gì? + Nhận được thư mẹ gửi chị Út có thái độ và hành động như thế nào? + Vậy các con có hiểu từ “hốt hoảng” nghĩa là gì không? (hốt hoảng là hoảng sợ, lo lắng, luống cuống) + Theo các con, chị Út có yêu thương mẹ không? Chị Út là người con như thế nào? + Vì là người con hiếu thảo nên cô chị Út đã được hưởng cuộc sống như thế nào? <i>-> Giảng giải: Chỉ có cô chị Út là yêu thương lo lắng cho mẹ thật lòng, cô vội vàng lên đường về thăm mẹ ngay. Vì là người con hiếu thảo nên cô gái út được hưởng cuộc sống hạnh phúc, mọi người ai cũng yêu thương, quý mến cô còn các con cô thì người nào cũng hiếu thảo với cô đấy.</i> + Theo các con, trong 3 cô gái ai là người con yêu thương mẹ và hiếu thảo nhất? Vì sao? + Các con yêu quý và học tập ai? + Các con cảm thấy không hài lòng và phê phán ai? + Nếu các con nghe tin người thân trong gia đình, đặc biệt là mẹ ốm các con sẽ làm gì? + Hàng ngày các con đã thể hiện tình yêu của mình dành cho bố mẹ như thế nào? <i>- Cô khái quát và giáo dục trẻ: Mẹ là người đã sinh ra các con. Mẹ yêu thương các con còn hơn cả chính bản thân mình. Hàng ngày mẹ phải làm việc vất vả để nuôi các con khôn lớn. Mẹ chỉ duy nhất có một. Vì vậy các con phải biết yêu thương, kính trọng, biết ơn và luôn là người con hiếu thảo với bố mẹ.</i> <i>- Lần 4: Cô cho trẻ xem video về câu chuyện</i> + Các con vừa được nghe kể câu chuyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? 3. Kết thúc: + Các con có yêu thương mẹ của mình không? - Hãy nói lời yêu thương với mẹ	Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời
--	--

- Hãy kể những hành động thể hiện tình yêu mẹ. - Cô khen, khích lệ động viên trẻ. + Các bạn vừa học rất ngoan và giỏi, cô thấy bạn nào cũng yêu thương bố mẹ và gia đình của mình. + Bây giờ cô trò mình cùng hát và vận động bài hát “Chỉ có một trên đời” và chuyển hoạt động khác nhé.	Cho trẻ nói và thể hiện hành động Trẻ hát và vận động
--	--

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC

Loại tiết: Kể chuyện cho trẻ nghe

Truyện: Tích Chu

Chủ đề: Gia đình

Đối tượng: 5 - 6 tuổi

Số lượng: 25 trẻ

Thời gian: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

– Trẻ nhớ tên truyện “Tích Chu”, tên các nhân vật có trong truyện: Tích Chu, bà, chim, bà tiên.

– Trẻ hiểu được nội dung truyện: cậu bé Tích Chu vì ham chơi không quan tâm đến bà ốm nên bà đã hóa thành chim để bay tìm nước uống. Được sự giúp đỡ của bà tiên Tích Chu đã vượt qua rất nhiều nguy hiểm để lấy nước suối tiên về cho bà uống bà đã trở lại làm người. Từ đó Tích Chu hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.

2. Kỹ năng:

– Rèn cho trẻ kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi rõ ràng, mạch lạc đủ câu, đủ ý thông qua hệ thống câu hỏi.

– Kỹ năng quan sát, ghi nhớ và sự chú ý có chủ định cho trẻ.

– Phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

– Trẻ có thái độ nghiêm túc trong giờ học. Biết vâng lời cô giáo và chăm chú nghe cô kể chuyện.

– Giáo dục trẻ biết yêu thương, kính trọng ông bà. Biết chăm sóc người thân khi bị ốm.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng của cô:

– Mô hình nhà Tích Chu.

– Giáo án đầy đủ, máy tính, máy chiếu có hình ảnh câu chuyện “Tích Chu”

– Loa nhạc bài “Về miền cổ tích”, “Cháu yêu bà”, “Cả nhà thương nhau”, nhạc nền kể chuyện

– Powerpoint truyện “Tích Chu”.

– Video hoạt hình truyện “Tích Chu”

2. Đồ dùng của trẻ:

– Tâm thế thoải mái, sẵn sàng tham gia hoạt động.

– Trang phục thoải mái, gọn gàng.

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định tổ chức, khơi gợi hứng thú. Xúm xít, xúm xít - Các con ơi? Hôm nay lớp chúng mình đi học có ngoan không? Trước khi bắt đầu tiết học, để không khí lớp thêm phần sôi nổi cô con mình cùng nhau thể hiện bài hát “Cháu yêu bà” nhé! + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về ai? Các con có yêu bà của các con không? + Yêu thương bà chúng mình phải làm gì nhỉ? + À đúng rồi chúng mình phải ngoan ngoãn nghe lời bà, chăm ngoan để bà vui lòng nhé! + Vì chúng mình rất ngoan nên hôm nay cô sẽ đưa chúng mình về miền cổ tích và đến thăm nhà của bà cháu bạn Tích Chu nhé! - Cho trẻ đến thăm nhà Tích Chu trên nền nhạc “Về miền cổ tích”. - Tích chu ơi! Tích chu ơi ! + Ô bạn tích chu đi đâu rồi! Chắc bạn lại đi chơi mất rồi! + Các con có muốn nghe cô kể câu chuyện về bạn Tích Chu không? - Cô mời các con ngồi xuống nào! 2. Nội dung <i>Cô kể câu chuyện lần 1: kết hợp nét mặt, cử chỉ điệu bộ</i> + Các con vừa được nghe kể câu chuyện gì? + Trong truyện có những nhân vật nào? + Câu chuyện sẽ hấp dẫn và sinh động hơn khi được kể kết hợp với hình ảnh đây. Các con nhẹ nhàng trở về chỗ	+ Bên cô, bên cô Trẻ hát + Cháu yêu bà ạ + Nói về bà ạ + Chăm ngoan ạ Trẻ lắng nghe Trẻ hưởng ứng Trẻ gọi Tích chu ơi! Trẻ trả lời Trẻ ngồi xuống nhẹ nhàng Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời + Bà, tích chu, bà tiên và con chim ạ

ngồi ngoan và đẹp lắng nghe lại câu chuyện Tích Chu nhé!	Trẻ lắng nghe
<i>Cô kể câu chuyện lần 2 với powerpoint.</i>	
- Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?	Trẻ trả lời
- Cô giảng nội dung: Câu chuyện nói về cậu bé tên là Tích Chu chỉ vì ham chơi không quan tâm đến bà ốm, không rót nước cho bà uống nên bà đã phải hóa thành chim để bay tìm nước uống. Được sự giúp đỡ của bà tiên Tích Chu đã đi lấy nước suối tiên về cho bà uống. Bà đã trở lại làm người. Từ đó Tích Chu hết lòng yêu thương, chăm sóc bà.	Trẻ lắng nghe
+ Trong câu chuyện cô kể có những nhân vật nào?	Trẻ trả lời
+ À trong câu chuyện có bà, tích chu, có bà tiên và chim nữa đấy.	
- Để hiểu rõ hơn về câu chuyện các con cùng nghe cô kể trích đoạn nhé!	Trẻ lắng nghe
<i>Đàm thoại, giảng nội dung:</i>	
<i>“Từ đầu...chẳng ở nhà chăm sóc bà”</i>	
- Cô đoán các con biết tình cảm của bà dành cho Tích Chu như thế nào? À bà rất thương Tích Chu, có thức gì ngon bà nhường cho Tích Chu ăn. Khi Tích Chu nhủ bà thường thức để quạt cho Tích Chu đấy!	+ Bà thương tích chu, bà chăm tích chu ăn, bà quạt cho tích chu ạ
- Thế tình cảm Tích Chu dành cho bà thì sao? Vì sao con biết?	+ Tích chu mãi chơi, không thương bà ạ
Bà yêu thương Tích Chu như thế nhưng Tích Chu lại chẳng thương bà, bà thì làm việc quần quật còn tích chu suốt ngày rong chơi cùng bạn.	Trẻ lắng nghe
- Các con có hiểu từ “quần quật” và “rong chơi” nghĩa là gì không?	Trẻ trả lời
+ Quần quật: ý chỉ là làm việc vất vả cả ngày không được nghỉ ngơi.	Trẻ lắng nghe
+ Rong chơi: có nghĩa là mãi đi chơi cả ngày không quan tâm gì đến người thân hay gia đình.	
+ Điều gì xảy ra khi bà phải làm việc vất vả không nghỉ ngơi?	+Bà bị ốm ạ
+ Lúc bà bị ốm thì Tích Chu đang làm gì? Điều đó thể hiện điều gì?	Trẻ trả lời
Bà đang bị ốm mà Tích Chu vẫn đang mãi chơi, để biết điều gì sẽ xảy ra tiếp theo các bạn cùng lắng nghe cô kể đoạn tiếp nhé.	Trẻ lắng nghe
<i>“Một buổi trưa...thương bà và hối hận vô cùng”</i>	

+ Vào buổi trưa khi bị sốt, bà cảm thấy thế nào? Bà đã làm gì? + Vậy bà có gọi được Tích Chu không? + Tích Chu về nhà khi nào? Hành động này thể hiện Tích Chu là cậu bé như thế nào? + Khi bà khát quá mà không có nước uống điều gì đã xảy ra? + Thấy bà hóa thành chim Tích Chu cảm thấy thế nào? Cậu đã làm gì? + Khi thấy chim đang uống nước bên suối Tích Chu đã nói gì? Điều đó thể hiện điều gì? + Bây giờ tâm trạng của Tích Chu như thế nào? Liệu bà của Tích Chu có trở về với Tích Chu được không? Các con cùng nghe đoạn cuối câu chuyện nhé. <i>“Giữa lúc đó...hết”</i> + Lúc ấy Tích Chu đã gặp ai? + Tích Chu có nghe theo lời bà tiên để cứu bà không? + Khi nghe thấy cách để bà trở lại bên mình, Tích Chu cảm thấy thế nào? Cậu đã làm gì? Điều đó thể hiện điều gì? + Khi bà quay trở về Tích Chu đối xử với bà như thế nào? - Qua câu chuyện nhấn nhủ các con điều gì? - Vậy khi bà hoặc người thân của chúng ta bị ốm, các con sẽ làm gì? => Cô giáo dạy trẻ: Qua câu chuyện muốn nhấn nhủ các con phải biết yêu thương, quan tâm, chăm sóc ông bà, cha mẹ lúc ốm đau và biết giúp đỡ người thân của mình các con đã nhớ chưa. - Hôm nay các con học rất ngoan và trả lời rất giỏi. Bây giờ cô cháu mình cùng gặp lại các nhân vật trong truyện qua phim hoạt hình nhé. <i>Cô cho trẻ xem video hoạt hình truyện</i>	+ Thấy khát nước ạ + Bà gọi Tích Chu + Không ạ Trẻ trả lời + Bà hóa thành chim ạ Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe + Bà Tiên ạ + Có ạ Trẻ trả lời + Yêu thương, chăm sóc bà và không làm bà buồn Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ lắng nghe Trẻ xem video
3. Kết thúc + Hôm nay các con được nghe kể truyện gì? + Về nhà chúng mình hãy kể câu chuyện này cho ông bà bố mẹ nghe nhé! Và các con phải biết chăm ngoan, nghe lời ông bà bố mẹ và giúp đỡ mọi người. - Giờ học của chúng mình hôm nay đến đây là hết rồi. Bây giờ chúng mình cùng hát bài: “Cả nhà thương nhau” và chuyển hoạt động khác nhé!	+ Tích Chu ạ Trẻ lắng nghe Trẻ hát

LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ

HOẠT ĐỘNG LÀM QUEN VỚI TÁC PHẨM VĂN HỌC

Loại tiết: Dạy trẻ đóng kịch

Truyện: Cây khế

Chủ đề: Gia đình

Đối tượng: 5 - 6 tuổi

Số lượng: 25 trẻ

Thời gian: 30 - 35 phút

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

1. Kiến thức:

- Trẻ biết tên, tính cách của các nhân vật trong câu chuyện: Người em chăm chỉ chịu khó, người anh lười làm tham lam.
- Trẻ hiểu được trình tự diễn biến và hành động của các nhân vật trong câu chuyện “Cây Khế”
- Trẻ biết cách kể lại chuyện dưới hình thức kể nối tiếp cùng cô, đóng kịch

2. Kỹ năng

- Trẻ nói được lời của các nhân vật trong câu chuyện “Cây Khế” một cách diễn cảm
- Trẻ thể hiện được cử chỉ, điệu bộ, lời nói, hành động, của các nhân vật trong chuyện
- Trẻ trả lời được câu hỏi của cô rõ ràng, đủ ý

3. Thái độ

- Qua câu chuyện giáo dục trẻ biết chia sẻ không tham lam.

II. CHUẨN BỊ

- Nhạc nền, nhạc bài hát “Nhà của tôi”, nhạc không lời nhẹ nhàng, file tiếng sóng biển
- Sân khấu, khung cảnh, trang phục biểu diễn: Nhà người anh to đẹp, giàu có, vợ chồng người anh mặc áo tấc xanh sang trọng, đầu đội khăn xếp (anh để râu vênh, vợ anh có mụn ruồi to ở mép). Túp lều và cây khế là nhà người em, vợ chồng người em mặc quần áo gụ nâu rách vá nhiều chỗ. Trang phục chim thần to màu đen.

- Kịch bản truyện Cây khế:

Cảnh 1: Người cha nằm trên giường dành chút hơi sức cuối dặn dò 2 con

Ngày xưa, ngày xưa, trong một căn nhà nọ

- Người cha: Cha nghĩ rằng bản thân không thể sống lâu được nữa.... khụ. Các con hãy lại đây nghe cha dặn.

- Người anh + em: Không, cha ơi, cha đừng bỏ chúng con, chúng con không thể sống thiếu cha được.

- Người cha: Cha tuổi đã già rồi, sức cũng đã yếu, không biết còn có thể sống được bao lâu nữa. Trước khi đi, cha để lại cho các con mảnh vườn này và toàn bộ tài sản cha đã dành dụm cả đời. Các con phải biết nương tựa, giúp đỡ nhau mà sống, chứ đừng tranh giành, hơn thua nhau, có vậy cha mới yên lòng. (Khụ khụ) Các con hãy...hứa với cha...hứa với cha đi..

- Người anh: Chúng con hứa với cha, cha yên tâm.

- Người cha : Các con như vậy là cha yên lòng rồi... khụ.....

- Người anh + em: Cha!!!!

Cảnh 2: Vợ chồng người anh và người em cùng nhau chia tài sản cha để lại

Nhưng sau khi cha mất, không lâu sau đó, người anh dần có biểu hiện tham lam, ích kỉ, cùng vợ trở mặt, tranh giành hết của cải, gia tài mà cha để lại. Không muốn cho em ở chung với mình, hai vợ chồng quyết định phân chia gia tài, lấy cớ rằng để ai lo phận nấy.

- Người anh: Cái nhà, mảnh vườn này là của anh, còn cây khế và túp lều kia là phần em, chú em thấy thế nào ?

- Người em : Dạ, em đâu dám có ý kiến, anh là anh của em, anh nói gì, làm gì em cũng xin nghe theo hết ạ!

- Vợ người em: Dạ, em cũng xin vâng ạ !

Cảnh 3: Cây khế ra quả, chim thần đến ăn khế

Tuy sống trong gia cảnh nghèo khó, túng thiếu, vợ chồng người em vẫn yêu thương nhau, không nản chí mà ngày ngày ra sức chăm bón cho cây khế và cây thuê, cuốc mướn để sống qua ngày. Năm ấy, cây khế trong vườn nhà người em bỗng sai quả lạ thường, cành nào cũng trĩu quả ngọt, vàng óng. Người em nhìn cây khế mà lòng khấp khởi mừng thầm tính chuyện bán khế lấy tiền

đong gạo. Một hôm, có con chim phượng hoàng từ đâu bay đến mỏ khế ăn lia lịa.

Chim: Quác....quác....khế ngon....khế ngon....quác...

Thấy thế, người em vừa khóc, vừa nói:

- Người em: Chim ơi! Nhà tôi chỉ có một cây khế này thôi, tôi định bán khế lấy tiền đong gạo. Chim ăn hết thì gia đình tôi sống bằng gì?

- Chim vừa ăn vừa đáp: *Ăn một quả, trả cục vàng*

May túi ba gang, mang theo mà đựng

Người em nghe chim nói vậy, cũng đành để chim ăn. Mấy hôm sau, chim lại đến ăn khế. Ăn xong chim bảo người em lấy túi ba gang đi lấy vàng. Chim bay mãi, bay mãi qua núi cao, qua biển rộng bao la và đổ xuống một hòn đảo đầy vàng bạc, châu báu. Người em đi khắp đảo nhìn ngắm thỏa thích rồi lấy vàng bỏ đầy túi ba gang. Chim phượng hoàng bảo lấy thêm, người em cũng không lấy. Xong xuôi, người em trở về nhà. Từ đó, người em trở nên giàu có, người em mang thóc, gạo, vàng bạc giúp đỡ những người nghèo khổ. Tiếng đồn hai vợ chồng người em bỗng nhiên giàu có đã đến tai vợ chồng người anh. Họ vội vã đến chơi để dò xét.

Cảnh 4: Vợ chồng người anh bàn bạc đối lại nhà với người em

- Người anh: Này em, dạo gần đây anh cứ nghe người ta bàn tán là em chỉ trong một ngày đã trở nên giàu có, điều đó kì lạ quá, em kể cho anh nghe chơi xiu đi !

- Người em : Không giấu gì anh, chuyện xảy ra em cũng chẳng ngờ tới...Hôm đó, vợ chồng em cũng ra vườn tưới nước cho cây khế như mọi khi thì bỗng gặp được chim thần, chim ăn khế và hứa sẽ trả bằng vàng, lúc đầu em cũng bán tín bán nghi, nhưng rồi cũng nghe theo và được những gì như anh đang thấy đó ạ.

- Người anh: Thật vậy à ? Trên đời này vậy mà lại có chim thần cơ đấy ! Hừm...vàng ư...

Sau đó, người anh và vợ vào một góc khuất, lập mưu cướp cây khế của người em.

- Vợ người anh: Mình ạ, hay ta cứ mang hết nhà cửa, ruộng vườn đổi cho nó để lấy cây khê ngọt đi, đến lúc tới được đảo vàng lấy hết vàng về thì lo gì bị thiệt thòi !

- Người anh : Nhưng lỡ chú em không chịu đổi với mình thì sao đây ?

- Vợ người anh: Mình lo gì chuyện đó, em mình xưa nay bản tính hiền lành, thật thà, nghe lời mình nữa, đổi được ngay thôi mà !

Người anh vội vàng đi năn nỉ, nói với người em mong muốn của mình theo lời vợ dặn. Người em lấy làm lạ nhưng vẫn đồng ý ưng thuận, không so đo tính toán. Thế là người anh chuyển sang nhà người em. Cả hai người ngày ngày ngóng cổ nhìn ra cây khê.

- Vợ người anh : Mình à, không biết chừng nào thì con chim thần kia mới đến nhỉ ?

- Người anh : Mình đừng lo, sắp đến mùa khê chín rồi, kiểu gì mà nó chẳng đến !

Cảnh 5: Cây khê ra quả, chim thần đến ăn người anh tham lam lấy nhiều vàng, chim thần đuổi sức hắt người anh xuống biển

Đến mùa, cây khê lại sai trĩu quả, chim phượng hoàng lại tới ăn, người anh giả vờ khóc lóc

- Người anh: Cả nhà chúng tôi trông hết vào cây khê, bây giờ chim ăn như thế thì chúng tôi còn trông cây vào đâu! Chim ơi, chim ơi chim, xin thương tình cho vợ chồng tôi, đừng ăn nữa chim ơi!

- Chim: *Ăn một quả khê, trả một cục vàng*

May túi ba gang, mang theo mà đựng

Người anh mừng quá, giục vợ may túi không phải 3 gang mà là 6 gang để đựng được nhiều vàng. Hôm sau chim phượng hoàng đưa người anh đi lấy vàng. Vừa đến nơi, người anh đã vội vàng vợ lấy vàng bỏ vào túi, lại còn giắt thêm đầy vàng bỏ vào người. Ngồi trên lưng chim, người anh nghĩ thầm:

- Người anh: Đáng lẽ mình phải kêu vợ mình may túi to hơn chút, bao nhiêu đây vẫn chưa đủ, đúng thật là sơ suất mà!

Chim vỗ cánh bay lên, nhưng vì quá nặng nên mới lên khỏi mặt đất một ít lại sà xuống. Cố gắng lắm chim mới cất nổi cánh. Người anh ngồi trên lưng chim khắp khối mừng thầm, nghĩ đến lúc sẽ có nhà cao cửa rộng, ruộng vườn

khắp nơi, tiêu pha, ăn xài sung sướng hết đời cũng không hết của. Chim bay được giữa đường, càng bay càng thấy nặng, chim bảo người anh vút bớt vàng đi cho nhẹ nhưng người anh vẫn khăng khăng ôm lấy túi. Chim dần đuối sức, mất thăng bằng, lão đảo nghiêng cánh khiến người anh cùng tất cả số vàng rơi xuống biển sâu và bị sóng cuốn đi mất. Chim bay đi còn người anh tham lam ôm túi vàng chìm sâu xuống đáy biển.

Cảnh 6: Vợ người anh mòn mỏi chờ chồng về, hay tin chồng rơi xuống biển. Vợ chồng người em giúp đỡ từ đó vợ người anh sống lương thiện.

Sau hơn một tuần, người vợ không thấy chồng mình trở về, bà ra gốc cây khế ngồi đợi mãi thì bỗng chốc thấy chú chim hôm nào bay đến, xà xuống cành khế còn trên lưng thì trống không. Thấy thế bà liền bất ngờ, thắc mắc hỏi chim:

- Vợ người anh: Chim ơi, thầy chim đã về tôi rất lây làm vui mừng và cảm kích, nhưng sao chẳng thấy chồng tôi đâu thế chim?

- Chim: Quác...Quác, chồng bà vì lòng tham không đáy, đã lấy quá nhiều vàng, đến lúc băng qua biển thì không may gặp nạn mà bỏ mạng nơi biển khơi kia rồi!

- Vợ người anh: Cầu xin chim, chim có cách gì xin làm ơn cứu chồng tôi, đưa ông ấy về đây với tôi đi, tôi không cần vàng, kim cương hay bất cứ điều gì nữa, cầu xin chim hãy đưa chồng tôi về với tôi đi mà.....(người vợ khóc nức nở)

Chim nghe thấy nhưng không trả lời, quac quac ba tiếng rồi bay đi, từ đó chồng bà biến mất biệt tích, khiến bà rất đau buồn và hối hận. Nhưng sau tất cả, rất may mắn rằng: Nhờ tấm lòng bao dung và ngập tràn tình thương, vợ chồng người em mời bà sang nhà và cùng chung sống hạnh phúc, hòa thuận đến cuối đời. Cảm động tấm lòng người em, vợ người anh từ một người phụ nữ tham lam, toan tính cũng đã dần thay đổi tính cách, dần sống lương thiện, tốt bụng biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người.

III. TIẾN HÀNH HOẠT ĐỘNG

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Ổn định, gây hứng thú - Chào mừng tất cả các bé đã đến với giờ học ngày hôm nay. Giờ học của các con ngày hôm nay có rất nhiều các	Trẻ chào các cô

cô về tham dự các con cùng khoanh tay đẹp chào các cô nào! - Sau đây cô mời tất cả các bé cùng đứng lên hát và vận động bài hát “Nhà của tôi”. - Bây giờ các con cùng nghe xem cô nói lời của ai, trong câu chuyện gì nhé: “Ăn một quả trả một cục vàng, may túi ba gang mang đi mà đựng” + Đó là lời của ai? Trong câu chuyện nào? - Hôm nay cô mời các con cùng gặp lại các nhân vật trong câu chuyện “Cây khế” 2. Nội dung a. Làm quen kịch bản - Cô đọc kịch bản cho trẻ nghe + Các con vừa được nghe câu chuyện gì? + Trong câu chuyện có những nhân vật nào? - Các con có thấy câu chuyện hôm nay hơi khác so với hôm trước cô dạy chúng mình kể truyện không? Với câu chuyện này, hôm nay chúng ta sẽ được hóa thân thành các nhân vật trong truyện đây, các con có thích không nào? Trước tiên để đóng tốt vai các nhân vật trong truyện, cô cháu mình cùng tìm hiểu kịch bản và tính cách của từng nhân vật nhé. + Người anh có tính cách như thế nào? Với tính cách như vậy thì cử chỉ điệu bộ sẽ như thế nào? Cô mời một số bạn thể hiện nhân vật người anh nào. + Còn tính cách người em ra sao? Cô mời một số bạn thể hiện nhân vật người em nào. + Ngoài hai anh em ra, thì vợ người anh và người em tính cách như thế nào? Thể hiện ra sao? + Nhân vật chim thần cần làm gì? Giọng điệu phải làm sao? Cô mời một bạn thể hiện nào. + Ngoài ra còn nhân vật nào ở đầu câu chuyện nhắc tới? Người cha có giọng điệu như thế nào? b. Dạy trẻ đóng kịch * Tập diễn - Các con rất xuất sắc khi diễn tả được giọng điệu, sắc thái của các nhân vật đấy. Bây giờ cô sẽ là người dẫn truyện, cô cháu mình cùng tập diễn trước nhé. - Cô chia lớp thành 3 nhóm, 1 nhóm sẽ đóng vai vợ chồng người anh, 1 nhóm đóng vai vợ chồng người em, 1 nhóm	Trẻ hát và vận động Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ thể hiện Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ nhận vai
--	--

đóng vai chim thần và người cha nhé. Cô mời các nhóm nhận vai. + Cô trong vai người dẫn truyện, trẻ đọc lời thoại các nhân vật, lần lượt từng nhóm. (trẻ đọc thoại theo tính cách nhân vật) + Bây giờ cả lớp cùng đứng dậy, thể hiện cử chỉ và hành động của các nhân vật nhé, bây giờ các nhóm sẽ đổi vai cho nhau nhé. (Cô dẫn truyện, trẻ đọc thoại kèm cử chỉ hành động, biểu cảm) * Trẻ đóng kịch + Các con vừa thể hiện rất tốt các nhân vật. Bây giờ cô xin mời đại diện mỗi nhóm lên sân khấu để diễn lại vở kịch này hoàn chỉnh nhé. (Cô mời trẻ nhớ thoại và biểu diễn tốt nhận trang phục tham gia đóng kịch, trẻ còn lại làm khán giả) - Cô mời các bạn đã nhận vai lên mặc trang phục, mời 2-3 trẻ tạo sân khấu. + Các khán giả nhí đã ổn định chỗ ngồi, sẵn sàng đến với vở kịch “Cây khế” chưa? - Cô dẫn truyện, trẻ tham gia đóng kịch. + Vở kịch “Cây khế” đã kết thúc các con cùng nỗ lực trèo phao tay thật lớn dành tặng các diễn viên nào! 3. Kết thúc - Các con vừa được xem vở kịch gì? - Qua vở kịch này, các con rút ra được bài học gì? Các con nên học tập ai? - Sau khi học xong bài này, về nhà chúng mình nên làm gì? - Hôm nay các con học rất ngoan và giỏi, giờ học hôm nay tới đây là hết rồi cô mời các con cùng khoanh tay đẹp chào các cô nào. - Mời các con ra chơi và cất dọn đồ dùng cùng cô nhé!	Trẻ nói lời thoại Trẻ nói lời thoại kết hợp cử chỉ, điệu bộ Trẻ lắng nghe Trẻ thay trang phục Trẻ trả lời Trẻ đóng kịch Trẻ vỗ tay Trẻ trả lời Trẻ trả lời Trẻ lắng nghe Trẻ chào Trẻ thu dọn đồ dùng
--	---

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Chương 2 của khóa luận đã tập trung khảo sát và phân tích thực trạng việc khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi trong môi trường giáo dục mầm non. Trên cơ sở lý luận đã trình bày ở chương 1, chương này đã cụ thể hóa các phương pháp tiếp cận cũng như những cách thức triển khai phù hợp với tâm lý, nhận thức và nhu cầu phát triển cảm xúc – xã hội của trẻ ở lứa tuổi mẫu giáo lớn. Qua đó, chương 2 không chỉ làm rõ tính khả thi của việc sử dụng truyện cổ tích như một công cụ giáo dục mà còn khẳng định vai trò thiết yếu của truyện trong việc hình thành và phát triển các giá trị đạo đức nền tảng ở trẻ nhỏ, đặc biệt là tình cảm đối với các thành viên trong gia đình.

Một trong những điểm nhấn quan trọng của chương là việc xác định rõ tiêu chí lựa chọn truyện cổ tích phù hợp với độ tuổi và mục tiêu giáo dục. Trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi có đặc điểm nổi bật là tư duy cụ thể, giàu trí tưởng tượng và khả năng đồng cảm cao, do đó các truyện cần được chọn lọc kỹ lưỡng về nội dung, ngôn ngữ, tình tiết cũng như giá trị giáo dục về mặt tình cảm. Những câu chuyện như “Bông hoa cúc trắng”, “Tích Chu”, “Cây khế”, “Ba cô gái”, “Tám Cám”... khi được vận dụng đúng cách sẽ trở thành phương tiện hữu hiệu giúp trẻ tiếp nhận và biểu lộ tình yêu thương, sự gắn bó, lòng hiếu thảo, tinh thần sẻ chia trong gia đình một cách tự nhiên và sâu sắc.

Bên cạnh đó, chương 2 đã nêu bật vai trò quan trọng của giáo viên trong việc tổ chức các hoạt động tích hợp truyện cổ tích vào chương trình học. Việc lựa chọn hình thức tổ chức như kể chuyện, nhập vai, vẽ tranh, trò chuyện, thảo luận theo nhóm... không chỉ giúp trẻ hứng thú với câu chuyện mà còn tạo điều kiện để trẻ bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ, từ đó phát triển kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện và khả năng xử lý tình huống. Đồng thời, truyện cổ tích còn đóng vai trò hỗ trợ rất tích cực trong các hoạt động học khác như khám phá khoa học, khám phá xã hội, âm nhạc, tạo hình... khi được sử dụng làm phương tiện dẫn dắt bài học hoặc củng cố kiến thức đã học. Điều này cho thấy tính linh

hoạt và đa dạng trong việc vận dụng truyện cổ tích vào giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ.

Mặt khác, chương cũng đã nhấn mạnh đến sự cần thiết phải cân đối giữa truyện cổ tích và nội dung chính của tiết học. Giáo viên cần biết cách lồng ghép truyện một cách nhẹ nhàng, tự nhiên, không làm lệch trọng tâm bài học mà vẫn đảm bảo được mục tiêu giáo dục. Sự khéo léo trong sử dụng giọng kể, tranh minh họa, câu hỏi mở và cách khơi gợi cảm xúc sẽ quyết định phần lớn hiệu quả của việc giáo dục tình cảm thông qua truyện.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Qua quá trình nghiên cứu và tìm hiểu đề tài “Khai thác và sử dụng truyện cổ tích nhằm giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi”, tôi nhận thấy rằng việc tổ chức cho trẻ khám phá chủ đề gia đình thông qua truyện cổ tích đóng vai trò thiết thực và quan trọng trong giáo dục mầm non hiện nay. Đặc biệt, đối với trẻ 5–6 tuổi – lứa tuổi đang hình thành và phát triển mạnh mẽ về mặt cảm xúc, tư duy tưởng tượng và khả năng giao tiếp – việc sử dụng truyện cổ tích không chỉ giúp trẻ tiếp cận các giá trị truyền thống mà còn kích thích sự phát triển toàn diện về nhận thức, ngôn ngữ, tình cảm, đạo đức và thẩm mỹ.

Truyện cổ tích là một hình thức nghệ thuật ngôn ngữ gần gũi với trẻ, giàu tính nhân văn và có giá trị giáo dục cao. Khi được sử dụng một cách hợp lý trong các hoạt động giáo dục, đặc biệt là trong các hoạt động khám phá khoa học chủ đề gia đình, truyện cổ tích có thể mang lại hiệu quả tích cực. Thông qua các tình huống truyện cụ thể, trẻ có thể học cách thể hiện cảm xúc, nhận diện các mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình như cha mẹ – con cái, ông bà – cháu, anh chị em, từ đó biết bày tỏ sự yêu thương, kính trọng, quan tâm và giúp đỡ lẫn nhau. Chẳng hạn, qua truyện “Bông hoa cúc trắng”, trẻ học được lòng hiếu thảo và tình cảm yêu thương dành cho mẹ; truyện “Tích Chu” giúp trẻ hiểu về sự ân hận và giá trị của sự quan tâm đúng lúc đối với người thân. Những cảm xúc đó không chỉ dừng lại trong lớp học mà còn có khả năng lan tỏa, hình thành hành vi tích cực của trẻ trong môi trường gia đình thực tế.

Bên cạnh đó, truyện cổ tích còn là chất liệu hiệu quả để giáo viên tổ chức các hoạt động học tích hợp như làm quen văn học, tạo hình, khám phá xã hội, khám phá khoa học, hoạt động âm nhạc... giúp trẻ hứng thú học tập, ghi nhớ kiến thức lâu hơn và phát triển các kỹ năng xã hội. Khi trẻ được nhập vai nhân vật, kể lại truyện theo cách hiểu của mình, hay thảo luận cùng bạn bè về hành động và cảm xúc của nhân vật, các em không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn được rèn luyện khả năng ngôn ngữ, tư duy phản biện, kỹ năng làm việc nhóm và biểu đạt cảm xúc một cách chân thành, đúng đắn. Những trải nghiệm này đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nhân cách, giúp trẻ sống tình cảm hơn, có trách nhiệm hơn với bản thân và với những người xung quanh.

Tuy nhiên, qua khảo sát và phân tích thực trạng hiện nay, tôi nhận thấy việc khai thác truyện cổ tích với chủ đề gia đình trong các cơ sở giáo dục mầm non còn mang tính rập khuôn, chưa thực sự phong phú và sâu sắc. Một số giáo

viên mầm non vẫn chưa chú trọng đến việc lựa chọn truyện phù hợp với mục tiêu giáo dục cụ thể, hoặc chưa biết cách khai thác hiệu quả các tình huống trong truyện để hướng dẫn trẻ cảm nhận và thể hiện tình cảm gia đình. Điều này dẫn đến việc giáo dục tình cảm thông qua truyện cổ tích chưa đạt được chiều sâu như mong muốn. Vì vậy, để nâng cao hiệu quả giáo dục tình cảm gia đình, giáo viên cần chủ động tìm kiếm, chọn lọc các truyện cổ tích phù hợp từ nhiều nguồn sách, báo, tài liệu giáo dục uy tín, đồng thời phát huy tối đa sự sáng tạo trong cách tổ chức hoạt động học.

Từ những kết quả đã phân tích, tôi đề xuất một số biện pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng sử dụng truyện cổ tích trong hoạt động giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Những biện pháp này không chỉ đảm bảo tính khả thi trong thực tiễn giảng dạy mà còn bám sát chương trình giáo dục mầm non hiện hành do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Qua đó, góp phần xây dựng một môi trường học tập giàu tính nhân văn, nuôi dưỡng tâm hồn và phát triển nhân cách toàn diện cho trẻ trong những năm đầu đời – giai đoạn đặt nền móng cho sự hình thành con người có đạo đức, yêu thương và trách nhiệm trong tương lai.

2. KIẾN NGHỊ

2.1. Đối với giáo viên mầm non

Đối với giáo viên mầm non, việc chủ động nghiên cứu và lựa chọn truyện cổ tích phù hợp đóng vai trò then chốt trong quá trình giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Trẻ ở độ tuổi này đang trong giai đoạn hình thành và phát triển mạnh mẽ về mặt cảm xúc, tư duy hình tượng và kỹ năng ngôn ngữ. Vì vậy, giáo viên cần tìm hiểu kỹ các tác phẩm cổ tích không chỉ dừng lại ở nội dung hấp dẫn, gần gũi mà còn phải đáp ứng được yêu cầu giáo dục tình cảm, truyền tải được thông điệp đạo đức, nhân văn rõ ràng. Những truyện như “Tám Cám”, “Ba cô gái”, “Bông hoa cúc trắng”, “Cây khế” hay “Tích Chu” đều là những ví dụ tiêu biểu, chứa đựng những bài học sâu sắc về sự yêu thương, quan tâm, hiếu thảo giữa các thành viên trong gia đình.

Bên cạnh việc lựa chọn nội dung truyện, giáo viên cần thể hiện sự linh hoạt trong cách vận dụng truyện cổ tích vào các hoạt động giáo dục thường ngày. Truyện không chỉ nên được sử dụng trong hoạt động làm quen với tác phẩm văn học, mà còn có thể lồng ghép khéo léo vào các hoạt động khám phá xã hội, khám phá khoa học, hoạt động âm nhạc, hoạt động tạo hình, thậm chí trong hoạt động giáo dục thể chất. Việc tích hợp truyện vào các lĩnh vực học

khác nhau sẽ tạo điều kiện để trẻ tiếp cận nội dung một cách tự nhiên, sinh động và không cảm thấy nhàm chán. Ví dụ, trong tiết học khám phá xã hội về chủ đề gia đình, giáo viên có thể kể chuyện “Ba cô gái” để dẫn dắt trẻ vào nội dung thảo luận về tình cảm mẹ con, sau đó tổ chức hoạt động trò chuyện nhóm nhằm giúp trẻ bộc lộ cảm xúc và quan điểm cá nhân.

Không những vậy, giáo viên còn phải biết sử dụng hiệu quả các phương pháp kể chuyện như giọng kể linh hoạt, biểu cảm phong phú, đi kèm với tranh ảnh minh họa, mô hình, hoặc đồ dùng trực quan để khơi gợi hứng thú cho trẻ. Trẻ em ở lứa tuổi mẫu giáo dễ bị cuốn hút bởi hình ảnh và âm thanh, do đó nếu câu chuyện được trình bày một cách sống động, giàu cảm xúc, thì hiệu quả tiếp nhận và ghi nhớ nội dung của trẻ sẽ cao hơn nhiều lần. Sau mỗi câu chuyện, giáo viên nên đặt ra những câu hỏi mở, chẳng hạn như: “Nếu là nhân vật trong truyện, con sẽ làm gì?”, “Con có yêu gia đình mình như nhân vật đó không?”, “Con đã từng giúp đỡ ông bà, cha mẹ khi nào?”... Những câu hỏi này không chỉ giúp trẻ tư duy sâu sắc mà còn rèn luyện khả năng giao tiếp và thể hiện tình cảm một cách rõ ràng.

Ngoài ra, giáo viên cũng cần xây dựng các hoạt động mở rộng sau khi kể chuyện, như vẽ tranh theo nội dung truyện, đóng vai nhân vật trong kịch ngắn, kể lại truyện theo cách của mình, hoặc tổ chức các trò chơi nhỏ liên quan đến nhân vật trong truyện. Các hoạt động này vừa tạo điều kiện cho trẻ rèn luyện kỹ năng thẩm mỹ, tư duy sáng tạo, vừa củng cố nội dung truyện một cách nhẹ nhàng và hiệu quả. Chẳng hạn, sau khi kể chuyện “Tích Chu”, giáo viên có thể tổ chức cho trẻ vẽ bức tranh thể hiện cảnh Tích Chu tìm nước cam lồ cứu bà, rồi để từng trẻ chia sẻ về hành động mà các em sẽ làm nếu người thân bị ốm. Qua đó, trẻ không chỉ nhớ được nội dung câu chuyện mà còn học cách ứng xử có tình cảm trong đời sống thực tế.

Một điểm quan trọng khác mà giáo viên cần lưu ý là phải đảm bảo sự hài hòa giữa việc sử dụng truyện cổ tích và các mục tiêu bài học. Truyện cổ tích cần được sử dụng như một công cụ hỗ trợ, không nên làm lu mờ hoặc thay thế trọng tâm kiến thức chính của bài học. Giáo viên phải biết lựa chọn các đoạn truyện ngắn gọn, phù hợp với thời lượng tiết học, có tính cô đọng nhưng vẫn thể hiện được giá trị giáo dục cốt lõi. Việc kể một câu chuyện quá dài, quá phức tạp sẽ khiến trẻ mất tập trung và làm giảm hiệu quả của cả tiết học. Vì vậy, sự linh hoạt, nhạy bén và khả năng xử lý tình huống sư phạm của giáo viên là điều vô cùng cần thiết.

Hơn nữa, giáo viên cũng cần thường xuyên đánh giá mức độ tiếp thu của trẻ sau mỗi hoạt động kể chuyện, từ đó điều chỉnh cách dẫn dắt hoặc lựa chọn truyện sao cho phù hợp hơn với đặc điểm từng nhóm trẻ. Có thể cùng nhau tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề trong tổ chuyên môn để chia sẻ kinh nghiệm, cùng tìm ra những cách lồng ghép truyện cổ tích vào các hoạt động học sao cho sáng tạo, hiệu quả và thực tiễn nhất. Đây là điều kiện quan trọng giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn và góp phần hoàn thiện quá trình giáo dục nhân cách cho trẻ.

2.2. Đối với nhà trường

Đối với nhà trường, vai trò định hướng, hỗ trợ và tạo điều kiện cho giáo viên thực hiện tốt công tác giáo dục tình cảm gia đình thông qua truyện cổ tích là yếu tố then chốt, quyết định đến chất lượng và hiệu quả giáo dục. Trước hết, nhà trường cần chủ động đầu tư xây dựng một kho tài liệu phong phú, đa dạng về truyện cổ tích dành riêng cho trẻ mẫu giáo, đặc biệt là những câu chuyện có nội dung liên quan đến tình cảm gia đình như sự yêu thương, lòng hiếu thảo, sự sẻ chia giữa các thành viên. Những truyện cổ tích này nên được tuyển chọn kỹ càng về nội dung, hình thức thể hiện phù hợp với độ tuổi 5–6 tuổi, dễ hiểu, dễ nhớ, ngắn gọn nhưng vẫn đảm bảo giá trị giáo dục và nhân văn sâu sắc. Bên cạnh đó, việc bổ sung thêm các truyện có minh họa đẹp mắt, sinh động, in ấn chất lượng cao cũng sẽ giúp trẻ dễ hình dung, tăng sự hứng thú trong giờ học và nâng cao hiệu quả tiếp thu.

Không dừng lại ở việc cung cấp tài liệu, nhà trường cần xây dựng một hệ thống thư viện thân thiện, nơi mà giáo viên có thể dễ dàng tìm kiếm, mượn hoặc khai thác các truyện cổ tích phục vụ cho việc lên kế hoạch bài giảng. Thư viện nên được bố trí tại vị trí thuận tiện, trang bị đầy đủ các phương tiện hỗ trợ như máy chiếu, máy tính, bảng tương tác, và đặc biệt là tủ sách minh họa truyện tranh, giúp giáo viên dễ dàng lồng ghép truyện vào bài học theo các chủ đề phù hợp. Đồng thời, nhà trường cũng cần khuyến khích giáo viên đóng góp, chia sẻ các tài liệu, giáo án hay phương pháp hay về khai thác truyện cổ tích trong dạy học, qua đó xây dựng nên một ngân hàng tư liệu tập thể, phong phú và thực tiễn.

Bên cạnh đó, việc bồi dưỡng chuyên môn và nâng cao năng lực sử dụng truyện cổ tích cho giáo viên là điều hết sức quan trọng. Nhà trường cần tổ chức định kỳ các buổi tập huấn chuyên đề, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về việc ứng dụng truyện cổ tích trong giáo dục mầm non, đặc biệt là trong giáo dục tình

cảm gia đình và kỹ năng sống. Trong các buổi tập huấn này, giáo viên sẽ được hướng dẫn cách lựa chọn truyện phù hợp với mục tiêu giáo dục, cách kể chuyện sinh động, cách xây dựng các câu hỏi mở sau truyện để khơi gợi cảm xúc và phát triển tư duy phản biện cho trẻ. Ngoài ra, giáo viên cũng nên được làm quen với các hình thức mới như kể chuyện sáng tạo, nhập vai, kể chuyện kết hợp với trình chiếu hình ảnh, âm thanh nhằm tăng tính hấp dẫn cho tiết học.

Không những thế, nhà trường còn cần đóng vai trò hỗ trợ và khuyến khích giáo viên xây dựng kế hoạch giảng dạy tích hợp truyện cổ tích trong các lĩnh vực khác nhau như khám phá khoa học, xã hội, âm nhạc, tạo hình... Qua đó, giáo viên có thể chủ động kết hợp truyện vào các tiết học một cách linh hoạt, vừa đảm bảo truyền tải nội dung giáo dục tình cảm gia đình, vừa giúp trẻ phát triển toàn diện các kỹ năng cần thiết.

Hơn nữa, việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt chuyên đề như “Ngày hội kể chuyện cổ tích”, “Bé kể chuyện gia đình”,...cũng là những sáng kiến hiệu quả giúp lan tỏa tình yêu truyện cổ tích đến với trẻ và giáo viên. Đây không chỉ là sân chơi bổ ích để trẻ thể hiện khả năng ngôn ngữ, tư duy sáng tạo, mà còn là cơ hội để phụ huynh, giáo viên và nhà trường cùng nhau gắn kết trong việc nuôi dưỡng tâm hồn và giáo dục giá trị sống cho trẻ thông qua hình thức nghệ thuật gần gũi và dễ tiếp cận.

Song song đó, nhà trường cần xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá định kỳ về việc khai thác và sử dụng truyện cổ tích trong hoạt động dạy học. Các tiêu chí đánh giá có thể bao gồm mức độ phù hợp của truyện với chủ đề học tập, mức độ tham gia của trẻ trong hoạt động, khả năng thể hiện cảm xúc của trẻ sau giờ học, cũng như phản hồi của phụ huynh về sự thay đổi tích cực trong hành vi, cảm xúc của con em mình. Những kết quả đánh giá này sẽ là cơ sở quan trọng để điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện phương pháp giáo dục, cũng như nâng cao chất lượng sử dụng truyện cổ tích trong chương trình giáo dục mầm non.

2.3. Đối với phụ huynh

Trong quá trình giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi, không thể không nhắc đến vai trò quan trọng của phụ huynh. Gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên và có ảnh hưởng sâu sắc nhất đến quá trình hình thành nhân cách, cảm xúc cũng như thái độ sống của trẻ. Do đó, sự phối hợp giữa phụ huynh và giáo viên trong việc sử dụng truyện cổ tích như một phương tiện giáo

dục tình cảm gia đình là điều vô cùng cần thiết và nên được khuyến khích trong mọi nhà trường mầm non hiện nay.

Trước hết, phụ huynh cần nhận thức được tầm quan trọng của việc kể chuyện cho trẻ nghe tại nhà, đặc biệt là truyện cổ tích. Không giống như các hình thức giải trí hiện đại như xem tivi hay sử dụng thiết bị điện tử, việc kể chuyện cổ tích mang lại một không gian giao tiếp ấm cúng, nơi trẻ có thể lắng nghe, tưởng tượng và cảm nhận tình cảm trong vòng tay yêu thương của cha mẹ. Những buổi tối kể chuyện trước giờ đi ngủ hay những khoảng thời gian quây quần bên nhau vào cuối tuần là những thời điểm vàng để phụ huynh tạo nên những trải nghiệm cảm xúc tích cực cho con thông qua truyện cổ tích. Từ đó, trẻ không chỉ tiếp thu được các giá trị đạo đức mà còn cảm nhận được tình cảm gia đình một cách chân thực và sâu sắc nhất.

Bên cạnh việc kể chuyện, phụ huynh cũng nên tạo điều kiện cho trẻ được tham gia vào các hoạt động liên quan đến truyện cổ tích như cùng vẽ tranh về câu chuyện đã nghe, cùng hóa thân thành các nhân vật trong truyện hay cùng nhau diễn lại một đoạn truyện đơn giản. Những hoạt động này không chỉ giúp trẻ rèn luyện khả năng tưởng tượng, tư duy sáng tạo mà còn tạo ra cơ hội giao tiếp giữa cha mẹ và con cái, từ đó tăng cường sự gắn bó tình cảm trong gia đình. Ví dụ, khi cùng trẻ đóng vai nhân vật “Tấm” trong truyện “Tấm Cám”, phụ huynh có thể đặt ra các câu hỏi như: “Con nghĩ Tấm có yêu thương mẹ không?”, “Nếu là Tấm, con sẽ làm gì khi gặp khó khăn?”, từ đó khơi gợi cảm xúc và nhận thức đạo đức cho trẻ một cách nhẹ nhàng và gần gũi.

Hơn nữa, phụ huynh cần thể hiện sự quan tâm đến cảm xúc và suy nghĩ của trẻ sau mỗi lần kể chuyện. Thay vì chỉ kể một cách đơn thuần, cha mẹ nên khuyến khích trẻ chia sẻ cảm nhận về nhân vật, về hành động của nhân vật trong truyện cũng như liên hệ với bản thân. Những câu hỏi như: “Con thích nhân vật nào nhất? Vì sao?”, “Con thấy hành động đó có giống ai trong gia đình mình không?”, hay “Con học được điều gì từ câu chuyện này?” là những cách tuyệt vời để giúp trẻ tập luyện kỹ năng diễn đạt, phát triển ngôn ngữ và quan trọng hơn là hình thành tư duy đạo đức một cách tự nhiên. Qua quá trình này, trẻ học được cách cảm nhận, thấu hiểu và biểu đạt tình cảm – nền tảng để xây dựng các mối quan hệ lành mạnh trong gia đình và xã hội.

Ngoài ra, phụ huynh cũng có thể đồng hành cùng nhà trường bằng cách tìm hiểu các chủ đề giáo dục trong chương trình mầm non và chủ động chọn lựa những câu chuyện phù hợp để kể cho trẻ tại nhà. Khi giáo viên dạy trẻ về

tình cảm ông bà – cháu, cha mẹ – con cái, phụ huynh có thể kể các câu chuyện như “Cây khế”, “Tích Chu”, “Ba cô gái” nhằm củng cố kiến thức và cảm xúc đã học ở lớp. Việc lặp lại và mở rộng nội dung học tập tại nhà giúp trẻ ghi nhớ lâu hơn, đồng thời cũng tăng tính thống nhất giữa giáo dục gia đình và giáo dục nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục toàn diện cho trẻ.

Không chỉ dừng lại ở việc kể chuyện, phụ huynh cũng cần làm gương trong các mối quan hệ tình cảm gia đình. Trẻ em học hỏi rất nhiều từ hành vi của người lớn. Khi trẻ thấy cha mẹ yêu thương, tôn trọng ông bà, luôn quan tâm và chia sẻ với các thành viên khác trong gia đình, trẻ sẽ có xu hướng noi theo những hành vi tích cực đó. Vì vậy, bên cạnh việc sử dụng truyện cổ tích như một phương tiện giáo dục, phụ huynh cần thực sự là tấm gương về cách ứng xử, biểu lộ tình cảm, từ đó giúp trẻ thấm nhuần giá trị yêu thương bằng cả lý trí và trái tim.

Đồng thời, để quá trình phối hợp với giáo viên diễn ra hiệu quả hơn, phụ huynh nên chủ động trao đổi thường xuyên với giáo viên về sở thích, thói quen và phản ứng của trẻ khi nghe kể chuyện tại nhà. Giáo viên từ đó có thể điều chỉnh phương pháp giảng dạy, lựa chọn truyện phù hợp với tâm lý và đặc điểm riêng của từng trẻ. Những buổi họp phụ huynh có thể trở thành diễn đàn trao đổi về các truyện cổ tích phù hợp, chia sẻ kinh nghiệm kể chuyện và cách giáo dục cảm xúc cho trẻ, tạo nên một môi trường đồng bộ và thân thiện giữa gia đình và nhà trường.

2.4. Đối với các cơ quan quản lý giáo dục

Trong bối cảnh đổi mới toàn diện nền giáo dục hiện nay, đặc biệt là giáo dục mầm non, việc định hướng, hỗ trợ và tổ chức thực hiện hiệu quả các hoạt động giáo dục tình cảm – xã hội cho trẻ mẫu giáo ngày càng trở nên quan trọng. Một trong những nội dung cần được quan tâm sâu sắc là vai trò và hiệu quả của truyện cổ tích trong việc hình thành và phát triển nhân cách trẻ. Do đó, các cơ quan quản lý giáo dục, đặc biệt là Bộ Giáo dục và Đào tạo, cùng các Phòng Giáo dục và Đào tạo địa phương, cần có những định hướng cụ thể, thống nhất và có chiều sâu nhằm tích hợp truyện cổ tích vào nội dung giáo dục tình cảm – xã hội trong chương trình giáo dục mầm non.

Trước hết, Bộ Giáo dục và Đào tạo nên chủ trì ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về cách thức khai thác, sử dụng truyện cổ tích trong quá trình dạy học, nhất là trong các hoạt động giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và đạo đức cho trẻ mẫu giáo 5–6 tuổi. Những văn bản này không chỉ đóng vai

trò định hướng mà còn là cơ sở để các trường mầm non, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục địa phương áp dụng linh hoạt trong thực tế giảng dạy. Nếu không có sự chỉ đạo đồng bộ từ cấp quản lý, việc triển khai tích hợp truyện cổ tích vào các hoạt động học trong trường mầm non có thể bị bỏ ngỏ, không đồng nhất và thiếu hiệu quả trong việc giáo dục cảm xúc cho trẻ.

Tiếp theo, các cơ quan quản lý giáo dục cũng cần đẩy mạnh công tác nghiên cứu và biên soạn tài liệu chuyên sâu, khoa học và thực tiễn về vai trò của truyện cổ tích trong giáo dục mầm non. Các tài liệu này nên bao gồm cả nội dung lý thuyết và hướng dẫn thực hành, phân tích tác động của từng truyện cụ thể đến việc hình thành các giá trị đạo đức, nhân cách, cảm xúc của trẻ. Việc có được một hệ thống tài liệu tham khảo đáng tin cậy không chỉ giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn mà còn là nguồn thông tin hữu ích cho các trường sư phạm trong quá trình đào tạo giáo viên mầm non.

Bên cạnh đó, để nâng cao hiệu quả ứng dụng truyện cổ tích vào giáo dục mầm non, các cơ quan chức năng cũng nên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề cho giáo viên về cách lồng ghép nội dung giáo dục cảm xúc, tình cảm gia đình thông qua truyện cổ tích. Những chương trình tập huấn này cần được thiết kế theo hướng thực hành – lấy giáo viên làm trung tâm – với nhiều ví dụ cụ thể, tình huống sư phạm sát với thực tế lớp học. Ngoài ra, nên khuyến khích tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên đề giữa các chuyên gia, giảng viên sư phạm, giáo viên mầm non để trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ các phương pháp sử dụng truyện cổ tích hiệu quả trong giáo dục tình cảm – xã hội.

Không dừng lại ở đó, các cơ quan quản lý giáo dục cũng cần quan tâm đến việc kiểm tra, đánh giá việc triển khai tích hợp truyện cổ tích trong các hoạt động giáo dục tại trường mầm non. Việc kiểm tra không nhằm mục đích áp lực hay hình thức mà hướng đến việc hỗ trợ, điều chỉnh, định hướng cho giáo viên thực hiện tốt hơn việc giáo dục đạo đức, tình cảm cho trẻ thông qua các câu chuyện gần gũi, sinh động. Thông qua các công cụ đánh giá linh hoạt và đa chiều, cơ quan quản lý có thể kịp thời phát hiện các điểm còn hạn chế trong việc triển khai, từ đó đề ra biện pháp cải thiện phù hợp và hiệu quả hơn.

Ngoài ra, việc tích cực hợp tác với các nhà xuất bản, tổ chức văn hóa, viện nghiên cứu giáo dục cũng là một trong những giải pháp cần được quan tâm. Thông qua các hoạt động hợp tác này, các cơ quan quản lý giáo dục có thể khuyến khích và tài trợ cho các dự án biên soạn tuyển tập truyện cổ tích phù hợp với lứa tuổi mẫu giáo, có chọn lọc về nội dung giáo dục tình cảm gia đình,

tinh thần nhân ái, lòng hiếu thảo và các giá trị đạo đức khác. Những bộ sách này khi được đưa vào hệ thống thư viện trường học hoặc chương trình học chính thức sẽ trở thành nguồn tài nguyên phong phú, phục vụ cho quá trình giáo dục toàn diện trẻ em.

Cuối cùng, để đảm bảo truyện cổ tích thực sự trở thành công cụ giáo dục hiệu quả, các cơ quan quản lý giáo dục cần chú trọng xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường, giáo viên và phụ huynh. Các văn bản hướng dẫn tích hợp truyện cổ tích không chỉ giới hạn trong phạm vi nhà trường mà còn cần được truyền đạt rõ ràng đến phụ huynh, giúp họ nhận thức được vai trò của mình trong việc kể chuyện cho trẻ tại nhà. Một cơ chế phối hợp ba bên chặt chẽ sẽ tạo nên sự đồng bộ trong việc hình thành các giá trị tình cảm, đạo đức cho trẻ, đồng thời khơi gợi sự yêu thích văn học truyền thống trong tâm hồn trẻ thơ từ khi còn nhỏ.

Như vậy, việc các cơ quan quản lý giáo dục tích cực vào cuộc không chỉ giúp hệ thống hóa, chuẩn hóa việc tích hợp truyện cổ tích vào chương trình giáo dục mầm non mà còn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục tình cảm – xã hội cho trẻ. Đây là một hướng đi cần thiết, vừa mang tính truyền thống, vừa hiện đại, vừa góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, vừa nuôi dưỡng tâm hồn trong sáng, nhân hậu cho thế hệ mầm non tương lai của đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Zipes, J. (2006), *Why Fairy Tales Stick: The Evolution and Relevance of a Genre*, Routledge.
2. Tatar, M. (2009), *Enchanted Hunters: The Power of Stories in Childhood*, W. W. Norton & Company.
3. Nguyễn Thị Thanh Huyền (2013), Văn học thiếu nhi và vấn đề giáo dục nhân cách cho trẻ em, *Tạp chí Khoa học Đại học Vinh*
4. Nguyễn Thị Minh Thư (2018). *Sử dụng tác phẩm văn học để giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo từ 5 đến 6 tuổi*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
5. Trần Thị Hồng Nhung (2019). *Giáo dục tình cảm gia đình qua các câu chuyện văn học: Nghiên cứu thực tiễn tại các trường mẫu giáo*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
6. Nguyễn Thị Thu Hà (2011). *Khảo sát nhóm truyện chủ đề đạo đức gia đình trong truyện cổ tích sinh hoạt Việt Nam*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
7. Lê Văn Hùng (2016). *Vai trò của tác phẩm văn học trong việc phát triển tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo*. *Tạp chí Giáo dục*, (379), tr. 45–48.
8. Laevers, F., & Moons, J. (2002). *Well-being and Involvement in Care Settings: A Process-Oriented Self-Evaluation Instrument*. Leuven: Research Centre for Experiential Education, University of Leuven.
9. Trần Thị Kim Dung (2020). *Giáo dục giá trị gia đình thông qua hoạt động kể chuyện cho trẻ mẫu giáo*. Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.
10. Whitebread, D. (2011). *Developmental Psychology and Early Childhood Education: A Guide for Students and Practitioners*. London: SAGE Publications.
11. Nguyễn Đình Chú. (2001). *Văn học dân gian Việt Nam*. Hà Nội: Nhà xuất bản Giáo dục.
12. Trương Chính. (1997). *Giáo trình Văn học dân gian*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.
13. Vương Hồng Sển. (1992). *Hơn nửa đời hư*. Thành phố Hồ Chí Minh: Nhà xuất bản Trẻ.
14. Lê Bá Hán, Trần Đình Sử, & Nguyễn Khắc Phi (Chủ biên). (2000). *Từ điển thuật ngữ văn học*. Hà Nội: Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội.

15. Nguyễn Đức Chính (2015). *Tâm lý học gia đình*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
16. Nguyễn Ánh Tuyết (2007). *Giáo dục học mầm non*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
17. Viện Ngôn ngữ học. (2009). *Từ điển Lạc Việt*. Hà Nội: Trung tâm Từ điển học.
18. Hoàng Phê (Chủ biên). (2008). *Từ điển Tiếng Việt*. Hà Nội: NXB Đà Nẵng.
19. C. Mác – Ph. Ăngghen. (1995). *Tuyển tập: Tập 3*. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
20. Laevers, F., & Moons, J. (2013). *Measuring Children's Emotional Involvement in Storytelling Activities*. Leuven: Leuven University Press.
21. Erikson, E. H. (1950). *Childhood and Society*. W. W. Norton & Company.
22. Vygotsky, L. S. (1978). *Mind in Society: The Development of Higher Psychological Processes*. Harvard University Press.
23. Đỗ Thị Hạnh (2015). *Giáo dục tình cảm cho trẻ mẫu giáo qua các hoạt động kể chuyện*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
24. Nguyễn Thị Thu Hà (2018). *Giáo dục thói quen và kỹ năng sống cho trẻ mẫu giáo*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
25. Trần Thị Kim Dung (2020). *Giáo dục giá trị gia đình qua việc xây dựng hình mẫu nhân cách*. TP. Hồ Chí Minh: NXB Tổng hợp TP.HCM.
26. Nguyễn Thị Minh Thư (2017). *Phát triển kỹ năng xã hội cho trẻ mẫu giáo qua hoạt động tình huống* (Luận án Tiến sĩ Giáo dục học). Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
27. Nguyễn Thị Hồng Nhung (2019). *Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo qua hoạt động nghệ thuật* (Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường). Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương.
28. Trần Thị Tuyết Hạnh (2017). *Ứng dụng truyện cổ tích trong giáo dục đạo đức cho trẻ mẫu giáo lớn*. Tạp chí Giáo dục Mầm non, số 167.
29. Hồ Thị Thu Hà (2021). *Tăng cường phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục giá trị sống cho trẻ mẫu giáo*. Tạp chí Giáo dục và Xã hội, (122), tr. 45–47.
30. Nguyễn Thị Thu Hà (2018). *Giáo dục âm nhạc trong mầm non*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.

31. Trần Thị Thu Hà (2019). *Phương pháp giảng dạy văn học thiếu nhi*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
32. Phạm Thị Thanh Vân (2020). *Nghệ thuật tạo hình trong giáo dục mầm non*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
33. Nguyễn Thị Thu Hà (2018). *Giáo dục tình cảm gia đình cho trẻ mẫu giáo*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
34. Lê Thị Mai (2020). *Phương pháp giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
35. Trần Văn Hùng (2017). *Giáo dục giá trị văn hóa gia đình cho trẻ*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.
36. Hoàng Thị Phương (2019). *Phương pháp cho trẻ làm quen với môi trường xã hội*. Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

PHỤ LỤC

TRUYỆN CỔ TÍCH HỌC DÀNH CHO TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI

TÍCH CHU

Ngày xưa ngày xưa, có một bạn tên là Tích Chu. Bố mẹ Tích Chu mất sớm, Tích Chu ở với bà. Hàng ngày bà phải làm việc quần quật để kiếm tiền nuôi Tích Chu, có thức gì ngon bà cũng nhường cho Tích Chu. Ban đêm, khi Tích Chu ngủ thì bà thức quạt. Thấy bà thương Tích Chu như vậy, có người nói với bà:

– Bà ơi! Lòng bà thương Tích Chu cao hơn trời, rộng hơn biển. Lớn lên, Tích Chu sẽ không khi nào quên ơn bà đâu.

Thế nhưng lớn lên, Tích Chu lại chẳng thương bà. Bà thì suốt ngày làm việc vất vả, còn Tích Chu suốt ngày rong chơi. Vì làm việc vất vả, ăn uống lại kham khổ nên bà bị ốm. Bà lên cơn sốt nhưng chẳng ai trông nom. Tích Chu mãi rong chơi với bạn bè, chẳng nghĩ gì đến bà đang ốm.

Một buổi trưa, trời nóng nực, cơn sốt lên cao, bà khát nước quá liền gọi:

– Tích Chu ơi...cho bà ngậm nước... Bà khát khô cổ rồi!

Bà gọi một lần, hai lần rồi ba lần nhưng vẫn không thấy Tích Chu đáp lại. Tích Chu còn mãi đi chơi với bạn bè. Mãi sau Tích Chu thấy đói mới chạy về nhà để kiếm cái ăn. Tích Chu ngạc nhiên hết sức thấy bà hóa thành chim và vỗ cánh bay lên trời. Tích Chu hoảng sợ kêu lên:

– Bà ơi! Bà đi đâu? Bà ở lại với cháu. Cháu sẽ mang nước cho bà, bà ơi!

– Cúc cu cù cu...! Cúc cu cù cu...! Chậm mất rồi cháu ạ, bà khát quá không thể chịu nổi phải hóa thành chim để bay đi kiếm nước. Bà đi đây, bà không về nữa đâu!

Nói rồi chim vỗ cánh bay đi. Tích Chu hoảng quá vội chạy theo bà, cứ nhắm theo hướng chim bay mà chạy. Cuối cùng Tích Chu gặp chim đang uống nước ở một dòng suối mát. Tích Chu gọi:

– Bà ơi! Bà trở về với cháu đi. Cháu sẽ đi lấy nước cho bà, cháu sẽ giúp đỡ bà, cháu sẽ không làm bà buồn nữa!

– Cúc cu cù cu..., muộn quá rồi cháu ơi! Bà không trở lại được nữa đâu!

Nghe chim nói, Tích Chu òa lên khóc, Tích Chu thương bà và vô cùng hối hận.

Giữa lúc đó, có một bà Tiên hiện ra, bà Tiên bảo Tích Chu:

– Nếu cháu muốn cho bà cháu trở lại thành người thì cháu phải đi lấy nước suối Tiên cho bà cháu uống. Đường lên suối Tiên xa lắm, cháu có đi được không?

Nghe bà Tiên nói, Tích Chu mừng rỡ vô cùng, vội vàng hỏi đường đến suối Tiên, rồi chẳng một phút chần chừ, Tích Chu hăng hái đi ngay. Trải qua nhiều ngày đêm lặn lội trên đường, vượt qua rất nhiều nguy hiểm, cuối cùng Tích Chu đã lấy được nước suối Tiên mang về cho bà uống. Được uống nước suối Tiên, bà Tích Chu trở lại thành người và về ở với Tích Chu.

Từ đây, Tích Chu hết lòng yêu thương chăm sóc bà.

CHÀNG RÙA

Ngày xưa có hai vợ chồng nhà kia hiếm hoi mãi mới sinh được một đứa con lại là một chú Rùa bé tí ti. Hai vợ chồng buồn quá định vứt nhưng Rùa nói:

– Con là con của bố mẹ, bố mẹ đừng vứt con đi.

Thấy vậy, hai vợ chồng liền để Rùa lại nuôi. Rùa ăn ít như mèo, ăn xong lại ngủ một xó.

Mùa đông năm ấy, vua xây nhà. Vua bắt gia đình nào cũng phải đi phu, vác đất, vác gỗ làm nhà cho vua. Ai không đi sẽ bị tội nặng. Rùa nghe được liền bò đến bàn với mẹ:

– Bố mẹ già rồi, cứ ở nhà mà nghỉ ngơi, để con đi làm cho nhà vua thay bố mẹ.

Mẹ Rùa lắc đầu nhìn con không tin tưởng. Nhưng nghe giọng Rùa quả quyết, bà cũng lấy dao buộc vào lưng cho Rùa như người đi rừng.

Người vừa làm nhà, người đi lại chật đường, Rùa lại bò giữa đám đông, lâu lâu lại nghe người ta bàn tán với nhau, thắc mắc sao không thấy bố mẹ Rùa đi làm cho nhà vua. Sợ những lời bàn tán của bà con sẽ đến tai vua thì vua bắt tội bố mẹ. Rùa bèn ngẩng đầu lên nói to:

Thưa bà con, cô bác, bố mẹ cháu già yếu rồi không đi làm cho vua được nữa, vì vậy cháu đi làm thay.

Nghe tiếng Rùa nói, mọi người nhìn xuống đất rồi cười lớn.

– Rùa bé thế này thì làm nhà làm sao mà làm nhà được. Thôi! Thôi! Tránh ra cho các cô, các bác làm nếu không người đông, người ta giẫm cho vỡ bẹp mai bây giờ.

Rùa khiêm tốn đáp:

– Các cô, các bác lớn thì vác cây gỗ lớn, cháu nhỏ thì vác cây gỗ nhỏ thôi, có sao đâu!

Mọi người lên rừng, Rùa cũng lên rừng. Người lớn vác những cây gỗ to bằng cái cột. Rùa bé thì Rùa vác cây gỗ to bằng ngón tay, mọi người lại xì xào, cười cây gỗ của Rùa nhưng Rùa không nói gì cứ im lặng. Vác được cây gỗ nào về, Rùa lại xếp vào một đống riêng.

Hết ngày Rùa mới đến bên đống gỗ ghé miệng thổi “Phù, phù” mấy cái thì lạ chưa những cây gỗ tự nhiên to lên khác thường. Những cây to gấp ba bốn lần những cây gỗ của người lớn vác, khiến ai cũng phải ngạc nhiên.

Vác gỗ xong, mọi người bắt tay vào làm nhà. Nhà của vua định làm to quá, mọi người phải làm mãi mà không xong, ai cũng sốt ruột muốn về nhà.

Thấy mọi người chán nản, Rùa nói với mọi người là cứ tâu với nhà vua để cho Rùa làm một mình, Rùa cam đoan là Rùa chỉ làm một ngày là xong.

Nghe Rùa nói, mọi người không tin nhưng vì muốn chóng được về nhà nên có người đem lời Rùa nói để kể lại với vua.

Vua gọi Rùa tới và bảo:

– Rùa làm nhà cho ta xong sớm thì ta sẽ trả cho nhiều tiền công rồi ta cho về với bố mẹ. Nếu Rùa không làm được thì ta sẽ nọc Rùa ra đánh đủ trăm roi.

Rùa không nói gì, bắt tay ngay vào việc. Nhờ có bạn bè của Rùa giúp đỡ, Rùa chỉ làm đúng một ngày là xong nhà của vua. Rùa mời vua đến nhận nhà.

Nhìn ngôi nhà nguy nga đồ sộ vua thích lắm. Nhưng lòng tham lại nổi lên, vua không trả tiền công cho Rùa, không cho Rùa về với bố mẹ như lời vua đã hứa và vua lại còn bắt Rùa làm cho vua một ngôi nhà nữa.

Rùa nhận lời nhưng ra điều kiện là trong lúc Rùa đi lấy gỗ thì vua phải giữ mai cho Rùa không được làm mất. Vua đồng ý. Thế là Rùa liền trút mai, vươn vai ba lần và hóa thành một chàng trai khôi ngô tuấn tú, chuẩn bị đi vác gỗ. Thấy lạ, vua tò mò hỏi Rùa:

– Thế bây giờ ta muốn vào nằm thử trong mai rùa có được không?

Rùa đáp:

– Được.

Tên vua đại dột liền chui vào mai Rùa nằm thử, chàng trai bỗng nói: “Khép lại! khép lại!”, mai rùa tự nhiên khép chặt lại, tên vua gian ác tham lam biến luôn thành con rùa.

Xấu hổ quá, hắn phải bò lên rừng, đói thì kiếm mồi nhấm nháp. Còn chàng Rùa chúng ta thì được mọi người tôn lên làm vua. Chàng trở về nhà đón bố mẹ đến cung vua ở với mình và đối xử với bố mẹ rất hiếu thảo.

CÔ BÉ QUÀNG KHĂN ĐỎ

Ngày xưa ngày xưa, có một cô bé rất ngoan ngoãn, xinh đẹp. Bà ngoại yêu cô lắm, bà may cho cô một chiếc khăn bằng nhung đỏ. Cô bé thích lắm, cô thường hay quàng cái khăn đó nên mọi người gọi cô là cô bé quàng khăn đỏ. Một hôm, mẹ cô làm được nhiều bánh ngon, mẹ bảo cô mang bánh sang biếu bà ngoại. Trước khi đi mẹ cô dặn:

– Con đi thì đi đường thẳng, đừng đi đường vòng qua rừng mà chó sói ăn thịt con đấy!

Nhưng cô bé quàng khăn đỏ không chịu vâng lời mẹ. Cô đi đường vòng qua rừng, vì đường này có nhiều hoa, nhiều bướm cô thích hơn. Cô đi được một quãng thì gặp Sóc, Sóc nhắc:

– Cô bé quàng khăn đỏ ơi! Lúc nãy tôi nghe mẹ cô dặn: “Đi đường thẳng, đừng đi đường vòng qua rừng” cơ mà. Sao cô lại đi đường này?

Cô bé không trả lời Sóc. Cô cứ đi theo đường vòng qua rừng. Vừa đi, cô vừa hái hoa, bắt bướm. Vào đến cửa rừng thì cô gặp chó sói. Con chó sói rất to, đến đứng trước mặt cô. Nó cất giọng ồm ồm hỏi:

– Này cô bé, cô đi đâu đấy?

Nghe chó sói hỏi, cô bé quàng khăn đỏ sợ lắm nhưng cũng đành bạo dạn trả lời:

– Tôi đi sang nhà bà ngoại tôi.

Nghe cô bé nói đi sang nhà bà ngoại, chó sói nghĩ bụng “nó lại còn có bà ngoại nữa, thế thì mình phải ăn thịt cả hai bà cháu”. Nghĩ vậy nên chó sói lại hỏi:

– Nhà bà ngoại cô ở đâu?

– Ở bên kia khu rừng. Cái nhà có ống khói lớn ấy, cứ đẩy cửa là vào được ngay.

Nghe xong, chó sói bỏ cô bé quàng khăn đỏ ở đấy rồi chạy một mạch đến nhà bà ngoại cô bé. Nó đẩy cửa vào vồ lấy bà cụ rồi nuốt chửng ngay vào bụng. Xong xuôi, nó lên giường nằm đắp chăn giả làm bà ngoại ốm.

Lúc cô bé quàng khăn đỏ đến, cô thấy chó sói đắp chăn nằm trên giường, cô tưởng “bà ngoại” bị ốm thật, cô hỏi:

– Bà ơi! Bà ốm đã lâu chưa?

Sói không đáp giả vờ rên hừ... hừ...

– Bà ơi, mẹ cháu bảo cháu mang bánh sang biếu bà.

– Thế à, thế thì “bà” cảm ơn cháu và mẹ cháu. Cháu ngoan quá, cháu lại đây với “bà”!

Cô bé quàng khăn đỏ chạy ngay đến cạnh giường, nhưng cô ngạc nhiên lùi lại hỏi;

– Bà ơi! Sao hôm nay tai bà dài thế?

– Tai bà dài để bà nghe cho rõ.

– Thế còn mắt bà, sao hôm nay mắt bà to thế?

– Mắt bà to để bà nhìn cháu cho rõ hơn.

Chưa tin cô bé quàng khăn đỏ lại hỏi:

– Thế còn mồm bà, sao hôm nay mồm bà cũng to thế?

– Mồm bà to để bà ăn thịt cháu đấy!

Nói xong, Sói nhồm dậy định vồ lấy cô bé. May sao lúc đó có bác hàng xóm chạy sang thấy thế, sẵn cái búa trong tay, bác liền phang ngay vào đầu sói một cái. Con Sói gian ác vỡ sọ chết ngay. Bác hàng xóm lấy dao mổ bụng chó sói và kịp thời cứu được bà. Thế là cả hai bà cháu đều không việc gì.

Từ dạo ấy, cô bé quàng khăn đỏ không bao giờ dám làm sai lời mẹ dặn.

CÂY KHẾ

Ngày xưa, ngày xưa, có hai anh em nhà kia cha mẹ mất sớm. Khi người anh lấy vợ, người anh không muốn ở chung với em nữa, nên quyết định chia gia tài. người anh tham lam chiếm hết cả nhà cửa, ruộng vườn, trâu bò của cha mẹ để lại, chỉ cho người em một túp lều nhỏ và mảnh vườn, trong đó có cây khế ngọt. người em không chút phàn nàn, ngày ngày chăm bón cho cây khế và cày thuê, cuốc mướn nuôi thân.

Năm ấy, cây khế trong vườn nhà người em bỗng sai quả lạ thường, cành nào cũng trĩu quả ngọt, vàng ruộm. người em nhìn cây khế mà lòng khắp khởi mừng thầm tính chuyện bán khế lấy tiền đóng gạo.

Một hôm, có con chim phượng hoàng từ đâu bay đến mỏ khế ăn lia lịa. Thấy thế, người em vừa khóc, vừa nói:

- Chim ơi! Nhà tôi chỉ có một cây khế này thôi, tôi định bán khế lấy tiền đóng gạo. Chim ăn hết thì gia đình tôi sống bằng gì?

Chim vừa ăn vừa đáp: *Ăn một quả, trả cục vàng*

May túi ba gang, mang theo mà đựng

Người em nghe chim nói vậy, cũng đành để chim ăn. Mấy hôm sau, chim lại đến ăn khế. Ăn xong chim bảo người em lấy túi ba gang đi lấy vàng. Chim bay mãi, bay mãi qua núi cao, qua biển rộng bao la và đổ xuống một hòn đảo đầy vàng bạc, châu báu. Người em đi khắp đảo nhìn ngắm thỏa thích rồi lấy vàng bỏ đầy túi ba gang. Chim phượng hoàng bảo lấy thêm, người em cũng không lấy. Xong xuôi, người em trở về nhà.

Từ đó, người em trở nên giàu có, người em mang thóc, gạo, vàng bạc giúp đỡ những người nghèo khổ. Người anh nghe tin em giàu có liền sang chơi và đòi đổi nhà, ruộng vườn của mình lấy cây khế ngọt, người em cũng đồng ý đổi cho anh. Thế là người anh chuyển sang nhà người em. Mùa năm sau, cây khế lại sai trĩu quả, chim phượng hoàng lại tới ăn. người anh giả vờ khóc lóc, chim bèn nói: *Ăn một quả, trả cục vàng*

May túi ba gang, mang theo mà đựng

Người anh mừng quá, giục vợ may túi không phải 3 gang mà là 6 gang để đựng được nhiều vàng. Hôm sau chim phượng hoàng đưa người anh đi lấy vàng. Vừa đến nơi, người anh đã vội vàng vợ lấy vàng bỏ vào túi, lại còn giắt thêm đầy vàng bỏ vào người. Chim cố sức bay nhưng đường thì xa mà vàng thì nhiều nên nặng quá. Mấy lần chim bảo người anh vứt bớt vàng đi cho nhẹ nhưng người anh vẫn khăng khăng ôm lấy túi. Chim phượng hoàng bực tức, nó nghiêng cánh hát người anh tham lam xuống biển.

SỰ THÍCH CÂY VÚ SỮA

Ngày xưa ngày xưa, ở vùng Lái Thiêu, tỉnh Bình Dương có hai mẹ con nhà nọ sống côی cút. Thương con trai mồ côi bố, mẹ hết sức chiều con, mong cho con sớm khôn lớn. Được mẹ yêu chiều, chú bé đâm ra hay vởi vĩnh, quấy khóc. Những trò chơi của chú thường tai quái; lúc thì chặ ngang ngọn cây hoặc lấy đá ném gà, lúc thì buộc chân gà vào đuôi mèo, đuôi cho mèo chạy làm đổ canh nóng vào chân mẹ. Bị mẹ mắg, chú vùng vắg bỏ đi.

Chú lang thang hết ngày này sang tháng khác, hái hoa bắt bướm, “Giá không có mẹ thì thích biết mắ, tha hồ nghịch, chẳng ai mắg cả”. Nghĩ vậy chú càng la cà khắp chốn, không biết thương mẹ ở nhà mỏi mắt chờ mong. Dọc đường, thấy ai làm gì, chơi gì, chú cũng sà vào góp phần. Ai cho gì chú cũng ắ. Được ắ, thế là chú khoái.

Một hôm, chú bé thấy một đàn vịt đẻ bao nhiêu là trứng ở trong lều. Chú nhặ đá ném vỡ tung tóe. Người chắ vịt đang ngủ chợt nghe tiếng vịt kêu quắg quạc thì giặ mình thức giấc. Tức giận, ông quát mắg, đuổi bắt. Sợ quá, chú bé bỏ chạy. Chạy mắ chạy mắ, chú vừa đói vừa mệt. Chú gục xuốg vẹ đường ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Khi tỉnh dậy, chú chẳng thấy ai bên mình mà cũng chẳng có gì ắ. Đói quá chú mới nhớ đến mẹ “Phải tìm đường về nhà thôi, chỉ có mẹ mới cho mình ắ, mới thương yêu mình.”

Sau bao ngày lặn lội, chú bé mới tìm được đường về nhà. Đúng là nhà của chú đây rồi, cảnh vật vẫn y nguyên, nhưng mẹ chú thì không còn nữa. “Mẹ ơi! Mẹ đâu rồi? Hãy về với con, mẹ ơi!...”. Tiếng chú bé vang vọng cả bốn bề. Chú không ngờ, vì tìm con khắp chốn, mong con không thấy con về, vừa giận vừa thương con, mẹ ngồi khóc mắ nên đã chết và hoá thành một cây xanh trước cửa ra vào.

Chú gọi hoài, gọi mắ vẫn không thấy mẹ. Chú ôm lấy cây xanh mà khóc. Bỗng cây run rẩy. Từ các cành lá, những đài hoa bé tí đâm ra nở trắng như mây. Hoa rụng, quả xuất hiện rồi lớn nhanh, da căng mịn và xanh óg ắg. Và kia, quả đã chín. Bỗng quả to nhất rơi xuốg tay chú bé. Vừa đói, vừa mệt, chú đưa lên miệng cắn một miếng rỏ to. Chát quá! Chú định lẹ ra thì quả thứ hai lại rơi xuốg tay chú. Chú lột vỏ, cắn vào hạt nhưng cứng quá. Quả thứ ba lại rụng tiếp. Lần này, chú không ắ vởi mà lấy tay xoay quanh trái chín cho đến khi mềm và nứt ra một kẽ nhỏ. Một dòng sữa trắng trào ra. Chú bé ngửa miệng uống. Dòng sữa ngọt và thơm như sữa mẹ. Chú thấy hết cả đói lẫn khát, trong người khoan khoái.

Chú ôm lấy cây. Vỏ cây sần sùi như bàn tay lam lũ của mẹ. Chú nhìn lên tán lá: lá một mặt xanh bóng, một mặt đỏ hoe như mắt mẹ khóc chờ con. Chú nghe tiếng rì rào trong lá:

Ăn trái ba lần mới biết trái ngon

Con có lớn khôn mới hay lòng mẹ!

Ôi! Đúng tiếng mẹ rồi! Chú oà lên khóc. Cây rung lá xoà cành ôm lấy chú, quả chín la đà trên vai, trên ngực như bàn tay của mẹ vỗ về âu yếm chú.

Mẹ không còn nữa giờ chỉ còn có bạn bè. Chú bé mang những quả quý đến chia sẻ cùng các bạn. Được ăn quả ngon và nghe câu chuyện về bà mẹ hiền của chú, các bạn đều ngậm ngùi và tự hứa phải chăm ngoan, chẳng bao giờ để mẹ buồn phiền.

Thấy cây ra quả thơm ngon, bà con ai cũng thích. Họ đem hạt cây lạ ấy gieo khắp nơi và đặt tên là cây vú sữa.

Theo Ngọc Châu

BÔNG HOA CÚC TRẮNG

Ngày xưa, có hai mẹ con nhà nọ sống trong một túp lều nơi xóm vắng. Người chồng mất sớm, nên mẹ con làm lụng vất vả lắm mới đủ ăn. Hằng ngày, gà chưa gáy sáng, bà mẹ đã phải dậy làm việc cho đến mãi tận đêm khuya.

Một hôm, gà gáy lâu lắm rồi mà vẫn chưa thấy mẹ dậy. Cô bé thức giấc, vội đến bên mẹ, cô biết là mẹ đã ốm rồi. Làm thế nào bây giờ? giữa nơi hoang vắng và cảnh nghèo túng này? Cô chỉ còn biết đắp chiếc áo ấm độc nhất của mình cho mẹ rồi ngồi đấy chăm sóc mẹ. Mẹ cô thỉnh thoảng hé đôi mắt khô héo lên nhìn con.

Một buổi chiều, khi ánh nắng chiếu qua khe liếp, bà mẹ chợt tỉnh lại:

– Con ơi! Con đi mời thầy thuốc về đây. Mẹ thấy trong người khó chịu lắm.

Cô bé vội vã ra đi. Vừa đi cô vừa lo cho mẹ. Được một đoạn đường dài, cô gặp một cụ già tóc trắng như mây. Thấy cô bé đi một mình, cụ hỏi:

– Cháu đi đâu mà vội thế?

– Thưa cụ, cháu đi tìm thầy thuốc, mẹ cháu ốm đã lâu mà bệnh ngày một nặng!

Tự nhận là thầy thuốc, cụ bảo cô bé dẫn về nhà để xem bệnh giúp. Về đến nhà, xem mạch cho người ốm xong, cụ quay lại bảo cô bé:

– Mẹ cháu bị bệnh nặng lắm, ta sẽ cố chữa cho mẹ cháu khỏi. Bây giờ cháu hãy đi đến gốc đa đầu rừng, hái cho ta một bông hoa trắng thật đẹp, mang về đây.

Bên ngoài, trời rất lạnh. Cô bé chỉ có mỗi một chiếc áo mỏng trên mình. Cô lảng lảng bước đều trong gió rét. Vừa đi cô vừa lo cho mẹ. Cô đi đã mỏi chân mới đến gốc đa đầu rừng. Quả nhiên, cô thấy trên bụi cây trước mặt có một bông hoa trắng rất đẹp. Cô ngắt bông hoa, tay nâng niu với tất cả tấm lòng tha thiết, cầu mong cho mẹ tai qua nạn khỏi. Bỗng cô nghe như văng vẳng bên tai tiếng cụ già lúc nãy lại khuyên nhủ cô:

– Cháu hãy yên tâm, mỗi cánh hoa trên bông hoa sẽ là một ngày mẹ cháu được sống thêm!

Cô bé cúi xuống nhìn hoa, cô đếm: “Một, hai, ba, bốn, ...hai mươi.” Trời ơi! Còn có hai mươi ngày nữa thôi ư? Suy nghĩ một lát, cô rón rén chạy ra phía sau cây đa. Cô nhẹ tay xé mỗi cánh hoa ra thành nhiều sợi. Bông hoa trở nên kì lạ. Mỗi sợi nhỏ biến thành từng cánh nhỏ dài và mượt, trắng bong như tấm lòng

ngây thơ trong trắng của cô. Những cánh hoa mọc thêm ra nhiều không sao đếm được! Cô bé nâng niu trên tay bông hoa lạ đó. Trời ơi! Sung sướng quá! Cô vùng chạy.

Về đến nhà, cụ già bước ra cửa tươi cười đón cô và nói:

– Mẹ cháu đã khỏi bệnh, phần thưởng cho tấm lòng hiếu thảo của cháu đây!

Từ đó hàng năm, về mùa thu, thường nở những bông hoa có nhiều cánh nhỏ dài mượt, trông rất đẹp.

Đó chính là bông hoa cúc trắng.

BA CÔ GÁI

Ngày xưa ngày xưa, có một người đàn bà nghèo sinh được ba cô con gái. Bà rất yêu thương các con, bà lo cho các con từng li từng tí. Nhà nghèo, bà phải làm lưng vất vả để nuôi các con nhưng bà không hề phàn nàn. Được mẹ yêu thương chăm sóc, ba cô con gái lớn nhanh như thổi, cả ba đều đẹp như trăng rằm. Thế rồi lần lượt hết cô này đến cô khác đi lấy chồng, bà mẹ ở nhà một mình. Năm tháng trôi qua, bà mẹ tuổi mỗi ngày một già, sức mỗi ngày một yếu. Một hôm, bà thấy trong người mệt mỏi, bà biết mình không sống được bao lâu nữa, bà nhớ các con nhưng cả ba cô gái đều ở xa quá nên bà không thể đến thăm các con được. Bà liền viết cho mỗi cô con gái một bức thư báo tin bà bị ốm. Bà nhờ Sóc con đưa thư cho ba cô gái, bà dặn Sóc:

– Sóc khôn ngoan, Sóc hãy nói với các con ta là ta đang ốm và báo chúng về ngay thăm ta, Sóc nhé!

Sóc con vâng lời mang thư đi. Sóc đi ròng rã một ngày một đêm đến nhà cô chị cả, cô chị cả đang cọ chấu. Sóc con đưa thư cho cô và nói:

– Chị cả ơi! Mẹ chị đang ốm đấy, mẹ chị muốn gặp chị. Chị hãy về ngay cho mẹ chị gặp.

Nghe Sóc nói, cô cả đáp:

– Thật á Sóc? Mẹ chị đang ốm à? Ôi! Chị buồn quá! Chị thương mẹ chị quá! Chị cũng muốn về thăm mẹ chị ngay, nhưng chị còn phải cọ xong mấy cái chấu này đã.

Nghe chị cả nói xong, Sóc con giận dữ:

– Thương mẹ, thương mẹ mà lại còn cọ chấu rồi mới đi thăm mẹ. Thôi cứ ở nhà mà cọ chấu.

Ngay lúc đó cô gái ngã lăn ra đất, biến thành một con rùa to bò ra khỏi nhà đi mãi.

Sóc con lại đi đến nhà cô gái thứ hai. Phải mất ròng rã một ngày, một đêm nữa thì Sóc đến được nhà cô hai. Cô hai đang xe chỉ. Sóc con đưa thư rồi nói với cô hai:

– Chị hai ơi! Mẹ chị đang ốm đấy, mẹ chị muốn gặp chị. Chị hãy đến gặp mẹ đi.

Nghe Sóc con nói, cô hai đáp:

– Thật ư Sóc? Mẹ chị đang ôm à? Ôi! Chị thương mẹ chị quá! Chị muốn về thăm mẹ yêu quý của chị ngay, nhưng chị còn bận xe cho xong chỗ chỉ này đã.

– Nghe cô hai nói, Sóc con giận dữ:

– Thương mẹ, thương mẹ mà lại còn để xe chỉ đã rồi mới đi thăm mẹ. Thôi được! Nếu thế thì cứ ở nhà mà xe chỉ suốt đời.

– Sóc con vừa nói xong thì cô hai biến thành con nhện, suốt đời giăng chỉ.

– Sóc con lại đi đến nhà cô gái út. Cô đang nhào bột. Sóc con đưa thư cho cô út. Đọc thư xong cô hốt hoảng, tát tả đi thăm mẹ ngay.

Thấy cô út thật tình thương mẹ, Sóc con âu yếm nói:

– Chị út ơi! Chị là người con hiếu thảo. Mọi người ai ai cũng thương yêu, quý mến cô. Còn các con cô thì người nào cũng quý mến cô.

BÀ VÀ CHÁU

Ngày xưa, ở một làng nọ có hai em bé ở với bà. Nhà tuy nghèo khó, nhưng ba bà cháu sống êm đềm, ấm cúng trong túp nhà gianh nhỏ bé.

Một hôm, có một cô tiên ghé vào nhà, tặng hai anh em một hạt đào và dặn đi dặn lại: “Đây là hạt đào tiên. Ngày nào bà mất, các cháu nhớ gieo hạt đào này cạnh mộ, chăm sóc cho cây đào tươi tốt thì hai anh em cháu sẽ được giàu sang, phú quý.”

Bà mất, hai anh em nhớ lời cô tiên căn dặn đã đem hạt đào ươm vào cạnh mộ bà, ngày ngày ra sức chăm nom, tưới bón. Chẳng bao lâu sau, cây đào trở nên tươi tốt, đơm hoa, kết trái. Quả vàng, quả bạc trĩu cành.

Sống trong cảnh giàu sang, nhà cửa đầy vàng bạc châu báu, nhưng hai anh em vẫn buồn bã vì thiếu tình thương của bà. Lúc nào, hai anh em cũng cảm thấy trống trải, cô đơn.

Ít hôm sau, cô tiên lại hiện lên. Cả hai anh em đều oà khóc, một mực xin hoá phép cho bà được sống lại. Cô tiên nói: “Nếu bà cháu sống lại thì ba bà cháu sẽ cực khổ như xưa, các cháu có chịu được không?”. Hai anh em vái lạy cô tiên và nói: “Chúng cháu chỉ cần được bà sống lại. Chúng cháu cảm ơn vô cùng.”

Cô tiên liền phát nhẹ chiếc quạt màu nhiệm. Tức thì, lâu đài, vàng ngọc, ruộng vườn của hai anh em biến mất. Người bà yêu quý móm mém, hiền từ hiện ra, dang tay ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng. Bao nhiêu nước mắt đã ứa ra.

BA ANH EM

Ngày xưa, có một người cha có ba người con trai, gia tài của ông vòn vẹn chỉ là căn nhà ông đang ở. Kể ra, sau khi ông chết mỗi người con đều cần một căn nhà. Nhưng ông yêu quý ba con như nhau, không muốn thiên vị một con nào cả, nên ông rất phân vân chưa biết quyết định như thế nào. Bán căn nhà lấy tiền chia đều cho ba con thì ông không muốn, vì căn nhà do ông bà nội để lại. Nghĩ mãi chợt ông nảy ra một ý và nói với các con:

– Các con hãy đi xa để kiếm sống, mỗi con học lấy một nghề, đến khi các con trở về, con nào giỏi nhất thì sẽ được thừa hưởng căn nhà.

Các con đều vui lòng như vậy. Người con cả muốn trở thành thợ đóng móng ngựa, người thứ hai muốn trở thành thợ cắt tóc, người thứ ba lại muốn trở thành người dạy đấu kiếm. Họ hẹn nhau ngày trở về nhà rồi cùng lên đường.

Công thành danh toại, cả ba đều tìm được thầy giỏi truyền nghề cho. Người thợ đóng móng ngựa được cử chuyên đóng móng cho ngựa nhà vua, anh nghĩ:

– Giờ thì tài năng mình còn kém ai nữa, mình sẽ được nhận căn nhà.

Người thợ cắt tóc cũng chuyên cắt tóc cho các quan trong triều nên anh nghĩ căn nhà thế nào chả là của mình. Người đấu kiếm tuy bị những cú đâm chém nhưng vẫn nghiên rặng chịu đựng và không hề tỏ ra nản lòng, vì anh luôn luôn tự nhủ mình:

– Nếu mình nhất thì căn nhà kia chẳng bao giờ thuộc về mình.

Rồi ngày hẹn tới, cả ba đều trở về ngôi quanh bên cha. Họ chưa biết lúc nào có dịp tốt để khoe tài. Họ ngồi bên nhau phán đoán. Họ đang ngồi thì có một con thỏ từ phía cánh đồng chạy tới, người thợ cắt tóc nói:

– Chà, nó đến đúng lúc quá!

Anh lấy chổi, xà bông và đánh bọt. Khi thỏ chạy qua, anh quét chổi xà bông ngang mũi thỏ và cạo một nhát hết luôn bộ râu mà thỏ không hề bị xước mặt hay bị đau. Người cha nói:

– Cha rất hài lòng, nếu những đứa kia không tài bằng thì căn nhà là của con.

Chưa được bao lâu lại có người đánh xe ngựa chạy vụt qua.

– Hãy nhìn con trở tài, cha của con!

Người thợ đóng móng ngựa nói và nhảy theo chiếc xe, tháo bốn chiếc móng sắt ở gót chân ngựa và đóng luôn bốn cái mới trong lúc ngựa đang chạy.

Người cha nói:

– Con đúng là một đấng nam nhi, con chẳng kém gì em con, giờ thì cha không biết trao ngôi nhà cho con nào.

Lúc đó người con thứ ba nói với cha:

– Cha ạ, hãy cho con trở tài một lần.

Trời bắt đầu mưa, anh ta rút kiếm ra, đẩy cây kiếm quay quanh ngón tay trở. Kiếm quay trên đầu nhanh đến nỗi không có giọt nước mưa nào chảy qua nỗi. Trời mỗi lúc một mưa to, rồi mưa như đổ nước xuống, anh đẩy kiếm càng nhanh hơn, kiếm quay nhanh đến nỗi người anh không hề bị ướt.

Người cha nhìn thấy vậy hết sức kinh ngạc, ông nói:

– Con quả là người tài nhất, căn nhà là của con.

Hai người anh rất hài lòng về lời khen và quyết định của cha. Nhưng ba anh em vốn thương yêu nhau nên họ sống chung với nhau trong căn nhà thừa hưởng của cha mẹ. Tuy mỗi người một nghề nhưng họ khéo tay, giỏi nghề nên sống rất sung túc. Cả ba anh em sống hòa thuận tới lúc tóc bạc, răng long.

BẢY CON QUẠ

Ngày xưa, có một người sinh được bảy con trai, nhưng không có con gái, cầu mãi cũng chẳng được. Mãi về sau, vợ có mang, bác ta chứa chan hy vọng; quả nhiên đứa con ra đời là con gái. Hai vợ chồng mừng lắm, nhưng đứa con gái lại bé quá.

Vì thấy con yếu ớt, bố mẹ định làm phép rửa tội gấp cho con. Bố vội sai đứa con trai chạy ra suối lấy nước. Sáu đứa kia cũng đi theo. Bảy đứa tranh nhau múc nước, cái bình lẫn xuống nước. Chúng không biết làm thế nào, không đứa nào dám về nhà. Thấy con mãi không về, bố sốt ruột, nói:

– Máy thằng ranh lại mãi chơi quên múc nước rồi.

Bố sợ con gái nhờ chết không được chịu phép rửa tội, phát cáu, rửa con:

– Ước gì cả bảy thằng hóa ra quạ tất.

Vừa nói buông lời thì nghe thấy tiếng vỗ cánh trên đầu và bảy con quạ đen như than bay liệng. Bố đã trót rửa rồi, hối lại không kịp nữa.

Hai vợ chồng buồn vì mất bảy đứa con trai, nhưng được an ủi vì thấy đứa con gái quý mỗi ngày một khỏe lên và đẹp ra. Mãi sau cô nghe thấy láng giềng xì xào rằng cô đẹp thật, nhưng vì cô mà bảy anh cô phải khổ, thì cô mới biết rằng cô có anh. Cô buồn rầu, hỏi bố mẹ xem là mình có anh không và các anh nay ra sao. Bố mẹ không thể giấu con được nữa, nói tránh ra rằng đó là lòng trời, và cô sinh ra chẳng có tội gì.

Nhưng cô em hàng ngày vẫn bị lương tâm cắn rứt và quyết tâm giải thoát cho các anh khỏi bị phù phép. Cô bứt rứt lắm, trốn nhà ra đi khắp nơi mong tìm ra tung tích các anh để giải thoát các anh bằng mọi cách. Cô chỉ mang theo một chiếc nhẫn nhỏ là vật kỷ niệm của bố mẹ, một cái bánh mì để ăn, một bình nước nhỏ để uống và một chiếc ghế con để ngồi cho đỡ mỏi.

Cô đi mãi đi mãi, đi đến tận cùng thế giới. Cô đi tới mặt trời, nhưng mặt trời nóng quá. Cô vội rời mặt trời và chạy đến mặt trăng, nhưng mặt trăng lạnh lẽo quá. Cô vội quay gót, đi tới các vì sao. Các vì sao tiếp cô niềm nở, vì sao nào cũng ngồi trên một cái ghế con. Sao Mai đứng dậy, cho cô một cái xương nhỏ và bảo cô:

– Không có cái xương nhỏ này thì con không thể mở được núi thủy tinh là chỗ ở của các anh con.

Cô bé cầm lấy cái xương, lấy khăn bọc cẩn thận, rồi đi mãi, đến núi thủy tinh. Cửa núi đóng. Cô cởi khăn tay ra để lấy cái xương, nhưng không thấy nữa. Thế là cô đã đánh mất món quà của vì sao tốt bụng. Làm thế nào bây giờ? Cô muốn cứu các anh mà chìa khóa núi lại mất rồi. Cô bèn rút dao ra, cắt mẫu ngón tay đút vào lỗ khóa. Cô bước vào, thấy một người lùn đi ra, hỏi:

- Con đến tìm gì ở đây?
- Con tìm các anh con là bảy con quạ.
- Bây giờ các ông quạ đi vắng, nhưng nếu con muốn chờ các ông về thì con vào đây.

Người lùn sắp bữa ăn tối cho bảy ông quạ vào bảy cái đĩa nhỏ và bảy cái cốc nhỏ. Cô bé ăn ở mỗi đĩa một miếng và uống ở mỗi cốc một hớp. Cô thả cái nhẵn mang theo vào cốc cuối cùng. Chợt cô nghe thấy trên không có tiếng vỗ cánh. Người lùn liền nói:

- Các ông quạ đã về đó.

Các ông quạ về thật. Mỗi ông đi tìm cốc đĩa của mình để ăn uống. Hết ông nọ đến ông kia hỏi:

- Ai đã ăn ở đĩa của tôi? Ai đã uống cốc của tôi? Nhất định có người đụng đến cốc này.

Khi con quạ thứ bảy uống hết cốc, thì nó thấy cái nhẵn. Nó nhìn chăm chăm và nhận ra cái nhẵn của bố mẹ, bèn nói:

- Cầu Chúa cho em chúng ta ở đây thì chúng ta được giải thoát.

Quạ vừa nói xong, cô bé đang đứng nghe sau cửa liền bước vào. Tức thì đàn quạ hóa ra người. Anh em ôm chặt lấy nhau hôn nhau mãi, rồi vui vẻ cùng nhau lên đường về nhà.

HAI ANH EM

Ngày xưa có hai anh em nhà kia, cha mẹ chết sớm hai anh em ở với nhau. Người anh thì chăm chỉ làm lụng còn người em thì chỉ chơi bời lêu lổng, suốt ngày chẳng mớ tay vào việc gì. Một hôm người anh bảo em:

– Em à cha mẹ chết đi cũng để cho mình một ít của cải nhưng chúng mình không chịu làm thì chẳng bao lâu nữa chúng mình cũng sẽ đói khổ thôi. Vì vậy ngày mai chúng mình phải đi mỗi người một nơi để kiếm việc làm ăn. Lúc nào đời sống khá giả chúng mình lại quay về gặp nhau e nhé!

Người em vâng lời.

Sáng hôm sau hai anh em chia tay nhau, mỗi người đi một ngả. Người anh vừa ra khỏi làng thì gặp một cánh đồng lúa đang chín rộ. Từng tốp thợ đang hối hả gặt, người anh bèn xuống đồng gặt giúp. Anh gặt rất nhanh, gặt đến đâu sạch đến đó, những người thợ gặt hài lòng. Gặt xong họ biếu anh mấy gùi lúa. Anh cảm ơn những người thợ gặt rồi đem lúa đi đổi lấy gạo làm lương ăn đường. Anh lại tiếp tục đi, đi một quãng anh gặp một ruộng bông. Những quả bông chín trắng xóa khắp cả cánh đồng. Nhiều người đang mải miết hái bông. Trời nắng gắt người nào người nấy mặt mũi đỏ gay, mồ hôi nhễ nhại, thấy thế anh bèn xuống hái giúp. Anh hái cũng rất nhanh không sót quả nào. Những người hái bông nhìn anh cười vui vẻ. Hái xong họ tặng anh một ít bông. Anh cảm ơn rồi đem bông đổi lấy vải may quần áo mặc rồi lại lên đường. Đi một quãng nữa, anh gặp một cụ già tóc trắng như cước, da đỏ như quả bồ quân. Thấy anh cụ già nói:

– Ta có một cây bí ngô rất quý sắp bị chết khát. Ta muốn nhờ con cho nó uống nước để cứu sống nó.

Người anh nhận lời rồi tìm đến ruộng bí ngô. Quả nhiên anh thấy một cây bí ngô héo rũ trên mặt ruộng. Cách đấy có một đôi thùng của ai để sẵn. Anh vội vàng cầm đôi thùng để đi gánh nước. Đường ra suối rất xa, lại gồ ghề khúc khuỷu. Nhưng anh vẫn chịu khó xách hết thùng này đến thùng khác để lấy nước tưới cho cây bí ngô. Ròng rã 3 tháng trời, cây bí ngô dần dần tươi trở lại, rồi ra hoa kết quả. Những quả bí ngô lớn rất nhanh, chỉ có mấy ngày mà quả đã to bằng chiếc thúng cái. Một hôm, anh đang xách nước tưới thì cụ già đến. Cụ nói với anh:

Con đã khó nhọc để tưới cho cây bí ngô của